

AGATHA CHRISTIE

Phạm Quang Vinh (dịch)



truyện hay chọn lọc

THEO DẤU CHÂN VOI

NHÀ XUẤT BẢN LAO ĐỘNG

Theo dấu chân voi

Agatha Christie

Chia sẻ ebook : <http://downloadsachmienphi.com/>

Tham gia cộng đồng chia sẻ sách :

Fanpage : <https://www.facebook.com/downloadsachfree>

Cộng đồng Google : <http://bit.ly/downloadsach>

NHÀ THÁM TỬ

Hercule Poirot đang đợi người bạn gái của ông - nhà tiểu thuyết Ariane Oliver - đến thăm.

Hình như bà ấy có việc gì đó cần hỏi đến ông. Nhưng, tại sao bà lại có vẻ không quyết đoán về điều mà bà phải làm ? Bà có mang đến cho ông một vấn đề nan giải không ? Đối với bà, sự việc tầm thường và quan trọng nhất đều giống nhau một cách lạ thường.

Ông đi ngược lại thời gian cách đây vài năm và ông hồi tưởng đến những sự kiện khác nhau. Trong đó, bà đã lôi kéo ông - trong một ngày hội kính Chúa - vào một vụ giết người tưởng tượng, chuyển một cách bất ngờ thành tội phạm thực thụ. Một hôm, một thiếu nữ đến làm ngắt quãng bữa cơm trưa của bà để báo cho bà biết rằng cô ấy nghĩ là mình đã phạm tội giết người, nhưng cô ấy lại không tin chắc như thế...

Cuộc viếng thăm của bà chiều nay có lôi kéo ông vào một cuộc phiêu lưu nguy hiểm không ? Hay ông sẽ chỉ phải giải quyết một vấn đề bình thường thôi ? Ông không thể ngờ rằng ông sẽ đứng trước một vụ hai người tự tử cách đây khoảng mười lăm năm, vụ việc mà cảnh sát, hình như, đã tìm được một giải pháp thỏa đáng.

Ông cũng không thể ngờ rằng ông sẽ bị lôi kéo vào việc của đôi nam nữ trẻ tuổi yêu nhau và mong muốn được kết hôn với nhau; ông không thấy tầm quan trọng của sự việc mà họ sắp sửa đặt ra trước mắt ông, những địa điểm mà vụ việc sẽ đưa ông đến, những câu hỏi ông sẽ đặt ra, hoạt động ông sẽ triển khai, lòng thương cảm ông sẽ thể hiện, bí ẩn của bi kịch mà ông sẽ thăm dò...

Ông không thấy được cái gì của tất cả điều đó khi ông đặt ống nghe điện thoại xuống. Ông chỉ nghĩ đến một việc: bà Oliver sẽ đến, sau bữa ăn tối, để đưa ra một vấn đề và hỏi ý kiến ông. Một vấn đề mà ông không ngờ sẽ gặp không ít khó khăn. Thật vậy, ngay cả những người thông minh nhất cũng khó có thể đoán trước được cái gì sẽ đến với họ trong một tương lai gần.

CHƯƠNG I

BUỔI CHIỀU ĐÃ VẪN HỌC

Bà Oliver soi mình vào chiếc gương lớn, liếc nhìn chiếc đồng hồ treo trên tường, bà tưởng như chậm khoảng hai mươi phút. Rồi bà trở lại ngắm nhìn kiểu tóc của bà. Mỗi buồn phiền ở bà - và bà vui lòng chấp nhận nó - là bà thay đổi luôn kiểu tóc. Trước đây, bà đã thử, hầu như tất cả các kiểu. Vào một giai đoạn nào đó là kiểu pompadour (vẻ trang điểm cuối đời của vua Louis XV) nghiêm trang, rồi một kiểu đầu bù tóc rối, cho phép hất tóc ra đằng sau để làm nổi bật cái trán trí thức - ít ra bà cũng mong như thế. Trước đây, bà cũng đã thử “món” tóc xoắn gọn gàng và cả một kiểu phóng túng nghệ thuật. Nhưng hôm nay, kiểu tóc là vấn đề không quan trọng, vì bà dự định đội một cái mũ, điều bà hiếm khi làm.

Trên cái kệ cuối cùng chiếc tủ của bà, có đặt bốn chiếc mũ. Hai cái trong số đó được dành riêng cho các đám cưới. Trong trường hợp như vậy, chiếc mũ là một điều bắt buộc. Chiếc mũ đầu tiên, được trang trí bằng lông vũ rất hợp với cái đầu và có thể chịu đựng được những cơn mưa rào bất ngờ xảy đến, lúc bước xuống xe trước nhà thờ. Chiếc thứ hai, kiểu cách hơn, chỉ có thể đội để dự một đám cưới vào một buổi chiều thứ bảy đẹp trời mùa hạ, vì nó có cắm những bông hoa và một dải vải tuyền màu vàng.

Hai chiếc khác đặt trên kệ là những chiếc mũ “ba va”. Chiếc thứ nhất - như bà Oliver gọi - là chiếc mũ “dã ngoại”, làm bằng dạ phớt màu hạt dẻ, thích hợp với bộ quần áo nữ hàng tuýt cũng như với hai chiếc áo pullover của bà: một cái bằng vải dệt caxơmia và một cái nhẹ hơn dùng cho những ngày nóng bức. Tuy nhiên, bà thường dùng áo pullover, và thực tế là bà không bao giờ đội mũ. Thật thế, tại sao lại đội một cái mũ chỉ để đi ăn trưa tại nhà bạn bè ở thôn quê? Chiếc thứ hai và cũng là chiếc mũ đắt tiền nhất - có những thuận lợi khác thường, có thể vì nó đắt tiền, đôi khi bà Oliver tự nhủ thầm. Đó là một chiếc khăn đóng, gồm nhiều lớp nhung màu phấn, hợp với tất cả mọi thứ.

Bà Oliver ngập ngừng một lát trước khi gọi người đến cho ý kiến.

- Maria !

Và rồi, to hơn:

- Maria ! ... Lên đây một phút, tôi xin cô.

Maria đến. Cô đã quen điều bà chủ của cô gọi đến để hỏi ý kiến khi bà mặc trang phục để ra ngoài.

- Bà sẽ đội chiếc mũ trắng lệ đó phải không ạ ?

- Phải, tôi muốn biết ý kiến cô là cái mũ này hợp với tôi hay là ngược lại.

Maria lùi lại một bước để nhận xét tốt hơn:

- Quả thật, em nghĩ là bà đã đội phía trước ra phía sau có phải không ạ ?

- Phải, tôi biết thế ! Bà Oliver nói - Tôi hoàn toàn biết, và tôi có cảm giác là nó trông hợp hơn trong chiều kia.

-Ồ ! Tại sao lại hợp hơn ạ ?

- Vì người ta làm ra là để đội như thế này. Chắc chắn rằng do màu xanh lam đẹp đó đối lập với màu nâu ấy, điều làm cho tôi thú vị hơn là màu xanh lục và màu đỏ ở phía kia.

Nói xong, bà Oliver bỏ mũ ra và thử đội với chiều hướng khác. Rồi bà xoay một phần tư chiếc mũ trên đầu bà. Nhưng bà cũng như Maria, không một ai thấy kết quả hợp với “gu” của mình.

- Cái đó không hợp với khuôn mặt của bà. Và nó cũng không hợp với một người nào cả.

- Không. Tôi nghĩ rằng tôi sẽ đội đúng theo chiều của nó.

- Lạy Chúa tôi, em sẽ nói ngay là như thế tốt hơn.

Bà Oliver bỏ mũ ra. Maria giúp bà mặc một chiếc áo dài bằng len màu nâu đỏ, rồi đội lại chiếc mũ cho bà.

- Bà trông lịch sự lắm, thưa bà.

Đó chính là điều mà bà Oliver yêu quý ở Maria. Nếu người ta hỏi ý kiến cô bất cứ trong dịp nào, cô luôn luôn sẵn sàng cho một sự tán thưởng, một lời khen.

- Em nghĩ là bà sẽ đọc một bài diễn văn ở bữa tiệc.

- Một bài diễn văn ? - Bà Oliver nhắc lại với một vẻ khiếp sợ - Chắc chắn là không, cô biết rằng đó không phải là thói quen của tôi.

- Em tưởng rằng người ta luôn luôn làm như thế tại những buổi chiêu đãi các nhà văn.

- Tôi thấy không cần thiết để ra sức làm cho chính mình. Không thiếu gì những người mê thích điều đó và họ thoát khỏi khó khăn đó hơn tôi.

- Em tin chắc rằng bà sẽ đọc một bài diễn văn đáng chú ý nếu bà muốn - Maria cố gắng đóng vai trò quý sự cảm dỗ.

- Không. Tôi hoàn toàn biết cái gì tôi có thể làm được và cái gì không hợp với tôi. Tôi hoàn toàn không có khả năng đọc bất cứ một bài diễn văn nào. Tôi sẽ bối rối, sẽ bực dọc, và chắc chắn tôi sẽ lúng túng hoặc là nhắc lại hai lần cùng một việc, không chỉ ngớ ngẩn mà chắc là còn có vẻ ngây ngô nữa.

- Vâng. Em hy vọng rằng tất cả mọi việc sẽ qua đi một cách tốt lành. Thưa bà, đó là một buổi chiêu đãi lớn phải không ?

- Phải - bà Oliver trả lời với một vẻ ủ rũ - Một buổi chiêu đãi rất lớn.

Rồi bà tự hỏi tại sao bà lại đi ?

Nhưng bà không biểu lộ suy nghĩ của bà ra tiếng nói vì Maria vừa vội vàng quay xuống nhà bếp, mùi khét đặc biệt của mỡ lan ra trên lò than.

“Ta nghĩ rằng bởi vì ta muốn biết không khí ở đây. Người ta không ngừng mời ta đến những bữa chiêu đãi văn học, còn ta chưa đến đó bao giờ.”

*

* *

Bà Oliver đang ăn món bánh lòng trắng trứng. Đây là một món ăn mà bà đặc biệt ưa thích, và là món cuối cùng rất dễ chịu cho bữa ăn tuyệt hảo này. Tuy nhiên, khi ta đến một tuổi nào đó, cần phải tỏ ra thận trọng với bánh lòng trắng trứng. Tất cả là do hàm răng giả. Hàm răng đó bề ngoài trông rất đẹp, và chúng có cái thuận lợi không thể chối cãi được là không làm cho ta đau đớn. Răng giả được làm đều đặn, trắng bóng, đẹp hơn răng tự nhiên. Song, chúng không phải là răng thật và bà Oliver biết chắc chắn rằng chất liệu làm ra chúng không thuộc loại chất lượng cao. Giống chó, bà nghĩ như vậy, có những chiếc răng bằng ngà thật, còn răng của con người chỉ bằng xương, hoặc bằng chất dẻo, nếu là răng giả. Dù thế nào đi nữa, điều căn bản là đừng để mình rơi vào một tình thế khó xử. Rau diếp gây cho ta một sự khó khăn nào đấy, các quả hạnh muối mặn và kể cả một số loại sô-cô-la, kẹo caramen, bánh lòng trắng trứng cũng vậy. Với một hơi thở khoan khoái, bà Oliver nuốt miếng cuối cùng.

Buổi chiêu đãi được tổ chức để chào mừng các nữ văn sĩ. Nhưng, hạnh phúc thay, các khách ăn không phải tất cả là phái nữ. Bà Oliver được đặt ngồi giữa hai đại biểu phái mạnh rất có thiện cảm. Edwin Aubyn, mà bà luôn đánh giá cao các bài thơ của ông, là một người cực kỳ dễ chịu, ông đã viết các cuộc phiêu lưu hấp dẫn trong các chuyến du lịch nước ngoài của ông. Ngài

Wesley Ken cũng vậy, rất lịch thiệp. Ngài đã nói với bà Oliver những điều thú vị về các cuốn sách của bà, nêu lên những lý lẽ tại sao Ngài thích chúng, và bà nhìn Wesley Ken với con mắt thiện cảm. Những lời khen của đàn ông, bà nghĩ, luôn luôn được hoan nghênh, và phụ nữ thường tỏ ra quá ủy mị. Họ viết cho bà những điều đó, nhưng cũng có một vài người gửi cho bà từ phía bên kia bờ biển những bức thư hoàn toàn khó tin. Tuần lễ trước đây bà nhận được một lá thư tán tụng bắt đầu bằng câu này:

“Trong khi đọc “Con cá hồng thứ hai”, cuốn tiểu thuyết gần đây nhất của bà, tôi hiểu tình cảm cao thượng biết bao của bà.” Bà Oliver chắc chắn không phải là người quá khiêm tốn, và bà cho rằng đó là các cuốn sách mà bà viết rất đạt trong loại tiểu thuyết trinh thám. Nhưng bà không thấy một tí nào cái có thể gọi là “tình cảm cao thượng” của bà. Đơn giản, bà chỉ có tài sáng tác những tác phẩm mà nhiều người ưa đọc.

Bây giờ, khách ăn đi sang phòng khách để dùng cà-phê. Theo kinh nghiệm, bà Oliver biết đó là lúc nguy hiểm, lúc mà các phụ nữ khác đến “tặng” bà những lời ca ngợi quá mức làm bà phát ngượng. Họ đặt ra những câu hỏi mà nhìn chung bà không trả lời được. Một lần, một bà bạn người nước ngoài nói với bà bằng một vẻ nghiêm trang, và với một giọng dễ thương:

- Tôi đã nghe thấy những gì mà bà vừa nói với nhà báo trẻ đó. Và tôi thấy rằng bà đã thiếu - tôi sẽ phải nói thế nào - lòng tự kiêu về tác phẩm của bà. Bà nên trả lời: “Vâng, tôi viết tốt. Tốt hơn bất cứ tác giả tiểu thuyết trinh thám nào.”

- Nhưng mà không đúng ! - bà Oliver phản đối. Chắc chắn là tôi viết không tồi, tuy nhiên ...

- Ôi ! Đừng bao giờ bà trả lời như thế. Bà phải tuyên bố bà là người giỏi nhất, ngay cả nếu bà không nghĩ như thế, để tất cả mọi người biết và nhắc lại điều đó.

Hôm nay, nhà tiểu thuyết tự nhủ thầm, điều đó rất dễ xảy ra. Có hai hay ba phụ nữ nhìn chòng chọc vào mặt bà và có vẻ đợi gặp bà lúc bà rời phòng ăn. Bà sẽ mỉm cười với họ và làm thỏa lòng họ bằng một câu trả lời sáo: “Bà rất tử tế. Tôi rất sung sướng được biết những bạn đọc yêu mến các cuốn sách của tôi !”, và sau đó, bà có thể lẩn chuồn.

Mắt bà nhìn một lượt phòng khách. Có thể rằng bà may mắn nhận ra những người bạn, cũng như những người hâm mộ bà. Khách ăn tiến đến những chiếc ghế bành và tràng kỷ. Sự nguy hiểm sắp xảy ra, nó thể hiện dưới hình dáng của một phụ nữ vóc người cân đối, vẻ oai vệ và độc đoán.

- Ôi bà Oliver ! - Bà ta kêu lên với một giọng thanh cao. Thật là vui sướng được gặp bà hôm nay. Đã lâu tôi mong ước như thế. Tôi ngưỡng mộ các cuốn sách của bà. Tôi tôn sùng chúng, không còn câu nào khác để nói. Con trai tôi cũng thế. Còn chồng tôi, trước đây ông ấy không đi du lịch đâu mà không mang theo ít ra là hai cuốn tiểu thuyết của bà. Nhưng mà chúng ta hãy ngồi xuống đây. Có không biết bao nhiêu điều tôi muốn hỏi bà.

Không phải kiểu phụ nữ mà mình có thể có thiện cảm được, bà Oliver nghĩ thầm. Nhưng, dẫu sao, không người phụ nữ này thì cũng sẽ có một người khác... Bà để người khách dẫn đến chiếc ghế tràng kỷ hai chỗ ngồi ở một góc phòng khách.

- Nào, chúng ta đã yên vị - Bà hâm mộ nói sau khi đã mời cà-phê - Tôi nghĩ rằng bà không biết tên tôi. Tôi là bà Burton-Cox.

-Ồ vâng - nhà tiểu thuyết trả lời - cũng ngượng ngùng như thường lệ.

Bà Burton-Cox ? Hình như bà Oliver đã nghe tên đó. Người phụ nữ này có viết không ? Chắc chắn là không phải các tiểu thuyết. Những cuốn sách về chính trị, có lẽ thế ?

- Bà sẽ ngạc nhiên về những điều tôi sắp nói với bà. Đọc những cuốn sách của bà, tôi thấy bà

rất giàu lòng thương người, bà hiểu sâu sắc con người. Tôi nghĩ rằng bà có thể cho tôi một lời giải đáp về vấn đề day dứt mà tôi tự dặt cho tôi.

- Tôi không thấy, thực thế...

Bà Burton-Cox bỏ một viên đường vào tách cà-phê của mình và nghiền nó ra như đó là một cục xương. “Những chiếc răng ngà, có thể chẳng?” - Bà Oliver nghĩ.

- Điều thứ nhất mà tôi muốn hỏi bà là điều này: bà có một người con gái đỡ đầu tên là Célia Ravenscroft, đúng không ạ ?

-Ồ ! - nhà tiểu thuyết chỉ nói thế với một giọng ngạc nhiên.

Bà có đông con trai đỡ đầu cũng như con gái đỡ đầu. Và, cứ tuổi càng ngày càng cao thì, có những lúc, bà không thể nhớ hết được tên họ. Bà đã làm nhiệm vụ của bà là, trong thời gian cần thiết, gửi quà Noel cho họ, thỉnh thoảng đến thăm họ, đến ký túc xá đón họ những ngày cuối tuần. Rồi thì ngày tuổi trưởng thành của họ hoặc là ngày họ kết hôn, những trường hợp này, bà mẹ đỡ đầu tất nhiên phải làm một cái gì. Sau đấy, dần dần, họ mờ nhạt đi, biến mất trong đời ta.

- Célia Ravenscroft ? - bà Oliver nhắc lại. Phải, chắc chắn rồi.

Nhưng không một hình ảnh mới nào của người con gái đó hiện ra trong trí óc bà. Bà nhớ là đã tặng cô ấy một cái chao bằng bạc thời Nữ hoàng Anne rất đẹp trong dịp lễ rửa tội của cô, nó là dụng cụ tuyệt vời để sữa, nhưng cũng là loại đồ vật để cô ấy có thể bán đi lấy một số tiền lớn nếu một ngày nào đó cô cần tiền mặt. Chúng ta rất dễ nhớ các bình cà-phê, các chao sữa hay các cốc bạc rửa tội hơn là chính bản thân đứa trẻ.

- Nhưng mà đã lâu tôi không gặp cháu - bà nói thêm.

- Tôi nghĩ đây là một người trẻ tuổi có cá tính, độc lập và dễ bị kích động, thường thay đổi ý kiến, rất trí thức, và đã tốt nghiệp đại học. Nhưng quan điểm chính trị của cô ấy ... Sau cùng, tôi nghĩ rằng ngày nay những người trẻ tuổi ít nhiều quan tâm đến chính trị.

- Tôi thú nhận không biết nhiều về vấn đề đó - bà Oliver nói.

- Tôi muốn thổ lộ với bà và nói một cách chính xác điều mà tôi muốn biết. Tôi tin chắc rằng bà sẽ nhận lời thông tin cho tôi. Tôi rất hay được nghe nói về tấm lòng và sự cảm thông của bà.

“Có phải bà ấy đang cố gắng mượn mình tiền bạc hay không”, bà Oliver nhủ thầm, bà nhớ lại đã có vài cuộc nói chuyện bắt đầu kiểu đó.

- Thưa bà, tôi coi lúc này là rất quan trọng đối với tôi - bà Burton-Cox nói tiếp. Célia đang đặt vấn đề kết hôn với Desmond, con trai tôi.

-Ồ, thật thế ư ?

- Ít ra là ý tưởng của cả hai cô cậu lúc này. Nhưng chắc bà biết sự cần thiết phải hiểu con người, và có một điểm mà tôi muốn làm sáng tỏ. Thật là một điều khá đặc biệt và tôi không thể hỏi - tôi nói thế nào đây - một người nước ngoài. Nhưng, thưa bà Oliver thân mến, bà thực sự không phải là người nước ngoài.

Nhà tiểu thuyết ước gì mình là người nước ngoài, và bà bắt đầu cảm thấy hơi lo sợ. “Không biết có phải Célia đã hoặc sắp có một đứa con và người ta tưởng rằng mình biết những việc đó hay không ? - bà nghĩ. Như thế sẽ vô cùng rắc rối. Mà Célia bây giờ đã hai mươi lăm hay hai mươi sáu tuổi, thật dễ dàng để nói rằng mình không biết gì hết”.

Bà Burton-Cox nghiêng người về phía bà Oliver:

- Tôi nghĩ rằng bà phải biết cái gì đã xảy ra và bà biết chi tiết về tấn thảm kịch. Mẹ cô ấy đã giết chết cha cô ấy hay là ngược lại ?

Bà Oliver trông đợi tất cả, trừ điều đó. Bà mở to cặp mắt và nhìn kỹ bà Burton-Cox với một vẻ hoài nghi.

- Nhưng ... tôi không hiểu gì - Tôi muốn nói là, tôi không thấy lý do gì...

- Bà Oliver thân mến, bà chắc phải biết tất cả câu chuyện. Đó là một vụ việc nổi tiếng.Ồ ! Tôi biết rõ rằng việc đó tuy đã xảy ra cách đây mười lăm năm, nhưng nó đã gây ra một tiếng vang lớn và chắc chắn bà có thể nhớ lại.

Bà Oliver băn khoăn lo nghĩ để tìm ra một câu trả lời thích đáng, Celia là con gái đỡ đầu của bà, và mẹ của cô - Molly Preston - trước đây, là một trong những người bạn của bà, dù rằng không đặc biệt thân thiết lắm. Molly xây dựng gia đình với một sĩ quan tên là Ravenscroft. Nếu không đó là một đại sứ, Sau đó, hai vợ chồng Ravenscroft đã rời nước Anh để đến Trung Đông hay là Ấn Độ, bà không biết gì hơn nữa. Đôi khi bà gặp lại họ trong những ngày họ về nghỉ ở nước Anh. Bà không nhớ gì cả, bà cũng không thể nhớ có phải bà là phù dâu cho Molly hay không. Bà chỉ nhớ lại một cách mơ hồ, gần giống như những tấm hình đã mờ mà ta tìm thấy trong một cuốn album cũ.

Bà Burton-Cox tròn mắt nhìn bà Oliver, hình như là bà thất vọng về sự vụng về hay sự bất lực của mình đã không thể khơi lại trong trí nhớ của người đối thoại một sự việc trước đây đã từng nổi tiếng.

- Bà muốn nói về tai nạn ...

-Ồ không ! Không phải là một tai nạn. Việc đó xảy ra tại Kent, nơi vợ chồng Ravenscroft có một biệt thự bên bờ biển. Một hôm, người ta tìm thấy cả hai vợ chồng trên vách núi bờ biển, mỗi người bị giết bởi một viên đạn súng lục. Nhưng cảnh sát không thể xác định là người vợ giết người chồng trước rồi sau đó tự vẫn, hay là người đàn ông bắn vào người vợ trước khi tự bắn vào mình. Sự xem xét của các chuyên gia về các viên đạn không cho một kết quả xác thực nào, và người ta đã cho đó là một vụ cả đôi tự tử. Nhưng, tất nhiên, cũng có thể là một vụ giết người vô tình, theo sau là vụ tự tử. Và tất cả mọi người, hình như, tin rằng vụ giết người này là cố ý, báo chí và công luận đồn đại hàng chục câu chuyện...

- Những chuyện như thế chắc hẳn là đầy tưởng tượng ngông cuồng.

- Có thể thế, nhưng rất khó xác định. Người ta nói là đôi vợ chồng đã cãi nhau vào hôm trước khi xảy ra sự việc. Người ta gợi ý sự có mặt của một người đàn ông khác, và tất nhiên, sự có mặt của một người đàn bà thứ hai. Nhưng vụ việc không bao giờ được đưa ra ánh sáng, tôi nghĩ rằng người ta đã dập tắt sự việc trong chừng mực có thể, vì tướng Ravenscroft có một địa vị cao trong xã hội. Người ta còn cho rằng ông ấy đã phải vào nhà dưỡng bệnh mất mấy ngày và ông ấy không chịu trách nhiệm về hành động của mình.

- Tôi thật lấy làm ngao ngán - bà Oliver nói với giọng quả quyết - nhưng tôi phải thú nhận rằng tôi không biết một tí gì về vụ việc đó. Bây giờ bà nói với tôi nên tôi mới nhớ lại thảm kịch đó, nhưng tôi không biết cái gì đã xảy ra.

Và thực thế, nhà tiểu thuyết tiếc rằng không có gan mà nói thẳng ra là làm thế nào mà bà có sự lạc lõng đến đặt cho tôi câu hỏi đó !

- Tôi cần biết việc đó vì nó rất quan trọng đối với tôi - bà Burton-Cox nằn nì. Con trai tôi, đứa con yêu quý của tôi muốn kết hôn với Celia.

- Tôi tiếc rằng không thể giúp bà được, vì tôi không hề biết chi tiết về vụ việc đó.

- Nhưng - bà Burton-Cox cố nài lần nữa - với những câu chuyện kỳ diệu mà bà viết, - tất nhiên là bà biết về tội phạm học. Bà biết những người nào có thể phạm tội ác, và tại sao...

- Tôi không biết gì cả - bà Oliver chấm dứt hẳn câu chuyện với một giọng lúc này gần như là mất lịch sự.

- Tôi không biết hỏi tin tức ở đâu. Sau từng ấy năm không thể đến cảnh sát mà không thể nói một chút gì, vì vụ việc đó đã hiển nhiên bị dập tắt. Tôi cảm thấy đây là điều quan trọng mà tôi phải biết sự thật.

- Đối với tôi - bà Oliver nói với giọng lạnh lùng - tôi bằng lòng với việc viết sách, những cuốn sách này hoàn toàn thuộc phạm trù viễn tưởng. Tôi không biết gì về tội phạm, và tôi không có ý tưởng gì về tội phạm học. Bởi vậy tôi không thể giúp bà được.

- Bà có thể hỏi cô con gái đỡ đầu của bà, hỏi Célia.

- Hỏi Célia ? Tôi thấy tôi không thể làm thế. Thời điểm xảy ra thảm kịch, cô ấy chỉ là một đứa bé.

- Nhưng tôi nghĩ là cô ấy biết sự việc. Trẻ con luôn biết nhiều việc. Và tôi tin chắc rằng cô ấy sẽ nói với bà tất cả những gì cô ấy biết.

- Tốt hơn là chính bản thân bà đặt câu hỏi với cô ấy.

- Tôi không thể làm được điều đó. Tôi chắc chắn rằng Desmond sẽ không bằng lòng. Thưa bà, có khá nhiều... khả năng liên quan với Célia. Tôi thực không nghĩ rằng... Nhưng tôi tin chắc rằng cô ấy sẽ kể hết cho bà.

- Không bao giờ tôi đặt câu hỏi đó cho cô ấy - bà Oliver tuyên bố.

Bà giả vờ liếc mắt nhìn chiếc đồng hồ quả quýt của bà và nói tiếp:

- Ô ! lạy Chúa tôi ! Bữa chiều dài này kéo dài quá. Tôi phải vội đi vì tôi có một cuộc hẹn quan trọng. Chào bà Burton-Cox. Rất tiếc tôi không thể giúp bà, nhưng mà việc đó rất là tế nhị... Và rồi đây việc đó thực tế có thay đổi gì cho bà ?

- Việc đó sẽ thay đổi tất cả.

Vào lúc đó, một nữ văn sĩ mà bà Oliver quen biết đi qua gần đấy. Bà đứng ngay lên và cầm tay người quen.

- Louise ! Tôi thật sung sướng được gặp chị. Cho đến bây giờ tôi mới nhận thấy chị có mặt ở đây.

- Ariane ! Thật thế, đã lâu chúng mình không gặp nhau. Chị trông thon người lại rất nhiều, phải không ?

- Chị có nghệ thuật là luôn nói với tôi những điều dễ thương - bà Oliver trả lời và kéo bà bạn đi. Tôi đang vội vì tôi có một cuộc hẹn.

- Tôi nghĩ rằng chị đã không thể thoát khỏi móng vuốt của người đàn bà ghê gớm đó.

- Bà ấy đã tìm cách đặt cho tôi những câu hỏi kỳ cục nhất.

- Và chị không biết trả lời chứ ?

- Quả thật, không. Vì những câu hỏi đó không dính dáng đến phạm vi của tôi. Và, dù có dính dáng, tôi cũng không muốn trả lời.

- Những câu hỏi đó, ít ra, thuộc một đề tài thú vị ?

- Lạy Chúa - bà Oliver sau một lúc suy nghĩ đã trả lời - những câu hỏi đó không phải là hoàn toàn không thú vị. Tuy nhiên...

- Đi đi ! Bà ấy đứng lên rõ ràng là muốn đuổi theo chị. Nếu chị không có ô tô, tôi sẽ đưa chị về.

- Tôi không bao giờ dùng ô tô để đi lại tại Luân Đôn. Rất khó khăn để cho xe vào chỗ đỗ.

- Tôi nghĩ là chị vẫn ở Easton Terrace.

- Phải. Nhưng tôi phải đến Whitefriars Mansions.

- Ô phải ! Đó là những tòa nhà to lớn hình dáng hình học... Tôi biết.

CHƯƠNG II

NƠI LẦN ĐẦU TIÊN NGƯỜI TA NÓI VỀ VOI

Không thấy ông bạn Hercule Poirot tại nhà ông, bà Oliver phải cầu cứu đến điện thoại.

- Tối nay ông có nhà không ? - bà hỏi không lời chào đầu.

Mấy ngón tay của bà bồng chồn gõ lên mặt chiếc bàn nhỏ bên trên là bộ máy điện thoại.

- Có phải là...

- Ariane Oliver - nhà tiểu thuyết nói. Bà luôn ngạc nhiên vì các bạn của bà không nhận ngay ra tiếng mình.

- Vâng, tôi ở nhà suốt cả buổi tối. Điều đó có nghĩa là tôi sẽ rất sung sướng nếu được bà đến chơi phải không ạ ?

- Ông rất tử tế đề cập đến vấn đề đó, vì tôi không chắc chắn rằng cuộc viếng thăm đó làm ông dễ chịu đâu.

- Tôi luôn luôn thích được gặp bà, thưa bà Oliver thân mến.

- Tuy nhiên, có thể tôi đến quấy rầy ông. Tôi muốn hỏi ý kiến ông về một vấn đề gây phiền nhiễu cho tôi.

- Tôi luôn sẵn sàng giúp mọi người ý kiến của mình - nhà thám tử trả lời một cách khiêm tốn. Đó không phải là đức tính duy nhất của ông.

- Có một cái gì đấy gây cho tôi lo lắng, và tôi không biết làm gì.

- Vậy thì, bà bạn thân mến, tôi rất cảm động để tiếp bà.

- Giờ nào hợp với ông ?

- Chín giờ có được không ? Chúng ta sẽ dùng cà-phê, trừ phi bà thích xi-rô cát-xít. Nhưng không, tôi nhớ là bà không thích thứ đó.

Ngay khi đặt ống nghe điện thoại xuống, Poirot quay về phía Georges, người giúp việc trung thành của ông.

- Này anh bạn của tôi - ông nói - tối nay chúng ta sẽ vui sướng được đón tiếp bà Oliver. Tôi nghĩ rằng cần phải có cà-phê và có thể cả rượu mùi nữa. Tôi không biết chính xác bà ấy thích gì.

- Thưa ông, đôi khi tôi thấy bà ấy dùng rượu trắng anh đào.

- Và hình như cả kem bạc hà nữa. Nhưng chắc chắn là bà ấy thích rượu trắng anh đào.

*

**

Bà Oliver đến đúng giờ đã hẹn. Trước đó, trong suốt bữa ăn tối, Poirot tự hỏi rằng lý do gì khiến cho có cuộc viếng thăm bất ngờ này và tại sao nhà tiểu thuyết lại không quyết đoán trong cách cư xử của bà ? Bà ấy có dành cho ông một vấn đề khó khăn nào đấy không hoặc bà ấy đến cho ông biết một vụ tội phạm ? Ông không lạ gì đối với bà Oliver - người có thể chờ đợi tất cả: từ việc tầm thường nhất đến vụ lạ lùng nhất. Đã có những lần bà ấy làm ông gần như bực tức, nhưng đồng thời lúc đó ông thấy rất gần bó với bà.

Khi nhà tiểu thuyết bước vào, ông đã hiểu rằng ông không lầm: bà tỏ ra thực sự lo âu. Ông đón bà với sự xã giao quen thuộc của mình, mời bà ngồi, mời bà dùng cà-phê và mời bà một ly rượu trắng anh đào.

- A ! — bà Oliver bắt đầu bằng một cái thở dài - Tôi nghĩ rằng ông sẽ cho tôi là một người hết sức khờ dại. Tuy nhiên...

- Tôi đọc báo phát hành buổi chiều nay và biết hôm nay bà đã dự một buổi chiêu đãi các nhà

văn. Tôi tưởng bà không đến đây bao giờ.

- Tôi thường đi dự các buổi cốc-tai, nhưng hiếm đi dự các buổi chiêu đãi, đúng thế. Và tôi cũng không quan tâm nhiều.

- Bữa đó không làm bà vui ư ?

- Có, trong một chừng mực nào đó. Nhưng sau đấy, có một cái gì chán phiền.

- Và chính điều đó đã giục bà đến chơi nhà tôi ?

- Phải. Điều đó không liên quan gì đến ông, và tôi không nghĩ là loại việc làm ông thích thú. Dù thế nào đi nữa, tôi cũng muốn biết ý kiến ông và ông sẽ làm gì ở địa vị tôi ?

- Điểm cuối cùng đó rất tế nhị. Tôi biết rằng tôi, Hercule Poirot, sẽ hành động như thế nào trong tất cả các trường hợp, nhưng tôi không biết bà sẽ hành động như thế nào.

- Ông có thể cho một ý kiến. Ông biết tôi từ rất lâu...

- Khoảng hai mươi năm, nếu tôi không lầm.

- Tôi không biết một cách chính xác. Tôi không bao giờ nhớ được ngày tháng. Tôi biết ông năm 1939, ngày đầu của cuộc chiến tranh, một vài người ở đây đó có quan hệ với những sự kiện đặc biệt...

- Trở lại buổi chiêu đãi giữa các nhà văn, bà không ưa thích bữa ăn đó ?

- Tôi thích bữa ăn trưa trong buổi chiêu đãi. Chỉ có sau đấy ... một trong những người phụ nữ bệ vệ, có vẻ độc đoán đã xông thẳng vào tôi, gần như người ta vồ bắt một con bướm. Bà ấy đẩy tôi đến một cái ghế tràng kỷ và bắt đầu nói về một trong những người con gái đỡ đầu của tôi, mà tôi không gặp từ nhiều năm nay. Bà ta muốn biết... Lạy Chúa tôi, thật khó nói cho ông biết điều đó...

- Trái lại - Poirot nhẹ nhàng nói - rất dễ dàng. Cuối cùng mọi người sẽ nói tất cả cho tôi, điều đó dễ hiểu, vì tôi là người nước ngoài.

- Đó là bà ta hỏi tôi về cha mẹ của người con gái trẻ tuổi đó. Bà muốn biết “bố cô ấy đã giết chết mẹ cô ấy, hay ngược lại”.

- Bà nói gì đấy ạ ?

- Ôi, bây giờ tôi biết rằng điều đó hình như ngớ ngẩn...

- Bà ấy muốn biết rằng cha của cô con gái đỡ đầu của bà đã giết chết mẹ cô ấy, hay mẹ cô ấy giết chết cha cô ấy, có phải thế không ạ ?

- Đúng, chính xác.

- Nhưng ... có phải người này hay người kia ?

- Người ta tìm thấy cả hai bị giết bởi một viên đạn súng lục ở trên cao vách núi, điều đó xảy ra cách đây mười lăm năm. Nhưng tại sao bà ta lại đến hỏi tôi vấn đề đó, hỏi riêng tôi ?

- Đơn giản là vì bà viết tiểu thuyết trinh thám, và bà ta cho là bà phải thông thạo về tội phạm học. Thảm kịch bà ta nêu lại có thật.

- Tất nhiên. Nhưng tôi sẽ cố gắng kể cho ông biết điều mà tôi rõ. Đó là phu nhân Ravenscroft và người chồng là ngài Ravenscroft. Người phụ nữ trẻ đó trước đây học cùng trường với tôi, và tôi biết rõ bà ấy, dù rằng chúng tôi không thực sự thân nhau lắm. Ông ấy là một sĩ quan và cuộc đời binh nghiệp của ông hầu như trải qua ở bên kia đại dương. Trở về nước Anh, họ mua một ngôi nhà tại Kent. Rồi bỗng nhiên nổi cộm lên thảm kịch mà tất cả báo chí thời đó nói đến. Người ta tự hỏi có phải hai vợ chồng đó bị ám sát hay họ tự giết lẫn nhau. Tôi nhớ vũ khí là một khẩu súng lục của ngài Ravenscroft...

Oliver kể cho Poirot tất cả chi tiết mà bà có thể nhớ lại.

- Tại sao - sau cùng nhà trinh thám hỏi - người đàn bà ấy muốn biết điều mà, theo câu chuyện của bà, hình như chưa được làm sáng tỏ.

- Đó chính là điều mà tôi muốn biết. Tôi có thể dễ dàng tìm ra Célia ở Luân Đôn hay vùng phụ cận. Tôi biết cô ấy đã có bằng cử nhân và đang dạy tại một trường trung học. Thỉnh thoảng, tôi có tin về cô ấy như một thiệp Noel hoặc vào những dịp hiếm có...

- Cô ấy chưa có chồng ?

- Chưa. Nhưng, chắc là cô ta dự định kết hôn với Desmond Burton-Cox, con trai của người đàn bà mà tôi đang nói với ông.

- Chắc bà ta không muốn có cuộc hôn nhân này vì vụ việc cũ đó.

- Dù thế nào đi nữa, đó là lời giải thích duy nhất mà tôi có thể chấp nhận được. Nhưng các chi tiết của tấn thảm kịch đó có tầm quan trọng gì đối với bà ta ? Hoặc là người cha giết người mẹ, hoặc là người mẹ giết người cha, tôi không thấy rõ ...

- Tôi thấy câu hỏi của bà Burton-Cox thực khá lạ lùng. Điều đó đáng phải suy nghĩ. Có lẽ tâm trí bà ấy hơi mất thăng bằng. Bà ta có gắn bó với con trai của bà ấy không ?

- Chắc có.

- Chắc bà ta sợ cô con gái bị một chứng bệnh gì của người chết di họa phải không ạ ?

- Làm sao tôi biết được. Bà ta nghĩ là tôi có thể nói cho bà ta điều đó. Nhưng bà ấy không kể nhiều với tôi. Theo ý ông, đằng sau tất cả điều đó là cái gì ? Điều đó thực sự có nghĩa là gì ?

- Khám phá được điều đó sẽ khá thú vị - Poirot trả lời với giọng từ tốn.

- Chính vì lẽ đó mà tôi đến gặp ông. Tôi biết rằng ông thích khám phá các mặt bí ẩn của sự việc.

- Bà có nghĩ rằng bà Burton-Cox có nặng về một ý nghĩ nào không?

- Ông muốn hỏi rằng bà ấy muốn biết rõ hơn chính người chồng phạm tội hay là người vợ ?

- Lạy Chúa, tôi không thấy bà ta tỏ ra chú trọng nhiều đến một phía nào.

- Vâng. Tôi hiểu bà. Tôi hiểu rằng sau một buổi chiều dài, người ta hỏi bà một việc tế nhị và bà muốn biết cách xử lý tốt nhất một việc như thế.

- Theo ý ông, cách xử lý tốt nhất là gì ?

- Thật khó cho tôi có ý kiến vì tôi không phải là một phụ nữ. Xem nào ! Một người cho đến bây giờ không quen biết bà trình bày với bà một vấn đề mà không cung cấp lý do thực sự. Tôi nghĩ rằng có ba giải pháp để lựa chọn. Giải pháp thứ nhất là, nói với người đàn bà đó: "Tôi lấy làm tiếc, tôi biết rằng tôi thực sự không thể giúp được bà cái gì", hoặc là một vài câu tương tự như thế. Giải pháp thứ hai là bà liên lạc với cô con gái đỡ đầu của bà và cho cô biết câu hỏi mà mẹ của vị hôn phu của cô đã hỏi bà. Có đúng là anh chàng biết cuộc vận động của mẹ anh ta không ? Cũng có thể có các điều thú vị khác để xác thực. Ví dụ, biết ý nghĩ của người con gái về bà Burton-Cox. Sau cùng, bà có thể chọn giải pháp thứ ba, và đó là giải pháp cuối cùng mà tôi nhiệt tình khuyên bà...

- Tôi biết. Giải pháp đó chỉ có bốn từ phải không ?

- "Không biết gì hết".

- Phải. Thực vậy, tôi thấy rằng đó là giải pháp tốt nhất. Không làm gì hết. Nhưng...

- Nhưng - Poirot ngắt lời - có một điều gọi là sự tò mò của con người !

- Tôi chỉ muốn biết lý do thực sự đã đẩy người đàn bà đó đến đặt cho tôi một vấn đề khá kì quặc. Khi tôi biết điều đó, tôi có thể thanh thản và quên mọi việc. Nhưng cho đến bây giờ, tôi biết rằng...

- Rằng bà sẽ không ngủ yên, bà thức dậy giữa đêm hôm, và - như tôi biết - những ý tưởng lạ lùng nhất sẽ chiếm tâm trí bà. Ý tưởng mà bà có thể, sau này, đưa vào trong một cuốn tiểu thuyết của bà.

- Quả thật, tôi nghĩ rằng điều đó có thể được, nếu người ta xem xét vấn đề này dưới góc độ đó - bà Oliver đáp với sự nồng nhiệt trong đôi mắt.

- Sự tò mò là một điều hấp dẫn. Chúng ta có nhiệm vụ đối với nó ? Tôi không biết ai đã tạo ra nó. Có thể là những người Hy Lạp. Họ muốn biết. Trước họ, theo tôi biết, không một ai thực sự tỏ ra cần phải hiểu biết. Sau họ, người ta muốn biết cái tại sao của sự việc. Và vì thế chúng ta có các tàu thủy, đường sắt, máy bay, bom nguyên tử, penixilin và bao nhiêu điều khác. Một người nhìn nấp vung nôi tự bật lên dưới sức đẩy của hơi nước, và chúng ta có những chiếc tàu hỏa. Rồi thì những sự đình công của xe lửa. Và tất cả là thế.

- Ông có coi tôi như một kẻ tò mò ghê gớm không ?

- Không tò mò một chút nào. Trái lại, tôi nghĩ rằng, sự tò mò của bà không đi quá mức bình thường. Nhưng, xem nào, thăm kịch mà bà nhắc đến, người ta có phát hiện ra lý do không ?

- Thực ra thì không. Vì hai vợ chồng tỏ ra rất hòa thuận với nhau. Và bây giờ, sau từng ấy năm, tôi không nghĩ rằng người ta có thể phát hiện ra.

-Ồ, có chứ ! - Poirot đáp. Tôi thấy có thể phát hiện được. Qua những người bạn trong nghề, tôi có thể biết kết quả của việc điều tra và chắc chắn còn được xem cả hồ sơ nữa.

- Ông có thể làm được à ? - Bà Oliver hỏi với một tia hy vọng trong đôi mắt.

- Chắc chắn. Nhưng tất nhiên, điều đó đòi hỏi một thời gian nhất định.

- Trong trường hợp đó, tôi muốn nói rằng nếu ông chấp nhận, tôi cũng sẽ phải làm một điều gì đó. Ví dụ, tiếp xúc với cô con gái và cố gắng tìm hiểu xem cô ấy có biết gì về vụ việc đó không. Tôi cũng muốn làm quen với chàng trai trẻ mà cô ta sẽ kết hôn.

- Đồng ý. Như thế sẽ tuyệt vời.

- Tôi nghĩ rằng có thể có những người...

- Đây là một vụ việc xảy ra trong quá khứ - Poirot nói với một tiếng thở dài - chắc chắn đó là một vụ việc nổi tiếng. Nhưng mà vụ việc nổi tiếng là cái gì khi người ta nghĩ đến, nếu nó không đưa đến một kết cục ngoạn mục, không có gì để nhớ đến cả.

- Đúng vậy ! bà Oliver công nhận. Người ta nói rất nhiều trên báo chí đương thời, và rồi tất cả đều mờ nhạt đi...

- Vâng, vấn đề rất khó. Nếu cảnh sát không thể phát hiện được lúc thăm kịch xảy ra, có nghĩa là vụ việc không dễ dàng tí nào.

- Tôi vẫn có thể đến gặp con gái đỡ đầu của tôi. Có thể chính tại điểm này mà bà Burton-Cox muốn xem tôi làm phải không ? Chắc chắn bà ấy nghĩ rằng cô con gái biết một số chi tiết nhất định về vụ việc. Có thể được. Trẻ con có khả năng phát hiện các điều bất thường nhất.

- Cô ấy bao nhiêu tuổi khi cha mẹ chết ?

- Chín hoặc mười tuổi. Lúc xảy ra thăm kịch, cô ấy đang ở ký túc xá một trường trung học.

- Có thể cô ấy đã nói chuyện này với vị hôn phu của cô ấy và sau đấy người con trai đã cho mẹ mình biết. Tôi sẽ không ngạc nhiên là bà Burton-Cox đã hỏi người con gái và đã bị cự tuyệt thẳng thừng. Vậy là bà ta nghĩ rằng bà Oliver, người mẹ đỡ đầu của cô con gái, có thể sẽ có được những tin tức. Mặc dầu tôi không biết được tầm quan trọng của các tin tức đó đối với bà ta. Suy nghĩ như vậy, tôi thấy rằng con người ta - để dùng từ ngữ mơ hồ mà bà đã dùng - tỏ ra cần phải có một sự cầu cứu, với điều kiện là họ nhớ. Nhưng họ có thực sự nhớ không?

- Lúc này tôi nghĩ tới những con voi.

- Các con voi ?

Một lần nữa, Poirot tự nói rằng bà Oliver chắc chắn là người phụ nữ khó hiểu nhất.

- Chính trong bữa chiều dài đó mà tôi nghĩ như vậy - nhà tiểu thuyết nói tiếp.

- Vì lý do gì ? - Poirot hỏi có vẻ suy nghĩ.

- Thực ra tôi nghĩ đến cái răng. Ông biết không, khi ông ăn một cái gì, nếu ông có những chiếc răng giả, ông thường thấy không thoải mái. Ông phải biết cái gì có thể ăn được và cái gì cần phải tránh không ăn.

- Tôi biết - nhà thám tử trả lời và thở dài một cái.

- Rồi tôi nghĩ rằng, răng của chúng ta làm bằng xương, không phải là chất lượng cao và cũng không tốt như những cái răng bằng ngà của loài chó. Tất cả điều đó làm tôi nghĩ đến những con voi và những chiếc ngà rất lớn của chúng.

Poirot vẫn không nhận thấy người đối thoại với mình muốn đi đến đâu.

- Dần dần tôi đi đến kết luận là chúng ta phải tìm những người giống như voi. Vì loài voi không bao giờ quên, người ta nói vậy.

- Thật thế, tôi có nghe điều khẳng định như thế.

- Voi không bao giờ quên - bà Oliver nhắc lại. Chắc ông biết câu chuyện người thợ may Ấn Độ một hôm luồn một chiếc kim vào vòi một con voi, lần gặp sau, con vật đó hút nước đầy vòi và phun ướt đầm kẻ thù của nó. Mặc dù nhiều năm đã trôi qua, nhưng con voi không quên. Đây, điều mà tôi phải làm là đi theo vết chân một vài con voi.

- Tôi không nắm được ý của bà. Bà xếp ai vào những con voi ? Nghe bà nói, người ta có thể cho là bà định tìm tòi tin tức ở vườn bách thú.

- Không phải thế. Có những người có trí nhớ tốt như trí nhớ của những con vật da dày, và người ta thường nhớ đến những việc kỳ lạ. Tôi cũng vậy, có những sự kiện tôi nhớ rất rõ. Ví dụ, trong lễ kỷ niệm sinh nhật lúc tôi lên năm tuổi, tôi nhớ có một chiếc bánh màu hồng và một con chim bằng đường đậu trên nó. Tôi cũng nhớ ngày mà con chim hoàng yến của tôi sổ lồng và tôi đã khóc nức nở. Tôi nhớ một hôm tôi vào một bãi cỏ để chui vào gần như bốn chân của một con bò tót. Tôi nhớ một cuộc pic-nic tuyệt vời, chúng tôi đã hái những quả dâu và tôi đã hái được nhiều dâu hơn tất cả các bạn. Tôi đã dự hàng chục đám cưới, nhưng chỉ có hai đám cưới để lại cho tôi kỷ niệm lâu dài. Một đám là ở New Forest, và tôi làm phù dâu. Tôi nhớ đó là đám cưới của người em gái họ của tôi. Tuy nhiên tôi không thể nhớ những khách mời khác. Đám cưới thứ hai là đám cưới của một người bạn trai của tôi trong Hải quân. Tôi nhớ một hôm, anh ta suýt bị chết đuối, và cha mẹ cô gái không muốn cô ấy kết hôn với anh ta. Ông thấy không, có những sự kiện người ta rất nhớ.

- Tôi bắt đầu hiểu - Poirot nói. Bây giờ bà sẽ lao mình vào việc tìm kiếm những con voi.

- Phải. Tôi cố gắng nhớ lại những người tôi quen biết trong thời gian xảy ra thảm kịch, những người có thể có quan hệ ít nhiều với gia đình Ravenscroft, những người thường lui tới với họ khi họ sống ở Ấn Độ hoặc nơi khác. Sẽ không có phiền phức gì trong việc tìm kiếm những người mà lâu ngày ta không gặp, vì họ luôn sung sướng khi thấy một người nào đấy xuất hiện từ quá khứ. Và, tất nhiên, rồi họ nói với ta những sự kiện xảy ra trong thời kỳ đó...

- Rất lý thú - Poirot bình luận. Tôi nghĩ rằng bà rất thích hợp với kiểu tìm kiếm đó. Vậy, bà hãy lao mình vào con đường mòn của voi. Có thể rằng chúng sẽ nhớ lại, và tôi chúc bà thượng lộ bình an.

Quyển I
Những con voi
CHƯƠNG III

BÁCH KHOA TOÀN THƯ CỦA DÌ ALICE

- Cô Livingstone, cô làm ơn tìm cho tôi quyển sổ ghi địa chỉ của tôi.
- Thưa bà, quyển sổ ấy ở góc trái trên bàn giấy của bà.
- Ồ, tôi biết. Nhưng mà chính quyển năm ngoái tôi mới cần.
- Có thể người ta đã vứt nó đi.
- Không, tôi không bao giờ vứt các quyển sổ địa chỉ. Quyển sổ đó có thể tìm thấy trong một ngăn kéo của tủ ngăn ở bàn viết.

Cô Livingstone mới đến thay cô Sedgwick. Cô Sedgwick rất đáng quý, cô luôn biết nơi bà Oliver sắp xếp công việc và cô biết cả những nơi bà có thể để bữa bãi, cô nhớ tên những người mà bà Oliver gửi những bức thư để thương, cả tên những người làm cho bà phát bực rồi bà đã gửi những bức thư khó chịu. Phải, cô Sedgwick là vô giá. Gần như quyển sách to màu nâu mà tất cả các bà nội trợ thời nữ hoàng Victoria đều có: Tôi trả lời cho tất cả. Quyển sách đó đã bảo cho người ta làm cách nào để xóa mất những vết bẩn là trên quần áo, làm cách nào để chữa nước sốt mayonnaise trở nên chua, những công thức để viết cho một giám mục, và hàng ngàn chuyện khác.... Công trình quý hóa đó trước đây là quyển sách gối đầu giường của dì Alice.

Cô Sedgwick cũng là một bách khoa toàn thư. Cô Livingstone không giống cô Sedgwick, cô ấy quan sát ta với đôi mắt tròn và lơ lơ trên khuôn mặt dài, cô ấy tin rằng cô ấy hoàn toàn tinh thông. Nhưng bà Oliver lại tin một cách ngược lại. Cô thư ký mới chỉ biết những nơi mà những người thuê cô trước đây sắp xếp công việc, và cô nghĩ rằng bà Oliver có thể cũng áp dụng những phương pháp sắp xếp đó.

- Cái mà tôi muốn - nhà tiểu thuyết nói với giọng quả quyết của một em bé gái hư - đó là cuốn sổ của tôi năm 1970, và cả quyển năm 1969 nữa. Cô hãy tìm các quyển sổ đó càng nhanh càng tốt cho tôi.

- Tất nhiên, thưa bà, tất nhiên - cô thư ký trả lời. Cô đưa mắt nhìn xung quanh với cái nhìn lơ mơ của một người tìm kiếm một đồ vật mà chưa nghe nói bao giờ.

“Nếu ta không mượn lại Sedgwick ta sẽ điên đầu mất” — bà Oliver tự nhủ thầm.

Cô Livingstone bắt đầu lần lượt mở các ngăn kéo.

- Đây là quyển sổ năm ngoái - không lâu cô nói với một vẻ hài lòng - nó được điền vào một cách cập nhật, phải không ? Đó là năm 1971.

- Không phải quyển sổ năm 1971.

Một kỷ niệm lơ mơ chạy qua trí óc của bà Oliver.

- Vậy thì tìm trong hộp trà để trên chiếc bàn một chân.

- Nhưng, thưa bà, một quyển sổ ghi địa chỉ không thể ở trong một hộp trà được.

- Hoàn toàn là nó có thể ở đấy. Tôi nghĩ rằng tôi nhớ lại....

Đẩy nhẹ cô Livingstone ra, bà tiến về phía chiếc bàn một chân và mở nắp hộp trà ra.

- Đây rồi ! - bà nói và giơ ra một quyển sổ màu nâu.

Sau đấy, bà đến ngồi ở bàn làm việc của bà.

- Lúc này đủ tất cả rồi, cô Livingstone à. Tuy nhiên ... Cô có thể thử tìm lại quyển anbum kỷ niệm sinh nhật.

- Em không biết là...

- Bây giờ tôi không dùng đến nữa, nhưng tôi đã có quyển đó từ lâu rồi, từ khi còn nhỏ. Tôi nghĩ rằng nó ở phòng phụ mà đôi khi chúng tôi dùng như là phòng dự trữ khi bọn trẻ về nghỉ hè. Cô hãy nhìn trong cái bàn giấy nhỏ kê gần giường ngủ.

Bà Oliver thở dài nhẹ nhõm nhìn cô thư ký bước ra ngoài. Bà bắt đầu tra cứu cuốn sổ ghi địa chỉ thơm mùi chè Xri Lanka.

- Ravenscroft, Célia Ravenscroft, 14 đường Fishacre Mews. Đây là nơi cô ta ở một thời gian, nhưng có một địa chỉ khác: Strand - on - the - Green, gần Kew Bridge.

Bà lật giở vài trang.

-Ồ ! Địa chỉ này mới nhất - bà nói nhỏ - Mardyke Grove. Hình như nó nằm bên kia đường Road. Có số điện thoại không ? Số điện thoại bị xóa đến một nửa, nhưng mình tin rằng... Phải, mình nghĩ rằng đó là...Flaxman... Dù thế nào đi nữa, mình có thể gọi thử.

Bà với chiếc điện thoại, ngay lúc đó, cửa mở, cô Livingstone xuất hiện.

- Bà có nghĩ rằng...

- Tôi đã tìm thấy địa chỉ mà lúc này tôi tìm - bà Oliver nói. Cô hãy thử tìm cuốn anbum kỷ niệm sinh nhật. Nó rất cần.

- Bà có để cuốn đó ở Sealey House khi bà dọn nhà không ạ ?

- Chắc chắn là không. Cô hãy tiếp tục tìm đi.

Và khi cô thư ký đóng cửa lại, bà không hỏi thêm:

- Và nhất là đừng vội vàng.

Rồi bà quay số điện thoại, đợi vài giây và bà đi ra mở hé cửa để gọi to về phía cầu thang:

- Cô có thể thử nhìn vào cái hòm Tây Ban Nha, cái hòm xung quanh có đai nẹp đồng. Tôi không biết chính xác nó để ở đâu, có thể là ở dưới bàn phòng ngoài.

Cú điện thoại đầu tiên không cho kết quả gì. Nó rơi vào điện thoại bà Smith-potter, bà này không có một ý tưởng nào về số điện thoại của người thuê gian phòng trước bà. Nhà tiểu thuyết chăm chú nhìn vào cuốn sổ của bà và phát hiện hai địa chỉ mới viết nguệch ngoạc vội vàng, hầu như không đọc được. Tuy nhiên, lần thứ ba bà thử đoán đọc, thì một chữ Ravenscroft gần như không rõ nổi lên trong những nét gạch xóa và viết chồng lên. Bà gọi một số khác.

Đầu dây bên kia nói là biết Célia.

- Vâng, nhưng đã mấy năm nay cô ấy không ở đây nữa. Lần cuối cùng tôi nghe nói về cô ấy, tôi nghĩ rằng cô ở Newcastle.

- Lạy Chúa, nhưng mà tôi không có địa chỉ đó.

- Tôi cũng không có - một giọng nữ trả lời ở đầu dây nói đằng kia. Hình như cô ấy đến tìm một chân thư ký tại nhà một thầy thuốc thú y.

Điều đó không phấn khởi lắm. Một lần nữa, sau khi lật giở cuốn sổ của mình, bà Oliver tìm thấy một địa chỉ khác và một số điện thoại khác.

- Vâng, chắc chắn rồi - một tiếng nói đáp lại. Một thiếu nữ rất có năng lực, cô ấy làm việc ở nhà tôi trong một năm rưỡi, và tôi sẵn lòng giữ cô ấy lại một thời gian lâu hơn. Nhưng cô ấy đã rời đây để đến nhà một thầy thuốc đường Harley (*Phố Luân Đôn có nhiều phòng mạch của các chuyên gia*). Đợi một phút... Tôi nghĩ rằng tôi có địa chỉ. Ở đâu đó tại Islington (Khu phố phía Bắc Luân Đôn - ND....)

Một lúc sau, không nản lòng, bà Oliver gọi một số khác.

- Cô Célia Ravenscroft à ? - giọng người nước ngoài trả lời. Vâng, cô ấy ở đây. Cô ấy có một phòng ở lầu hai. Cô ấy đã ra ngoài, nhưng cô ấy sẽ về ngay.

Bà Oliver đặt máy và thở dài. Cô Livingstone, mình đầy bụi bặm và mạng nhện, vừa mới xuất hiện, hai cánh tay chất đầy một chồng sách trông ít khêu gọi.

- Em không biết là các sổ sách này có ích gì cho bà - cô nói với vẻ chệch bai vì sổ sách đã cũ kỹ nhiều năm.

- Dù sao cũng có thể.

- Bà còn các vật khác phải tìm không ạ ?

- Tôi nghĩ rằng không. Cô làm ơn để cái đó ở góc đi-văng, tôi sẽ tra cứu chiều nay.

- Rất tốt ! Cô thư ký nói về càng bài xích hơn. Nhưng trước tiên tôi phải phủ bụi cho chúng đã.

- Cô rất tốt.

Bà Oliver tự kiểm chế mình nhiều lắm và nói thêm:

- Cũng dịp này, cô cũng nên phủ bụi cho cô. Cô có sáu mạng nhện ở tai trái.

Bà liếc nhìn chiếc đồng hồ quả quýt của bà và gọi đến Islington.

- Cô Célia Ravenscroft đấy phải không ?

- Vâng, chính tôi đây - một giọng Ănglê xắc xông không thể nghi ngờ gì nữa trả lời, nhưng bà Oliver thấy giọng hơi chua chát và quả quyết.

- Tôi không biết cô có nhớ tôi không. Tôi là bà Oliver. Đã lâu chúng ta không gặp nhau, tôi là mẹ đỡ đầu của cô đấy.

- Ồ, chắc chắn ! Cháu không quên.

- Tôi có thể gặp cô không ? Ví dụ, cô đến ăn cơm trưa hoặc là...

- Quả thật, do công việc của cháu, điều đó đối với cháu khá khó khăn. Nhưng cháu có thể đến chiều nay nếu bà bằng lòng, vào quãng bảy giờ rưỡi hay tám giờ - sau đấy cháu có một cuộc hẹn. Tuy nhiên...

- Nếu điều đó có thể được, đối với cô, tôi rất vui.

- Vậy thì, đồng ý như thế, mẹ đỡ đầu của con ạ.

- Nếu cô muốn ghi địa chỉ của tôi...

Bà Oliver móc điện thoại vào chỗ cũ, ghi nhanh vài chữ trên sổ bloc-note và ngược mắt về bức mình về phía cô Livingstone vừa mới xuất hiện, gần như khụy ngã dưới trọng lượng của một quyển album to đồ sộ.

- Em tự hỏi rằng không biết cái này có phải là quyển album bà bảo tìm không ạ ?

- Không, không phải quyển đó. Quyển mà cô đang cầm là ghi thu chi về bếp núc.

- Ôi ! Lạy Chúa tôi...

- Dù sao tôi có thể xem một vài chỗ - bà Oliver nói và đỡ lấy quyển sổ to sù. Tại sao lại không ? Tôi nghĩ rằng quyển anbum mà chúng ta đang tìm có thể ở trong tủ quần áo, bên cạnh cửa ra vào phòng tắm, trên những chiếc khăn tắm. Đôi khi tôi để sách và giấy tờ ở đấy. Đợi đấy tôi tự đến xem lấy.

Mười phút sau, bà Oliver giở một cuốn anbum phai màu, trong khi cô Livingstone đứng đợi ở đầu thềm.

Một lát sau, nhà tiểu thuyết ngược mắt.

- Cô cũng có thể nhìn trong phòng khách có một quyển sổ hơi mỏng một chút. Cô hãy xem có thể phát hiện các cuốn sổ khác ghi địa chỉ không ? Sau đó tôi nghĩ rằng tôi không cần cô nữa cho ngày hôm nay.

Cô Livingstone biến mất.

- Tôi tự hỏi rằng - bà Oliver lẩm bẩm và thở dài - ai là người sung sướng nhất giữa hai chúng tôi.

Cầm lại điện thoại, bà gọi cho Hercule Poirot.

- Đây là Ariane Oliver. Ông Poirot đấy à ? Ông đã làm được cái gì chưa ?

- Tôi xin lỗi bà ? Làm ... cái gì ạ ?

- Bất cứ cái gì. Về vụ việc mà chúng ta nêu lên hôm qua.

- Tôi đã thu xếp để tiến hành một số tìm tòi.

- Nhưng mà ông chưa làm điều gì ? - bà Oliver nhận xét, đánh giá thấp cách thức cánh nam giới khi dự định làm việc gì.

- Còn bà, thưa bà thân mến ?

- Tôi rất bận.

- A ! Thế là bà đã hoạt động, phải không ?

- Tôi đã tập hợp các con voi, nếu ông hiểu điều tôi muốn nói.

- Vâng, tôi hiểu.

- Và lao mình vào quá khứ không phải là việc dễ dàng. Có những điều mà người ta dễ dàng nhớ đến khi thấy lại tên họ, và những điều ngó ngẩn mà họ viết trên anbum kỷ niệm sinh nhật. Tôi không hiểu tại sao tôi lại quan tâm nhiều đến những lời ghi chú khi tôi mười sáu, mười bảy tuổi, và ngay cả khi ba mươi tuổi.

- Bà thu được nhiều kết quả trong lúc tìm tòi chứ ạ ?

- Không nhiều. Tuy nhiên, tôi nghĩ là tôi đang đi đúng đường. À, tôi đã gọi điện cho con gái đỡ đầu của tôi. Tối nay, cô ấy sẽ đến gặp tôi vào quãng bảy tám giờ. Và cô ấy sẽ không thất hứa. Với những người trẻ tuổi, người ta không thể hoàn toàn trông cậy vào họ.

- Cô ấy có vui lòng về cú điện thoại của bà không ?

- Tôi không thể nói được. Tôi thấy giọng nói của cô ấy hơi gay gắt. Bây giờ tôi nhớ lại hồi chúng tôi gặp nhau - có lẽ cách đây khoảng chục năm - trông cô ấy có vẻ hơi đáng sợ.

- Đáng sợ ? Bà định nói gì về hai từ đó ?

- Tôi diễn đạt chắc tồi. Tôi chỉ muốn nói rằng cô ấy có vẻ ít rụt rè e sợ đối với tôi như trước đây.

- Theo tôi điều đó có thể tốt.

- Thật thế ư ?

- Nếu người ta quyết định không quý mến bà, nếu họ tin chắc chắn rằng họ không yêu bà nữa, họ sẽ làm cho bà cảm thấy thế. Và, do đó họ sẽ dễ thất thoát những tin tức hơn là cố gắng tỏ ra dễ thương...

- Và làm ra vẻ nịnh nọt, ông muốn nói vậy ? Phải, ông có lý. Trong trường hợp đó, họ nói với ta những điều mà họ nghĩ làm cho ta vui lòng, ngược lại họ sẽ nói những câu có thể làm mất lòng ta. Tôi biết rõ Célia là thế. Tôi nhớ khi cô ấy năm tuổi, cô ấy đã ném đôi giày của cô vào người vú nuôi của mình.

Câu chuyện kết thúc. Bà Oliver đến ngồi trên chiếc đi-văng để tra cứu những kỷ niệm ngày xưa đang nổi hiện chồng chất lên nhau...

Thời gian trôi qua rất nhanh, và bỗng nhiên bà nghe tiếng chuông vang lên ở ngoài cửa ra vào.

CHƯƠNG IV

CELIA

Một thiếu nữ to lớn đứng thẳng ở ngưỡng cửa. Bà Oliver sững sờ một lúc. Có phải đấy là Célia ? Từ cô ấy thoát ra một cảm giác kỳ lạ đầy sức sống.

- Vào đi, Célia - bà Oliver nói. Lần gần đây nhất tôi gặp cháu, nếu tôi nhớ đúng, là tại một đám cưới mà cháu làm phù dâu. Cháu mặc một chiếc áo màu nâu.

- Vâng. Một cái áo xấu nhất được cháu mặc. Đó là đám cưới Martha Leghorn.

- Tuy nhiên, cháu có dáng vẻ hơn những người khác.

- Bà thật tốt bụng khi nói với cháu điều đó vì cháu cảm thấy không có lợi thế đó.

Bà Oliver mời Célia ngồi và cầm một bình pha lê.

- Cháu dùng một ít rượu xêret nhé ? Hay là cháu thích thứ khác ?

- Rượu xêret ? Thật là tuyệt vời ! Cháu cảm ơn bà.

- Tôi nghĩ rằng việc cháu đến đây tối nay là một điều lạ lùng đối với cháu. Chắc hẳn cháu ngạc nhiên khi nhận được cú điện thoại của tôi. Tôi không phải là bà mẹ đỡ đầu chu đáo, tôi công nhận điều đó.

- Tại sao bà lại phải thế ở tuổi cháu bây giờ ạ ?

- Phải, tất nhiên là thế: Đến một lúc nào, nhất định, những bốn phận đó sẽ kết thúc. Tuy nhiên, đôi khi tôi có cảm giác là tôi chưa làm đầy đủ bốn phận của mình một cách thật hoàn hảo như đáng phải làm, tôi đã không dự ngay cả lễ **kiên tín** của cháu.

- Bà nghĩ rằng vai trò của một bà mẹ đỡ đầu là phải dạy cho đứa trẻ học giáo lý Cơ Đốc, xa rời quỷ xa tăng tránh xa nơi phù hoa, phải không ạ ? - Célia nói.

Một nụ cười vui thoáng qua trên môi cô. Cô tỏ ra rất dễ thương. Tuy nhiên, bà Oliver không thể không nghĩ rằng đó là một cô gái khó tính, có lẽ hung hăng, và cả nguy hiểm nữa.

- Nào, tôi sẽ nói cho cháu biết tại sao tôi muốn gặp cháu - nhà tiểu thuyết nói. Sự việc khá đặc biệt, ít khi tôi đến dự các buổi chiêu đãi văn học, thế mà hôm qua tôi đã đi dự một buổi.

- Cháu biết. Cháu có đọc một bài báo tường thuật cuộc họp đó và thấy có tên bà.

- Phải. Và tôi cầu mong là không đến dự.

- Bà buồn phiền tại buổi chiêu đãi đó ư ?

- Thật ra có điều gì đấy làm tôi buồn phiền. Và, điều lạ là, cái đó có quan hệ với cháu trong một chừng mực nhất định.

- Bà làm cho cháu phải suy nghĩ - Célia nói và uống một ngụm rượu xêret.

- Có một phụ nữ đến nói chuyện với tôi. Tôi không biết bà ta, và bà ta cũng không biết tôi.

- Cháu nghĩ điều đó thường xảy đến với bà.

- Đúng vậy. Đó là một trong những sự lệ thuộc của đời sống văn chương.

- Có một thời gian cháu làm thư ký cho một nhà văn, và cháu có biết chút ít về vấn đề này.

- Lần này thì hơi khác. Người phụ nữ đó đến bắt chuyện với tôi và nói không một lời mào đầu: "Tôi nghĩ rằng bà có một người con gái đỡ đầu tên là Célia Ravenscroft".

- Hơi lạ lùng và cũng hơi trắng trợn. Cháu nghĩ rằng đáng ra bà ta phải đề cập đến câu chuyện một cách tuần tự hơn. Bà ta lưu ý đến cháu về vấn đề gì ạ ? Bà ta có việc gì chống cháu không ?

- Không, theo tôi biết...

- Có phải là một trong những bạn gái của cháu không ạ ?

- Tôi không biết điều đó.

Một phút im lặng. Célia uống một ngụm xêret nữa và chăm chú quan sát bà Oliver.

- Bà thực sự làm cháu suy nghĩ - cuối cùng cô nói - và cháu thú thực rằng cháu không biết là bà muốn đi đến đâu.

- Tôi mong rằng cháu sẽ không tức giận...

- Tức giận ? Tại sao cháu lại phải tức giận ạ ?

- Bởi vì cháu có thể nghĩ rằng điều mà tôi nhắc lại cho cháu không liên quan gì đến tôi, và rằng dù thế nào đi nữa, tốt hơn là tôi giữ lấy cho tôi. Người phụ nữ mà tôi nêu là bà Burton-Cox.

-Ồ !

- Và bà ta báo cho tôi biết rằng con trai của bà có dự kiến kết hôn với cô.

Célia ngược đôi lông mày, và cái nhìn của cô trở nên đăm chiêu.

- Và bà muốn biết là đúng hay không phải không ạ ?

- Tôi không quan tâm đặc biệt đến điều đó. Tôi nêu lên sự việc chỉ vì đó là một trong những điều đầu tiên bà ấy nói với tôi. Vì cháu là con gái đỡ đầu của tôi, bà ấy nghĩ rằng tôi chắc chắn có thể hỏi cháu để cung cấp cho bà ta một vài tin tức. Và tôi đoán là bà ấy trông tôi đến nói lại với bà ta điều mà tôi biết.

- Bà ấy muốn biết những tin tức gì về cháu ạ ?

- Tôi thực sự sợ rằng điều mà tôi sắp nói đây không làm vui lòng cháu. Và vấn đề đó cũng không làm tôi vui thích khi người ta hỏi tôi. Thật vậy, tôi thấy rằng phải có một sự táo tợn nào đấy để hỏi tôi và theo tôi, thái độ của người đàn bà đó là không thể tha thứ được. Bà ấy hỏi tôi gần như đúng nguyên văn: "Bà có thể biết rằng chính mẹ cô ấy giết bố cô ấy hay là ngược lại ?"

- Bà ấy hỏi bà thế à ? Trong khi không biết bà ?

- Sự thực là chúng tôi chưa bao giờ gặp nhau.

- Bà có thấy sự việc khá kỳ cục ?

- Tôi nghĩ không có gì trong điều bà ta nói có thể lạ lùng đối với tôi, vì tôi thấy bà ấy đặc biệt khả ái.

- Bà không nhầm.

- Và cháu sắp sửa kết hôn với con trai bà ta à ?

- Cháu không biết nữa. Vấn đề đó đã được đề cập đến. Bà biết... việc mà bà ta nói với bà ?

- Chỉ là điều mà những người có quan hệ không thân lắm với gia đình cháu cho tôi biết.

- Sự việc thật giản đơn. Nói chung, đó là nhìn bề ngoài. Lúc từ Ấn Độ trở về bố mẹ cháu đến ở Kent trong một biệt thự ông bà vừa mua. Một hôm, bố mẹ cháu đi dạo chơi với nhau trên một vách núi và không trở về. Người ta tìm thấy bố mẹ cháu chết, mỗi người bị giết bởi một viên đạn súng lục. Vũ khí được tìm thấy ở gần bố mẹ cháu là của bố cháu. Không có gì biểu hiện rằng cả hai người tự tử hoặc là người này giết người kia trước khi tự tử. Có lẽ bà đã biết tất cả điều đó ?

- Tôi không biết chi tiết vì tấn thảm kịch đã xảy ra lâu rồi. Cháu lên tám hay lên mười vào lúc đó.

- Ờ ... vâng, vào quãng đó.

- Thời gian này tôi ở Hoa Kỳ tham dự một số hội nghị, và tôi chỉ biết sự việc đó qua báo chí. Người ta nói khá nhiều, sự thật về những điều đã xảy ra cũng như động cơ vụ việc không được rõ. Tất nhiên, tôi quan tâm đến vụ việc vì tôi biết bố mẹ cháu vài năm trước đó. Mẹ cháu đã từng là bạn học trường trung học với tôi. Sau đó, cuộc sống đã chia cách chúng tôi. Tôi lấy chồng, còn bà ấy thì sang Ấn Độ với chồng bà. Nhưng bà yêu cầu tôi đỡ đầu cho một trong hai

đưa con bà. Do bố mẹ cháu không ở Anh, tôi hiếm khi gặp họ và mỗi lần gặp thì ít thời gian. Nhưng tôi thường xuyên gặp cháu.

- Vâng, cháu nhớ bà đến đón cháu ở ký túc xá. Và bà đưa cháu đến các cửa hàng ăn, ăn những món ăn thật là tuyệt vời.

- Cháu là một đứa trẻ khá đặc biệt. Cháu thích món trứng cá tẩm muối.

- Bây giờ cháu vẫn thích món đó dù rằng người ta không thường xuyên cho cháu ăn.

- Cháu có thể dễ tưởng tượng, tôi hoàn toàn ghê sợ khi đọc các bản tường thuật về vụ thảm kịch đó. Người ta nói rõ là cha mẹ cháu rất hòa thuận với nhau, luôn luôn thông cảm, hiểu nhau, và lý do cái chết hầu như không thể xác định được. Và hoàn toàn không có một sự can thiệp nào từ bên ngoài. Tôi đã, tôi nhắc lại, rất ngao ngán. Và tất cả điều đó đã phai nhạt trong trí óc tôi cho đến mãi vài năm sau này gặp lại cháu. Nhưng, tất nhiên, tôi không nói gì với cháu.

- Cháu rất biết ơn bà. Bà luôn luôn đối xử tốt với cháu. Bà đã gửi cho cháu những món quà tuyệt vời. Cháu nhớ nhất là tặng phẩm của bà mừng sinh nhật cháu hai mươi mốt tuổi. Và rồi, bà đã rất thông cảm với cháu. Bà không như những khác, luôn luôn đặt những câu hỏi và muốn biết tất cả cuộc sống của người khác.

- Tất cả mọi người đều tỏ ra tò mò, lúc này hay lúc khác. Nhưng cháu bây giờ đã hiểu điều gì làm bức mình tôi trong câu chuyện với bà Burton-Cox. Điều đó thật là kỳ cục đối với một người tôi hoàn toàn không quen biết và tôi không hiểu được lý do yêu cầu của bà. Và lý do đó cũng không quan hệ gì đến tôi. Trừ phi... .

- Trừ phi điều đó không liên quan đến dự kiến về cuộc hôn nhân của cháu với Desmond ? - Celia gợi ý.

- Đúng, có thể như thế. Nhưng điều đó có quan hệ gì đến bà ta ?

- Chính xác là tất cả đều có quan hệ đến bà ta.

- Tôi mong rằng con trai bà ta không giống mẹ mình.

-Ồ không ! Cháu rất yêu anh Desmond, và cháu nghĩ anh ấy cũng yêu cháu.

- Anh ấy có gắn bó nhiều với mẹ không ?

- Cháu không thể nói được. Dù sao đi nữa, cháu cũng chưa có ý định kết hôn lúc này. Cháu không muốn chút nào. Nhưng, thưa bà, nếu cháu trả lời về câu hỏi mà bà Burton-Cox hỏi bà, bà có nói lại cho bà ấy biết không ?

- Không. Tuyệt đối không. Nếu tôi gặp lại bà ấy, tôi sẽ nói là vụ việc đó không quan hệ gì đến bất cứ người nào trong chúng tôi và tôi cũng không đến chất vấn cháu.

- Cháu biết trước là cháu có thể tin ở bà, cho nên cháu không bận tâm gì và sẽ nói với bà điều cháu biết.

- Cháu không bị bó buộc một chút nào, Célia à. Và nhớ là tôi không hỏi cháu.

- Không. Nhưng, không sao, cháu sẽ trả lời bà. Đó là: cháu không biết gì, hầu như không biết gì hết.

- Không biết gì hết ư ? - bà Oliver nói vẻ suy nghĩ.

- Lúc xảy ra thảm kịch cháu không có ở nhà...

- Tôi biết. Ở tuổi cháu hồi ấy, cháu đã vô cùng ngạc nhiên khi biết vụ việc.

- Tuy nhiên, cháu muốn biết cảm tưởng của bà. Bà có nghĩ rằng cháu phải nhớ lại tất cả những chi tiết của sự việc đó không ?

- Nếu lúc đó cháu ở nhà, có thể cháu sẽ nhớ một số điều. Ở tuổi thiếu nhi và thiếu niên theo nhận xét, chúng có trí nhớ tốt, chúng thường biết những chi tiết mà người lớn không biết. Tuy

nhiên, những vấn đề đó là do chúng kể lại với những người điều tra.

- Cảnh sát nghĩ gì thời gian đó ạ ? Cháu không được đọc bản báo cáo cuộc điều tra đó.

- Cảnh sát nghĩ, theo tôi cho rằng đấy là vụ hai người tự tử, nhưng tôi nghĩ rằng cảnh sát không đoán được lý do đã đẩy bố mẹ cháu đi đến hành động đó.

- Bà có muốn biết cảm giác của cháu không ạ ?

- Không, trừ phi là cháu muốn cho tôi biết.

- Bà viết tiểu thuyết, trong đó một số nhân vật đôi khi tự tử hoặc là giết nhau, và họ có lý do để hành động như vậy. Vậy điều đó làm bà chú ý ?

- Tôi công nhận điều đó. Tuy nhiên, tôi không muốn xúc phạm một tí nào đến cháu để tìm cách biết những sự kiện, nói chung không liên quan gì đến tôi.

- Cháu thường tự hỏi rằng sao mà cháu biết quá ít những sự việc xảy ra ở nhà. Đúng là cháu ở ký túc xá bên châu lục và một thời gian rất lâu cháu đã không gặp cha mẹ cháu cho đến khi xảy ra thảm kịch. Bố mẹ cháu có đến thăm cháu một lần ở Thụy Sĩ, nhưng chỉ có thể. Bố mẹ cháu không thay đổi gì nhiều, chỉ hơi già đi một chút. Đúng là bố cháu có bị bệnh. Cháu không biết có phải ông yếu tim hay điều gì khác ? Về phần mẹ cháu, bà trông có vẻ dễ bị kích động. Không phải là chứng suy nhược thần kinh, nhưng bà có vẻ lo lắng về sức khỏe của mình. Tuy nhiên, cháu không nhận thấy điều gì bất thường. Nói tóm lại, bố mẹ cháu có vẻ rất hòa thuận với nhau.

- Thực ra, tôi nghĩ rằng chúng ta không có lợi ích gì khi gọi lại các sự kiện đó. Tại sao lại tìm hiểu ? Vụ việc đã được xếp lại. Nó thuộc về quá khứ, và bản án vụ tự sát đã được coi là chính xác. Không có gì chứng tỏ rằng đã xảy ra một vụ giết người.

- Nếu là một vụ giết người, cháu nghĩ logic hơn là bố cháu giết mẹ cháu; điều đó tự nhiên hơn phải không ạ ? Tự nhiên không phải là từ ngữ thích hợp. Cháu phải nói: thông thường hơn. Cháu không nghĩ rằng một phụ nữ như mẹ cháu có thể bắn vào bất cứ ai. Với người phụ nữ họ sẽ chọn cách thức khác. Nhưng cháu khẳng định rằng không có một vụ giết người. Không có về mặt này, không có về mặt khác.

- Người ta có thể đề cập đến một sự can thiệp bên ngoài.

- Bà nói thế nghĩa là thế nào ạ ?

- Ngoài bố cháu, còn ai ở trong nhà ?

- Một bà giúp việc tuổi đã nhiều, vừa điếc, vừa mù; một thiếu nữ xinh đẹp người nước ngoài, là cô giáo dạy trẻ của cháu, cô ấy quay lại để chăm sóc mẹ cháu mới ở bệnh viện về; và có một bà dì mà không bao giờ cháu yêu mến. Cháu nghĩ là không một ai trong số đó có thể giận dữ bố mẹ cháu đến mức giết họ. Vả lại, không một ai có lợi trong cái chết của bố mẹ cháu, trừ phi, tất nhiên là chính cháu và Edward, đứa em trai của cháu kém cháu bốn tuổi. Tuy nhiên, chúng cháu không thừa kế một số tiền lớn nào. Bố mẹ cháu sống chủ yếu là bằng đồng lương hưu của bố cháu, dù rằng mẹ cháu có một số vốn nhỏ riêng.

- Tôi lấy làm buồn vì đã làm cháu phiền muộn khi nhắc lại quá khứ đã xa xôi đó.

- Bà không làm cháu buồn phiền một chút nào. Bây giờ cháu ở tuổi muốn hiểu biết, cháu nhận thấy rằng cháu không biết nhiều điều về bố mẹ cháu: cuộc sống chung của họ, cái gì họ yêu thích, cái gì là quan trọng dưới mắt họ và cái gì họ không có... Vâng, cháu muốn biết nhiều hơn, và sau đấy không nghĩ tới nữa.

- Cháu nghĩ đến các điều đó ?

Célia chăm chú nhìn bà mẹ đỡ đầu đang im lặng, rồi hình như quyết định.

- Vâng - cô nói. Cháu thường nghĩ đến các điều đó, cháu xin thú nhận. Và Desmond cũng vậy.

CHƯƠNG V NGUỒN GỐC LỖI LẦM CỦA CHÚNG TA CHÌM TRONG QUÁ KHỨ

Không có nhiều người trong cửa hàng ăn bé nhỏ đó, và Hercule Poirot nhận ra ngay hình bóng to sù của viên thanh tra cảnh sát Spence. Ông này đứng dậy chào Poirot.

- Cho phép tôi được giới thiệu ông chánh thanh tra Garroway. Còn đây là ông Hercule Poirot.

Garroway là một người cao lớn với khuôn mặt khổ hạnh, tóc xám che ở giữa đầu một vòng tròn giống như một khoanh hói của đầu, và trông bề ngoài giống như một giáo sĩ.

- Hiện nay tôi đã nghỉ hưu - ông giải thích - nhưng trí nhớ của tôi còn tốt. Và tôi nhớ một số việc mà công chúng chắc đã quên.

Hercule Poirot tự kiểm chế để không nhắc lại khẩu hiệu của bà Oliver: "Voi có trí nhớ tốt".

Ba người ngồi vào một chiếc bàn và người hầu bàn mang đến bảng thực đơn. Thanh tra Spence, là khách quen của cửa hàng ăn này, xin phép chọn các món ăn, và họ ngồi im lặng một lúc trước các ly rượu xêret.

- Trước hết, tôi xin lỗi, Poirot bắt đầu nói - đã đến đây làm phiền các ông về một vụ việc mà từ lâu hồ sơ đã được xếp lại.

- Tôi muốn biết - Spence nói - cái gì đã gọi sự chú ý của ông. Trước tiên tôi nghĩ rằng tính ông đâu phải là tìm tòi, lục soát lại quá khứ. Sự quan tâm đó có lý do của một sự kiện ngẫu nhiên, hay là đơn giản ông chỉ cảm thấy đột nhiên tò mò muốn biết một vụ việc khó, không giải thích được ? Chính ông chánh thanh tra Garroway - lúc đó là một thanh tra bình thường phụ trách về việc điều tra đó. Ông là một trong những người bạn cũ của tôi. Do đó, tôi không cảm thấy khó khăn gì khi mời ông ấy đến gặp ông.

- Và ông đã vui vẻ đến đây hôm nay - Poirot nói - chỉ là để thoả mãn sự tò mò của tôi về một vụ việc cũ, mà không liên quan gì đến tôi.

- Tôi sẽ hết sức tránh nói điều đó - Garroway xác nhận. Tất cả chúng ta đều có lúc quan tâm đến những vụ việc đã qua. Ví dụ: có phải Lizzie Bordel đã giết cha mẹ cô bằng một cái rìu không ? Có nhiều người tin là ngược lại. Ai giết chết Charles Bravo ? Và tại sao ? Có nhiều giả thiết, nhưng phần đông là dựa vào những lý lẽ không chắc chắn lắm.

Cặp mắt sắc của viên thanh tra chĩa vào nhà thám tử.

- Và ông Poirot đôi khi đã, nếu tôi không nhầm, dẫn mình vào những vụ việc thuộc về quá khứ.

- Tôi nghĩ hai hay ba lần rồi - Spence xác định - một lần là theo yêu cầu của một thiếu nữ trẻ người Canada, phải không ạ ?

- Đúng - Poirot trả lời. Một cô bé người Canada hăng hái, đam mê, có nghị lực, đến điều tra về một vụ giết người mà mẹ cô ấy bị kết án mặc dù bà ấy chết trước khi thi hành bản án. Con gái của bà tin chắc là bà ấy vô tội.

- Và ông, ông có đồng ý thế không ?

- Không phải là lúc cô ấy trình bày cho tôi lần đầu những sự việc. Nhưng cô ta có vẻ rất tin điều cô nghĩ

- Điều tất nhiên cho một thiếu nữ là mong mẹ cô ấy vô tội và cố gắng chứng tỏ điều đó. Spence nhận xét.

- Có điều hơn thế nữa - Hercule Poirot trả lời với vẻ dăm chiêu. Cô ấy còn cho tôi biết mẹ cô ấy thuộc loại phụ nữ nào.

- Loại phụ nữ không có khả năng phạm tội giết người ?

- Không chính xác như thế. Điều lạ lùng và không kém phần làm tôi ngạc nhiên là trước đó không bao giờ cô ấy phản đối là mẹ cô vô tội. Hình như cô ấy hoàn toàn bằng lòng về sự kết án đối với bà mẹ. Các ông hãy công nhận là có điều gì đó làm tôi phải suy nghĩ, về điểm đó cô ta có thờ ơ không ? Có phải là kẻ thất bại chủ nghĩa không ? Ngay từ đầu cuộc điều tra của tôi, tôi đã có chứng cứ là không có gì hết. Chính bản thân cô ta là điều trái ngược lại tất cả.

Garroway cúi xuống mặt bàn và bóp vụn, một cách máy móc một mẩu bánh mì trong đĩa của ông, ông tỏ ra rất chú ý.

- Và bà ấy vô tội ? - Ông hỏi,

- Vâng - Poirot đáp - bà ấy vô tội. Có một vài chi tiết - đặc biệt một chi tiết - chứng tỏ rằng bà ấy không thể là tội phạm, một sự kiện mà không ai để ý đến trong lúc điều tra.

Người bồi bàn vừa mang tới một đĩa cá hồi sông tuyệt vời.

- Ông cũng chú ý đến một việc khác đã xếp vào hồ sơ không giải quyết nữa, nhưng khá khác với việc trước phải không ? Spence nói - Một thiếu nữ khẳng định là đã thấy một tội phạm ở trong một buổi họp.

- Điều đó phải - tôi sẽ nói thế nào ? - kiên quyết bước một bước lùi về đằng sau thay vì bước về phía trước - Poirot giải thích.

- Và cô gái trẻ tuổi đó có thực trông thấy tội phạm không ?

- Không, đó là một cô gái khác. Món cá hồi sông này thật ngon.

- Ở đây món cá nào cũng tuyệt vời - Spence công nhận. Và món xốt này là một món ăn ngon thực thụ.

Ông ăn một cách ngon lành.

- Khi Spence đến gặp tôi - một lúc sau Garroway nói - để hỏi tôi có nhớ vụ việc Ravenscroft, tôi vừa lấy làm suy nghĩ vừa vui thích.

- Vậy ông không quên việc đó chứ ?

- Không. Đó không phải là việc mà người ta dễ dàng quên.

- Có lẽ ông đồng ý với tôi khi nghĩ rằng người ta đã đưa ra nhiều giả thiết rất khác nhau. Có phải là vì thiếu chứng cứ không ?

- Thực ra là không thiếu. Tất cả những bằng chứng ăn khớp với các sự việc và trước đó đã có những vụ chết người tương tự. Tuy nhiên...

- Tuy nhiên - Poirot nhắc lại.

- Có điều gì đó không hợp.

- A ! - Spence nói về suy nghĩ.

- Đó là cảm giác mà ông đã có trong một vụ việc khác - nhà thám tử nói - Ông có nhớ không ?

- Tôi nghĩ rằng ông muốn nói trường hợp bà Mc Ginty.

- Đúng như vậy. Ông không được thỏa mãn lúc kết án người đàn ông trẻ tuổi có cách xử sự khá lạ lùng. Anh ta có tất cả lý do để phạm tội ác, anh ta tỏ ra hầu như chắc chắn là đã thực sự phạm tội, và đó là dư luận. Nhưng ông đã tin rằng anh ta không phạm tội. Ông tin chắc như vậy, tin đến nỗi ông đã đến hỏi tôi xem tôi có muốn thử tìm ra sự thật không ?

- Và ông đã giúp đỡ tôi nhiều, tôi phải thành thật thừa nhận điều đó.

Poirot thở dài một cái.

- Tuy nhiên, đó là một chàng thanh niên đáng ghét làm sao. Đáng ra anh ta phải bị treo cổ không phải vì anh ta phạm tội, nhưng vì anh ta từ chối một cách cương quyết, không muốn

giúp đỡ cho chúng ta trong nhiệm vụ tế nhị mà chúng ta tiến hành, với hy vọng là chứng minh sự vô tội của anh ta. Bây giờ, chúng ta đứng trước vụ việc Ravenscroft, ông thanh tra Garroway, lúc này ông nói là có cái gì đó không hợp.

- Phải, tôi đã tin chắc như vậy.

- Đó là những điều đôi khi xảy ra. Chứng cứ là đấy, cũng như động cơ, các trường hợp, các loại dấu hiệu, đôi khi cả diễn lại... Tuy nhiên, những người làm nghề điều tra cảm thấy đó là sự giả mạo, như trong giới nghệ thuật, một chuyên gia cảm thấy ông ta sai lầm ngay cả trước khi phát hiện ra những chứng cứ xác thực.

- Không may, tôi không thể làm điều gì lớn - viên chánh thanh tra tiếp tục - Tôi đã xem xét vấn đề đó dưới mọi góc độ, rất tỉ mỉ, nếu tôi có thể nói như thế. Tôi đã hỏi nhiều người, nhưng vô ích. Vụ việc thực sự có vẻ như một sự tự sát của hai người. Một mặt, tất nhiên, người ta cho rằng một trong hai người - người chồng hoặc người vợ - đã giết chết người kia trước khi tự sát. Những điều như thế cũng đã xảy ra. Khi người ta gặp những điều tương tự, nói chung, người ta biết rằng thảm kịch đã xảy ra như vậy. Trong đa số trường hợp, người ta biết lý do.

- Và trong vụ việc mà chúng ta vừa nêu lại, ông không có một ý tưởng gì ? - Poirot hỏi.

- Không một chút nào. Khi người ta bắt đầu một cuộc điều tra, người ta có theo nguyên tắc chung, - một cái nhìn khá chính xác về cuộc đời của những người xoay quanh vụ việc. Trong trường hợp ta quan tâm, người chồng có tiếng tăm lớn, có một người vợ thương yêu và tỏ ra rất gần bó với ông, họ có quan hệ tốt với nhau. Họ tỏ ra hoàn toàn hạnh phúc, cùng nhau dạo chơi đều đặn, tối đến chơi bài pikê hoặc bài poke, có những đứa con không gây một sự lo lắng đặc biệt nào cho họ: một con trai học tại trường trong nước Anh, một con gái ở ký túc xá bên Thụy Sĩ ... Nói tóm lại, không có một điều gì bất thường trong cuộc sống của họ. Nếu tin vào giám định pháp y, họ không có một cái gì thực sự đáng lo ngại về mặt sức khỏe. Trước đó một thời gian, người chồng bị huyết áp cao, nhưng ông ấy sống khỏe mạnh nhờ dùng thuốc đều đặn. Vợ ông có hơi lo lắng về tim, nhưng không có gì là thực sự đáng lo ngại. Tất nhiên, có thể đôi khi một trong hai người đã tỏ ra quá lo lắng về sức khỏe của mình. Có nhiều người trông hoàn toàn khỏe mạnh, đã tin rằng bệnh ung thư không cho phép họ sống thêm một năm nữa. Sự tin chắc đó đôi khi có thể đưa họ đến hành động tự vẫn - trường hợp thường xảy ra mà thoát đầu người ta không thể nghĩ đến. Tuy nhiên, với hai vợ chồng Ravenscroft, họ bình tĩnh và đầu óc khá thăng bằng, không tỏ ra thuộc loại có chứng bệnh trầm uất.

- Vậy, ông đã thực sự nghĩ gì ? - Poirot hỏi.

- Trước đây tôi cảm thấy gần như không thể có một ý kiến gì. Bây giờ, khi tôi nhìn về trước, tôi tự nhủ rằng có thể không phải là một vụ hai người tự tử. Vì một lẽ ta không nắm được là họ phải quyết định cuộc sống đối với họ đã trở nên không thể chấp nhận được. Thái độ đó không được lý giải bằng các nỗi lo âu về tiền tài cũng như vì buồn phiền về sức khỏe, và cũng không thể có vấn đề bất hòa. Trước đây tôi thực sự ở vào ngõ cụt, họ đi dạo chơi mang theo một khẩu súng lục, điều đó ít ra cũng lạ lùng, phải công nhận như thế, khẩu súng lục mà sau đấy người ta tìm thấy bên cạnh xác chết. Dấu tay chứng tỏ rằng người chồng và người vợ, cả hai đã cầm vào khẩu súng, những dấu tay đó quá chằng chịt để người ta có thể xác định được người nào đã cầm khẩu súng sau cùng. Chúng tôi đã giả dụ trước tiên người chồng giết người vợ sau đó tự vẫn, nhưng chỉ vì điều đó thường xảy thực tế hơn. Đã bao nhiêu năm trôi qua, và khi tôi đọc một tờ báo thấy người ta phát hiện ở đâu đó xác chết của một người đàn ông và của vợ anh ta, tôi không khỏi không nghĩ đến chuyện trước kia và đặt cho tôi những câu hỏi, tự hỏi mình rằng

tại sao vợ chồng Ravenscroft lại bị đẩy đến một hành động tương tự như thế. Phải, tại sao ? Người chồng căm ghét vợ, điều mà không ai biết chẳng ? Ngược lại, có phải là người vợ muốn khử người chồng không ? Họ căm ghét nhau đến mức không thể kéo dài tình trạng đó lâu hơn nữa ? .. Ông có ý kiến cá nhân nào không, ông Poirot ? Người ta có cho ông biết một chi tiết nào làm ông chú ý đến sự việc ? Nói tóm lại, ông có biết một điều nào đó có thể giải thích câu hỏi "tại sao" của tấn thảm kịch không ?

- Không. Nhưng tôi nghĩ rằng ông vừa đưa ra một lý thuyết ?

- Tất nhiên. Người ta luôn luôn đề ra những lý thuyết, và người ta hy vọng rằng một trong các lý thuyết đó sẽ đúng. Than ôi, điều đó đã không xảy ra tự nhiên như vậy. Cũng như tôi, ông biết rõ điều đó, lý thuyết của tôi không thể giúp tôi phát hiện ra lý do vì tôi không có đầy đủ thông tin. Nói tóm lại, tôi biết gì về nạn nhân ? Tướng Ravonscroft gần tuổi sáu mươi, vợ ba mươi lăm. Thực tế tôi chỉ biết cuộc sống của họ năm hay sáu năm cuối cùng, ông tướng về hưu, họ trở về Anh quốc và sống ở Boumemouth một thời gian trước khi dọn đến ngôi biệt thự ở Kent, mà gần biệt thự đó đã xảy ra tấn thảm kịch. Họ sống ở đây một cuộc sống giản dị và không có chuyện gì, con cái họ hàng năm về nghỉ hè bên cạnh họ... Tuy nhiên, nếu suy nghĩ kỹ, tôi biết gì về giai đoạn cho là yên tĩnh và thanh bình đó ? Những năm cuối cùng, theo tôi biết, không có vấn đề về tài chính, không một lý do hận thù, không việc gì về tình dục hay tình cảm. Còn thời gian trước đó ? Phần lớn họ sống ở bên kia đại dương, chỉ ít năm ở Anh quốc. Ông tướng rất được kính trọng và các bạn gái của người đàn bà trẻ tuổi đó có những kỷ niệm tuyệt vời về bà.

Không có một khó khăn nào, một sự cãi cọ nào, người ta không nghe nói gì hết. Một thời gian dài đã trôi qua kể từ ngày họ kết hôn với nhau. Họ đã sống ở nhiều nước khác nhau trong khối Liên hiệp Anh, đặc biệt là ở Ấn Độ. Có thể nguyên nhân tấn thảm kịch là ở đó mà tôi rất thích nêu: "nguồn gốc lỗi lầm của chúng ta chìm trong quá khứ". Vậy có phải vì tấn thảm kịch nằm trong quá khứ mà tôi không hề biết gì cả ? Rất khó khăn để tin điều đó, người ta có thể dễ dàng biết tiền sử của một người, biết những điều mà bạn bè và những người quen của anh ta nói, nhưng rất hiếm khi biết được những chi tiết sâu kín trong lòng. Và dần dần tôi có ý nghĩ có lẽ phải điều tra về giai đoạn đã

trôi qua. Có thể có cái gì đó đã xảy ra ở một nước khác, một sự kiện mà người ta tưởng rằng đã hoàn toàn quên nhưng thực ra nó không phải thế. Một mối thù oán cũ mà tất cả mọi người ở đây không biết. Giá mà tôi biết phải tìm ở đâu ?

- Thật thế. Có thể rằng không một bạn bè người Anh nào của họ biết.

- Huống chi là những người bạn mới gần đây. Tất nhiên, đôi khi những người quen cũ đến thăm họ. Nhưng không chắc là họ biết được một điều bí mật gì, nếu từng có điều bí ẩn. Và rồi người ta quên đi.

- Đúng - Poirot tán thành. Người ta quên đi. Con người ta không giống như con voi. Con voi có một trí nhớ kỳ lạ.

- Thật lạ là ông nói về điều đó.

- Về những người quên quá khứ ?

- Không phải điều đó, mà điều ông nêu lên từ con voi.

Viên thanh tra Garroway nhìn Poirot với sự ngạc nhiên, hình như đợi một sự giải thích, còn Spence thì liếc mắt nhìn người bạn cũ của mình.

- Có lẽ ta phải đề cập đến một sự kiện nào đây có thể xảy ra tại Ấn Độ - ông gợi ý. Có phải từ đó mà những con voi đến, phải không, hay là từ châu Phi ?

- Một người bạn gái cũ của tôi, bà Oliver, nói với tôi về con vật đó - Poirot nói.

- Ariane Oliver ? Có thể ngẫu nhiên bà ta biết điều gì ?

- Hiện nay, tôi nghĩ là chưa. Nhưng tôi sẽ không ngạc nhiên rằng bà ấy sẽ sớm cho biết một vài chi tiết.

Nhà thám tử ngừng một vài phút trước khi nói thêm:

- Bà thuộc loại phụ nữ gặp nhiều người và thường được thông báo nhiều tin tức. Bà ấy có nhiều ý kiến về vấn đề mà chúng ta đang quan tâm.

- Có phải là nhà tiểu thuyết mà ông muốn nói ? Garroway hỏi.

- Chính bà ấy.

- Bà ta có những kiến thức về tội phạm học không ? Tôi biết rằng bà ta viết tiểu thuyết trinh thám, nhưng tôi không bao giờ biết bà ấy trích tìm ở đâu những ý tưởng và sự việc của bà.

- Ý tưởng của bà - Poirot trả lời - bà có ở trong đầu. Còn như các sự việc, quả thật, thì khó hiểu hơn.

Nhà thám tử ngừng một lát.

- Ông nghĩ gì thế, Poirot ? - Spence hỏi. Về một điều gì đặc biệt ư ?

- Tôi nghĩ đến một lần tôi vô tình làm hỏng một lý thuyết của bà. Số là bà vừa có một ý tưởng về một sự việc nào đấy, một sự việc có liên quan đến một chiếc áo gi-lê len, tôi nghĩ thế. Tôi ngẫu nhiên gọi điện thoại đến nhờ bà cho biết một tin tức, và tôi làm bà quên mất ý tưởng đó. Đôi khi bà ấy trách tôi về điều đó.

- Điều đó làm tôi nghĩ đến cây ngô tây cắm sâu vào bờ một ngày nóng nực. Ông biết không, Sherlock Holmes và con chó không sửa trong đêm.

- Họ nuôi một con chó, phải không ?

- Tôi xin lỗi, ông muốn nói gì ?

- Ông tướng và phu nhân Ravenscroft có một con chó phải không ? Và họ dắt nó đi theo ngày họ chết à ?

- Họ có một con chó, vâng - Garroway trả lời - và tôi biết rằng họ thường dắt nó theo trong những buổi dạo chơi, nhưng tôi không thể nói...

- Trong một truyện của bà Oliver, người ta tìm thấy con vật thủy chung đang khóc bên cạnh xác chết của chủ nó. Nhưng thực tế, các sự việc thường diễn ra theo một cách khác Dù thế nào đi nữa, sự việc đó đã không xảy ra.

Garroway lắc đầu.

-Tôi tự hỏi rằng bây giờ con chó ấy ở đâu ? - Poirot nói khẽ.

- Chôn trong một góc vườn, tôi nghĩ vậy. Vụ việc đó đã xảy ra cách đây mười bốn năm, ông đừng quên điều đó.

- Vậy thì chúng ta không thể đến hỏi nó - nhà thám tử nói, vẻ suy nghĩ. Thật là tiếc ! Thật ngạc nhiên nếu thấy con vật đó hiểu nhiều điều. Ai ở trong nhà khi xảy ra tấn thảm kịch ?

- Tôi đã mang một danh sách để ông tra cứu - viên thanh tra Garroway trả lời. Trước tiên, chúng ta có bà Whittaker nào đấy, một bà già làm bếp bị câm và gần như mù. Bà ấy không thể giúp ta được nhiều, hơn nữa hôm đó bà ta vắng mặt. Bà ấy chỉ cho biết rằng phu nhân Ravenscroft gần đây có nằm bệnh viện - hoặc là một nhà điều dưỡng ít ngày - có lẽ để chữa bệnh thần kinh. Sau đấy, chúng ta có một người làm vườn và sau cùng một thiếu nữ người nước ngoài, trước là cô giáo dạy trẻ.

- Tuy nhiên, một người lạ mặt có thể đến từ bên ngoài và len vào trong biệt thự. Ý nghĩ đó có

trong đầu ông không, ông thanh tra ?

- Đó là một ý nghĩ hơn là một luận lý.

Poirot không trả lời. Ông nghĩ đến một thời gian ông đã phải đắm mình vào quá khứ và nghiên cứu một trường hợp năm người. Những người này nhắc ông nhớ đến bài hát của trẻ em *Năm con lợn nhỏ*. Và cuối cùng ông đã phát hiện ra sự thật.

CHƯƠNG VI

TRÍ NHỚ CỦA NGƯỜI BẠN CŨ

Sáng hôm sau khi bà Oliver về đến nhà thì thấy cô Livingstone đang đợi bà.

- Thưa bà, có hai cú điện thoại - cô thư ký nói.

- Vậy à ?

- Cú đầu là của Erichson và Smith. Họ muốn biết là bà chọn gấm màu hoa điều hay là màu lơ nhạt.

- Tôi chưa quyết định chọn màu nào. Cô hãy nhắc tôi vào ngày mai. Việc đó không cần gấp.

- Cú điện thoại kia là của một người nước ngoài. Ông Hercule Poirot nào đấy.

- Ông ấy muốn gì ?

- Ông ấy hỏi rằng bà có thể đến gặp ông ấy vào chiều nay ?

- Hoàn toàn không thể được. Cô làm ơn gọi điện thoại lại cho ông ấy nói rằng tôi rất bận. Bảy giờ tôi phải đi ngay lập tức. Ông ấy có cho biết số điện thoại của ông ty không ?

- Thưa bà, có.

- Như vậy thật là tuyệt. Cái đó giúp cô khỏi phải tìm trong danh bạ điện thoại. Cô hãy nói với ông ấy là miễn thứ cho tôi. Tôi không đến thăm ông ấy vào chiều nay được, vì tôi đang trên đường theo một con voi.

- Thưa bà, bà nói gì ?

- Nói rằng tôi đang trên đường theo một con voi.

- Ơ ... vâng, thưa bà.

Cô Livingstone quan sát nhà tiểu thuyết, tự hỏi không phải là không có lý khi cô nghĩ rằng bà Oliver, mặc dù có tài viết văn, nhưng đã hơi tàng tàng dở hơi.

- Tôi chưa bao giờ săn bắn voi - bà Oliver xác nhận - nhưng tôi phải thú nhận rằng đó là môn tập luyện rất hấp dẫn.

Bà qua phòng khách và mở tập sách đầu tiên trên chồng sách để ở tràng kỷ. Đa số các tập sách đó đều ở trong tình trạng thảm hại vì buổi tối ngày hôm trước bà đã lục lọi để tìm một số địa chỉ.

- Đúng vậy - bà lẩm bẩm - mình phải bắt đầu bằng một cách nào đấy và mình tin rằng Julia không trở nên hoàn toàn dở hơi, tốt nhất là mình sẽ đến gặp bà ta trước tiên. Bà ấy luôn luôn có nhiều ý kiến và bà ấy lại còn thông thuộc địa phương nữa. Phải, mình phải bắt đầu từ bà ấy.

- Thưa bà, bà có bốn bức thư phải ký - cô Livingstone lưu ý bà.

- Bây giờ tôi không có thì giờ. Tôi phải đi đến tận Hampton Court và nơi đấy không gần chút nào.

*

**

Bà Julia Carstairs đứng dậy, khó khăn bước đi vài bước trong gian phòng để xem người khách mà Emma vừa báo cho bà biết là ai. Emma là người giúp việc thủy chung, cùng ở với bà từ nhiều năm nay trong gian nhà bé nhỏ của chung cư dành cho người già. Bà Julia hơi nặng tai và không nghe rõ lắm. Bà Gulliver ? Bà không nhớ đã quen một người có tên đó. Bà nhìn chăm chú vào người khách.

- Tôi không tin rằng bà nhớ tôi - bà Oliver nói - vì đã nhiều năm nay chúng ta chưa gặp nhau.

Như nhiều người già, bà Carstairs khi nghe tiếng nói sẽ dễ nhận ra hơn là nhìn mặt.

- Lạy Chúa tôi ! - bà kêu lên - Nhưng mà đây là Ariane thân mến. Vui thích biết bao nhiêu

được gặp bà.

- Tôi tình cờ đến vùng này để thăm một người, và nhìn thấy trong quyển sổ ghi địa chỉ là tôi không ở quá xa nơi bà ở. Bà có một gian phòng thật đẹp.

- Gian phòng không quá tồi. Có thể không phải hoàn toàn là gian phòng mà người ta hứa, nhưng không sao, cũng có nhiều thuận lợi. Người ta có thể mang đến đồ đạc cá nhân nếu người ta muốn, tại đây cũng có một cửa hàng ăn phục vụ hàng ngày. Đúng, thật tốt. Thực thế. Vườn tược thật dễ chịu và được chăm sóc chu đáo... Nhưng mà ngồi đi, Ariane, bà có vẻ khỏe mạnh. Trước đây tôi có đọc một tờ báo, biết rằng bà đã dự buổi chiêu đãi những nhà văn. Thật là lạ ? Người ta đọc thấy tên một người hoặc nghe nói về người ấy, và hai ngày sau người ta gặp người đó. Cuộc đời đôi khi dành cho ta những sự trùng hợp.

- Đúng thế - nhà tiểu thuyết trả lời và ngồi vào chiếc ghế bành. Đó là những việc có thể xảy ra.

- Bà vẫn ở Luân Đôn à ?

- Tôi vẫn ở đây.

Bà Oliver hỏi thăm về những người con gái của bà Carstairs - có một người ở Tây Ban Nha - và các cháu con họ. Rồi bà bạn già bấm chuông bảo Emma pha trà.

- Thực thế, nhiều năm tôi không gặp bà - sau đây bà khách nói.

- Có lẽ từ đám cưới của Liewellyn.

- Chính xác. Cô Moira thân mến đó mặc một chiếc áo không làm tăng vẻ đẹp cô ấy lên chút nào.

- Các đám cưới ngày nay không phải như thời chúng ta. Một số người tự cho phép mình phô trương những bộ quần áo một cách rất lỗ lã. Tuần lễ trước, một người bạn gái của tôi được mời đến dự một đám cưới, bà ấy kể cho tôi là chú rể mặc bộ com-lê xa-tanh trắng và đeo quanh cổ một cái nơ đăng ten Valenciennes khá lạ mắt, còn cô dâu, cô ấy mặc một bộ áo quần cũng màu trắng nhưng nổi lên những hình ba lá.

- Có phải người ta cố ý ăn mặc lỗ lã kiểu đó chẳng ? Và còn đi đến nhà thờ nữa ? Nếu tôi là linh mục, tôi sẽ dứt khoát không làm phép cưới cho hai người dở hơi đó.

Cuộc nói chuyện dừng một lát, để lại tiếp tục, lúc Emma đi ra, sau khi mời nước trà.

- Cách đây hai hay ba ngày, tôi gặp con gái đỡ đầu của tôi, Célia. Tôi nghĩ rằng bà biết vợ chồng ông Ravenscroft, dù rằng thời gian đó đã qua nhiều năm.

- Vợ chồng Ravenscroft ấy à ? Ô, tất nhiên, một thảm kịch. Một đôi tự tử, người ta nói thế, ở gần biệt thự của họ tại Overcliffe.

- Bà có một trí nhớ kỳ lạ, bà Julia ạ.

- Tôi luôn có một trí nhớ tuyệt vời, đúng vậy, mặc dầu đôi khi tôi quên một vài tên. Phải, một thảm kịch, người em họ tôi, Rody Foster quen họ khi họ ở Ấn Độ, nơi ông tướng đã có một thời công danh rực rỡ.

- Nhưng bà có nhớ họ không ?

- Tất nhiên. Họ sống ở Overcliffe trong năm hay sáu năm.

- Tên thời con gái của phu nhân Ravenscroft là gì ? Tôi không thể nào nhớ được

- Margaret. Nhưng tất cả mọi người gọi là Molly. Bà ấy thường đội một bộ tóc giả, bà có nhớ không ? Bà ấy cũng thuyết phục tôi mua một bộ. Bà ấy nói rằng nó rất thực tế, nhất là trong các cuộc hành trình. Bà ấy có bốn bộ khác nhau, một bộ để dùng vào buổi tối và một bộ để đi du lịch, có thể đội với một chiếc mũ mà tóc không bị hổng.

- Tôi không được biết rõ vợ chồng Ravenscroft bằng bà - bà Oliver nói. Vả lại, khi xảy ra tấn

thảm kịch, tôi ở nước ngoài, điều đó giải thích tại sao tôi không được biết những chi tiết của vụ việc ...

- TỰ nhiên, đó là một vụ việc khá bí ẩn. Hàng đồng chuyện được luân truyền - chuyện này khác chuyện kia - nhưng tôi tin rằng người ta không bao giờ biết chính xác sự thật.

- Tuy nhiên, tôi nghĩ là có một cuộc điều tra của cảnh sát tư pháp. Kết luận là thế nào ?

- Tất nhiên, có cuộc điều tra như tất cả những trường hợp có cái chết đột ngột, nhưng họ không thể xác định một cách chính xác cái gì đã xảy ra. Người ta nói về một vụ giết người, tiếp theo đó là một vụ tự vẫn. Nhưng theo như tôi nghĩ, đây là một vụ hai người tự tử. Còn về phần lý do...

- Người ta có nghĩ rằng đó là một vụ mưu sát của một người thứ ba ?

- Không. Người ta cũng đã công nhận là không có cái gì biện hộ cho một giả thiết như thế - không một dấu vết bánh xe, không một vết tay. Rõ ràng là không có một người nào đến gần họ. Họ rời biệt thự sau khi dùng trà để đi dạo chơi như mọi ngày, nhưng vì thấy họ không trở về vào bữa ăn tối, người ta bắt đầu lo lắng. Người làm vườn chạy bổ đi tìm, và chính anh ta đã phát hiện ra các xác chết, với khẩu súng lục cạnh họ.

- Khẩu súng của Ravenscroft phải không ?

- Phải. Ông ấy có hai khẩu súng lục như nhiều cựu sĩ quan. Khẩu thứ hai còn để trong ô kéo bàn giấy ông ta, và khi đi ông ấy đã mang theo khẩu kia. Ít có khả năng rằng người vợ cầm khẩu súng.

- Thật thế, ít có khả năng. Vì nếu người vợ cầm súng thì điều đó đối với ông ta khó khăn hơn.

- Nhìn bên ngoài không có gì cho biết là một hành động tuyệt vọng. Nhưng người ta không biết chính xác những bí mật của cuộc đời người khác phải không ?

- Rất đúng, bà Julia ạ ! Người ta không biết đâu. Bà có ý kiến riêng gì không ?

- Quả thật, người ta không thể không suy nghĩ. Có thể là có vấn đề về sức khỏe. Người ta có thể nói rằng ông tướng trước đây mắc bệnh ung thư hay là một bệnh nan y nào đấy. Tuy nhiên, theo giám định pháp y, không có gì về vấn đề đó, Trước đây tôi biết là ông ấy bị đau tim nhẹ, nhưng đã hoàn toàn được chữa khỏi. Còn về phần vợ ông, bà ấy, rõ ràng là bị rối loạn thần kinh nhẹ.

- Thực thế, hình như tôi nhớ điều đó.

Bà Oliver giữ một phút im lặng.

- À - bỗng bà nói. Molly Ravenscroft có đội bộ tóc giả lúc chết không ?

- Tôi không biết gì về điều đó, nhưng biết rằng bà ta gần như lúc nào cũng đội một bộ.

- Vấn đề này làm tôi suy nghĩ, tôi thú thật. Nếu người ta sắp sửa tự sát hoặc là giết chồng, tôi tự hỏi người ta có cần đội một bộ tóc giả không ?

Hai người đàn bà thảo luận vấn đề đó trong một vài phút.

- Bà thực nghĩ thế nào trong lòng, hả bà Julia ? - bà Oliver hỏi.

- Thật khó nói. Người ta có kể một số câu chuyện.

- Về ông ấy hay về bà ấy ?

- Người ta xì xào là có một người đàn bà khác - cô thư ký của ông tướng. Ông ấy viết hồi ký - kỷ niệm về cuộc đời binh nghiệp của ông tại Ấn Độ - và đọc bản thảo cho cô gái trẻ đó nghe. Tất nhiên, có nhiều người cho là - tôi biết miêng lưỡi người ta chứ - có cái gì đó giữa người con gái và ông tướng. Cô ấy không còn trẻ lắm - hình như là ba mươi lăm tuổi - và không đặc biệt cảm dỗ. Tuy nhiên, một vài người cho rằng ông Ravenscroft có thể giết vợ mình để hy vọng lấy cô

thư ký. Nhưng người ta không nói điều đó một cách ngang nhiên. Và dù thế nào đi nữa, đối với tôi, tôi không bao giờ tin.

- Bà nghĩ thế nào ?

- Tôi tự hỏi trước hết về Molly.

- Bà có ý nói là người ta đã nêu tên một người đàn ông ?

- Nghĩa là có một điều gì đấy đã xảy ra ở Malaixia. Tôi nghe nói về một câu chuyện có liên quan đến bà ấy, có thể bà ấy đã quan hệ với một người đàn ông trẻ hơn bà ta. Chồng bà, người ta nói, không chịu được tình trạng đó, và đã xảy ra một vụ tai tiếng nhỏ. Nhưng việc đó đã xảy ra lâu lắm rồi và tôi không nghĩ rằng ông tướng có thể đợi bấy nhiêu năm trời để đến nay mới trả thù.

- Người ta có nói về một chuyện nào tương tự loại đó xảy ra tại chỗ về những sự quan hệ với hàng xóm, ví dụ về một vụ cãi cọ giữa hai vợ chồng không ?

- Không, tôi không tin điều đó. Tôi đọc tất cả các báo thời đó - viết về vụ việc và nhiều người tất nhiên đã bàn luận - và họ có cảm giác chắc chắn là có chuyện yêu đương nào đấy.

- Tuy nhiên, cuối cùng bà đã đi đến kết luận là không có gì về loại đó, nếu tôi hiểu. Còn bọn trẻ thì sao ?

- Như tôi biết, họ có hai con. Đứa đầu, người con gái đỡ đầu của bà, mười hai tuổi, ở bên Thụy Sĩ. Cậu con trai, ít tuổi hơn, theo học một trường ở Anh.

- Bà nghĩ rằng trong gia đình không có một dấu tích nào về... rối loạn thần kinh ?

- Không. Tôi gần như chắc chắn về điều đó. Điều mà tôi không thể không nghĩ đến ...

- Vâng, điều gì, bà Julia ?

- Tôi nghĩ rằng có thể có một người đàn ông khác ngoài người chồng, thế thôi.

- Bà có ý nói là phu nhân Ravenscroft...

- Điều đó không hoàn toàn không đúng. Trước hết có những bộ tóc giả.

- Tôi thú nhận là tôi không thấy cái gì liên quan đến các bộ tóc giả trong tất cả vấn đề này.

- Những bộ tóc đó, cải tiến rõ ràng ngoại hình của bà ta.

- Tôi nghĩ rằng bà ta mới chỉ ba mươi lăm tuổi.

- Ba mươi sáu. Một hôm bà ấy đưa cho tôi xem các bộ tóc giả của bà ấy và tôi phải công nhận là các bộ tóc giả đó làm cho bà ấy đẹp tuyệt vời. Hơn nữa, bà ta vốn đã là một phụ nữ rất xinh đẹp. Bà ấy cũng chăm sóc đến việc tô điểm, tất cả điều đó đã có trước khi họ đến ở vùng này.

- Điều đó xui bà có ý nghĩ là có thể bà ta quen với một người đàn ông.

- Đó là một khả năng có thể xảy ra. Bà biết đấy, khi một người đàn ông ra ngoài với một người con gái - nói chung - người ta nhận thấy khá nhanh chóng điều đó, vì các ông không khéo lắm trong việc làm rối rắm các lối đi. Nhưng điều đó khác đối với một người đàn bà. Và Molly có thể quen biết một người đàn ông mà không một ai nhận thấy.

- Bà có thực nghĩ thế không, bà Julia ?

- Tất nhiên, thật lạ lùng là hàng xóm không ai nhận ra điều gì. Song nếu người chồng khám phá được bí mật...

- Vậy thì có thể là một tội phạm mà lý do là vì ghen tuông ?

- Điều đó không làm tôi ngạc nhiên quá đáng.

- Trong trường hợp đó, có thể là Ravenscroft đã bắn vào vợ trước khi tự vẫn.

- Cái đó hình như tự nhiên hơn. Vì nếu bà ấy muốn khử ông ấy, họ sẽ không cùng đi dạo chơi với nhau, và nhất là bà ấy không mang theo một khẩu súng lục trong túi xách tay. Người ta bắt

buộc phải tính đến những điều đó.

- Nhận xét của bà thật là chí lý.

- Vụ việc này phải rất lý thú đối với bà, người viết các truyện trinh thám, và bà phải biết hơn ai hết các câu chuyện xảy ra trong những trường hợp khác nhau.

- Không. Vì rằng, bà biết đấy, trong các cuốn tiểu thuyết của tôi, đó là những tội phạm mà tôi đặt ra, và chỉ có thể xảy ra theo hướng mà tôi muốn nó xảy ra. Trái lại, tôi quan tâm đến điều mà bà nghĩ. Bà biết rõ mỗi người và tôi nghĩ rằng phu nhân Ravenscroft có thể đã tâm sự một điều gì với bà.

- Hãy đợi tôi một lát... Bây giờ bà đã nêu lên vấn đề, điều đó nhắc tôi nhớ đến một buổi nói chuyện.

Bà Carstairs ngả người vào chiếc ghế bành, chậm rãi lắc đầu và nhắm mắt lại. Bà Oliver giữ im lặng, chăm chú nhìn người đối thoại với một vẻ đặc biệt của những người đàn bà khi họ đang quan sát một nồi nước sắp sôi.

- Tôi nhớ lại - cuối cùng bà nói - rằng hôm đó Molly có cho tôi biết một ý nghĩ lạ lùng. Đến nay tôi còn nghĩ rằng bà ấy muốn nói gì hôm đó. Đó là về Thánh Thérèse Avila, và vấn đề là bắt đầu một cuộc đời mới.

Bà Oliver tỏ ra hơi sững sốt.

- Có cái gì liên quan đến Thánh Thérèse Avila trong đó ?

- Quả thực, tôi cũng không biết gì hết. Molly Ravenscroft có lẽ vừa đọc về cuộc đời của Thánh đó, và bà ấy nói với tôi rằng thật lạ là người phụ nữ đôi khi có thể đi một bước nữa. Có lẽ không phải là từ ngữ chính xác mà bà ấy dùng, nhưng điều đó có nghĩa như vậy. Thérèse Avila không làm cái gì đặc biệt - trừ việc đi tu ra - khi Thánh tiến hành cải tạo các tu viện.

- Tôi đồng ý với bà, nhưng cái đó đối với tôi không phải hoàn toàn như vậy.

- Cái đó không phải như vậy - bà Carstairs công nhận. Phụ nữ thường nói ra những lời rồ dại, bà biết đấy, khi có một chuyện tình ái hiển nhiên. Nhất là khi họ không còn trẻ nữa, nhưng muốn tin rằng cái đó chưa phải là muộn.

CHƯƠNG VII

TRỞ LẠI PHÒNG TRẺ CON

Hơi do dự một lúc, bà Oliver ngẩng nhìn ba bậc thềm bằng đá và cánh cửa ra vào của một ngôi nhà cũ nằm trong một phố hẹp. Cảnh hơi tồi tàn của ngôi nhà, tuy nhiên cũng làm cho bà vui mắt bởi một hàng hoa tu-líp mọc dưới cửa sổ.

Nhà tiểu thuyết đứng im, tra cứu cuốn sổ ghi địa chỉ của bà để biết rằng bà không nhầm lẫn, và ấn nút chuông. Động tác của bà hình như không ảnh hưởng gì đến chiếc chuông, bà phải dùng đến chiếc búa rì đặt giữa tấm ván cửa ra vào. Vẫn không thấy trả lời, bà gõ búa mạnh hơn. Lần này, những bước chân kéo lê trong nhà, và bà nghe thoáng tiếng thở bên trong khi có người cố mở cánh cửa. Một vài tiếng nói lọt qua khe hộp thư.

- Chà ! Rì sắt còn mắc kẹt ở đây.

Cuối cùng, cánh cửa cũng được mở ra với tiếng kêu cọt kẹt; và một bà già xuất hiện, mặt nhăn nheo, lưng còng. Bà ta vào khoảng bảy, tám mươi tuổi.

- Tôi không biết bà muốn gì - bà già nói - nhưng...

Bà bỗng ngừng và chăm chú nhìn mặt người khách.

- Lạy Chúa tôi ! Nhưng đây là cô Ariane, có đúng thế không ?

- Bà Matcham, bà có khỏe mạnh không ?

- Cô Ariane ! - bà già nhắc lại, đầy vẻ xúc động.

Bà Oliver nghĩ rằng đã rất lâu người ta không gọi bà như thế.

- Vậy mời vào - bà Matcham nói - Lạy Chúa tôi, ít ra là mười lăm năm tôi không gặp cô.

Lâu hơn thế nhiều, nhưng bà Oliver nghĩ rằng không cần thiết phải nêu chính xác. Bà nắm bàn tay run run của bà già và bước vào. Bà Matcham đóng cửa lại và đưa người khách vào trong một phòng khách nhỏ, xung quanh tường được trang trí bằng các tấm ảnh cũ. Một trong số tấm ảnh đó, trong một cái khung bằng bạc hơi phai mờ, là một người phụ nữ trẻ mặc áo cung đình, một tấm ảnh khác là hai sĩ quan Hải quân, những cái khác nữa là những đứa trẻ con trần truồng nằm sấp trên các tấm đệm. Bà Oliver ngồi vào ghế dựa, lưng dựa vào cái gối phía sau.

- Thật là một điều bất ngờ tuyệt vời được gặp lại cô, Ariane thân mến của tôi. Cô vẫn viết những cuốn truyện hay, phải không ?

- Vâng ! - nhà tiểu thuyết trả lời và tự hỏi rằng “truyện hay” có phải là từ ngữ dùng cho các truyện phiêu lưu mạo hiểm - đôi khi ghê tởm và các vụ án khả ố.

- Bây giờ tôi ở một mình, bà Matcham nói. Chắc là cô nhớ Gracia, em gái tôi. Mùa thu năm ngoái cô ấy đã mất vì ung thư. Người ta có mổ, nhưng đã qua muộn.

- Ô ! Chúa tôi ! Cháu rất lấy làm đáng tiếc.

Cuộc đàm thoại trong quãng mười phút nói về người em đã mất và các chị em họ hàng của bà Matcham.

- Còn cô khỏe mạnh chứ ? - bà già hỏi. Mọi việc đều tốt đẹp chứ ? Bao giờ cô có một người chồng ?

Rồi, bỗng nhớ ra:

- Lạy Chúa, miễn thứ cho tôi, Ariane bé nhỏ của tôi ạ. Tôi nhớ lại là chồng cô đã mất cách đây nhiều năm. Hôm nay, cái gì đã đưa cô đến vùng này ?

- Cháu tình cờ đi qua một vùng không xa nơi này - bà Oliver nói dối - và vì có địa chỉ của bà trong cuốn sổ tay, cháu nghĩ rằng phải nhảy một bước đến đây để biết tin tức về bà.

- Phải, và có thể nói một chút về quá khứ. Thật dễ chịu khi nhắc đến những kỷ niệm cũ.

- Thật đúng, nhà tiểu thuyết trả lời. Sung sướng vì chính người đối thoại lại lái câu chuyện vào hướng đó. Bà có biết bao nhiêu tấm hình treo trên tường ?

- Phải, cô biết đấy, tôi đã ở hơn một năm tại nhà dưỡng lão. Đó là nơi dành cho những người già, khá tiện nghi, tôi phải công nhận điều đó, nhưng người ta cấm không được có các đồ vật cá nhân. Vậy tôi không ở đấy nữa. Cô biết không, tôi muốn xung quanh tôi có những đồ vật mà tôi quan tâm đến: bàn ghế của tôi, các tấm ảnh của tôi... Cô có thấy chiếc bàn bằng đồng này không ? Đó là một trong “các con” cũ của tôi, đại úy Wilson, gửi cho tôi từ Singapore. Và những đồ đồng của Bénarès không tuyệt đẹp hay sao ? Cái gạt tàn thuốc lá Ai Cập này là do một nhà khảo cổ tặng cho tôi, chính ông ấy đã phát hiện ra nó.

- Cháu hoàn toàn công nhận rằng bà thích nhắc lại những kỷ niệm.

- Phải, con trai và con gái tôi, một số còn bé, một số khác đã lớn hơn. Trên tấm ảnh đó, cô thấy cô Moya trong chiếc áo cung đình của cô ấy. A ! Đó là một người con gái xinh đẹp ? Không may cho cô ta đã hai lần ly dị chồng. Trước tiên cô ấy lấy một nhà quý tộc và cô ấy sống không hòa thuận. Sau đó là một ca sĩ nhạc pop. Cuộc hôn nhân này cũng không có kết quả. Cuối cùng, cô ấy lấy chồng lần thứ ba ở California. Họ có một chiếc thuyền Yat và đi du lịch nhiều nơi. Cô ấy chết cách đây một hay hai năm. Cô ấy mới sáu mươi hai tuổi. Thật là tai hại khi chết trẻ như

thế.

- Bà cũng đi du lịch nhiều nơi phải không ? Ấn Độ, Hồng Kông, Ai Cập và cả Nam Mỹ, cháu nghĩ thế.

- Đúng. Tôi đã đi rất nhiều nơi trên thế giới.

- Cháu nghĩ rằng khi cháu ở Ấn Độ, bà ở nhà một ông tướng, tướng... Ravenscroft, hình như thế.

- Không, không. Điều đó cô lầm. Thời gian đó tôi ở nhà vợ chồng Bamaby, chính cô đến ở đây một vài ngày với họ.

- Đúng thế ! Chính bà có lý.

- Họ có hai đứa con xinh xắn. Đứa con trai học ở Harrow, và đứa con gái tại Roedean. Sau đấy, tôi có làm cho một gia đình khác. A ! Sự việc đã thay đổi nhiều ! Ngày nay không còn nhiều người giúp việc như xưa kia. Tôi nhớ rằng những nữ tỳ người Hindu đó không phải lúc nào cũng chắc chắn. Tuy nhiên, tôi không hợp lắm với gia đình Bamaby. Tôi cũng biết vợ chồng Ravenscroft mà cô nói lúc này. Ví dụ tôi biết rõ họ ở đâu. Không quá xa biệt thự của vợ chồng Bamaby mà, nói chung, họ rất thân nhau. Sau khi bọn trẻ về Anh quốc, tôi có ở lại một thời gian để trông coi bà Barnaby. Chính thời gian đó xảy ra sự việc buồn thảm. Không phải tại gia đình Bamaby, nhưng mà tại gia đình Ravenscroft, chính xác như vậy. Tôi sẽ không bao giờ quên. Tất nhiên, điều đó không quan hệ đến cá nhân tôi, nhưng rút cục thật là đáng thương. Vợ chồng Ravenscroft là những người tử tế và họ đã gặp một điều kinh khủng.

- Cháu tin như vậy. Cháu thú nhận đã quên sự kiện đó.

- Tất nhiên, người ta không thể nhớ tất cả. Người ta cho rằng bà ấy hơi kỳ dị, từ khi còn trẻ. Và lại có trước đấy một chuyện khác. Bà ấy nắm một đứa bé trong xe nôi và ném nó xuống sông. Vì ghen tuông, có nhẽ thế - những người khác nói rằng bà ấy muốn nó đi thẳng lên trời, ngay lập tức.

- Có phải là ... phu nhân Ravenscroft mà bà muốn nói ?

- Thượng đế, không phải ? Tôi nhận thấy rằng cô không có trí nhớ tốt như tôi. Đó là chị của bà ta.

- Chị của Molly à ?

- Tôi không biết chính là chị bà ta hay là chị của chồng bà ta. Người ta nói rằng bà ấy đã nằm bệnh viện một thời gian dài. Từ những năm còn mười một hay mười hai tuổi. Rồi người ta tuyên bố là bà ấy đã khỏi bệnh, và người ta để bà ấy xuất viện. Bà ấy lấy một quân nhân, và ít lâu sau những triệu chứng rối loạn thần kinh trở lại. Cho nên một lần nữa người ta lại đưa bà ấy vào một nhà điều dưỡng, ông tướng và bà vợ của ông đến thăm đều đặn. Cuối cùng, bà ấy lại được trở về sống với chồng. Nhưng ít lâu sau, ông này chết vì một cơn đau tim. Do đó, bà ấy đến ở với vợ chồng nhà Ravenscroft. Bà ấy tỏ ra rất sung sướng và hợp với bọn trẻ. Và rồi một hôm... Đó là một buổi chiều. Đứa bé đi học và chị nó chơi gần biệt thự với một đứa bạn gái nhỏ. Tôi thú thật là tôi không nhớ chi tiết sự việc sau ngần ấy năm trời và tôi không biết một cách chính xác điều gì đã xảy ra. Người đàn bà trẻ đó muốn đưa lũ trẻ ra xa biệt thự, cho rằng chúng không được an toàn và các chuyện phiếm loại tương tự như vậy. Một số muốn làm cho tin rằng chính người nữ tỳ chịu trách nhiệm nhưng người ta không tin gì về điều đó, và tôi vẫn tin rằng người đàn bà trẻ tuổi đó là thủ phạm.

- Sau đó bà ta trở nên thế nào ?

- Tôi nghĩ rằng cuối cùng người ta đưa bà ta trở về Anh quốc. Trong cái nhà dưỡng bệnh cũ

hay là trong một nhà khác, tôi không biết. Có thể cuối cùng bà ta khỏi bệnh. Tôi không nghĩ đến các sự kiện đó từ nhiều năm nay, và chính cô đã làm tôi nghĩ đến khi nói chuyện với tôi về ông tướng và phu nhân Ravenscroft. Tôi tự hỏi họ trở nên thế nào bây giờ ?

- Bà không đọc gì trên báo chí à ?

- Đọc cái gì ?

- Vậy thì họ mua một biệt thự tại Kent, và ...

-Ồ ! Bây giờ tôi nhớ lại rồi, có phải là họ ngã từ trên cao ở một vách núi hoặc là một điều gì đại loại như thế ?

- Đại loại như thế, vâng - bà Oliver nhẹ nhàng trả lời.

- Và bây giờ, Anne thân mến của tôi, hãy để cho tôi mời cô một tách nước trà.

-Ồ, thưa không, bà Matcham. Cháu không muốn làm phiền bà. Cháu không cần tí gì về trà.

- Sai lầm, con của ta. Người ta luôn cần một tách trà. Đi xuống nhà bếp có làm cô bức mình không ? Bây giờ chính ở đây mà tôi sống phần lớn thời gian trong ngày. Nhưng, tất nhiên, tôi mời khách của tôi vào phòng khách nhỏ của tôi. Tôi lấy làm tự hào về tất cả những vật kỷ niệm mà tôi đã sưu tầm được nhiều năm nay. Tự hào nhất là về các con tôi.

- Bà dễ phải có một cuộc đời lạ thường với tất cả các chú bé kia mà bà đã trông nom và có thể nói rằng bà đã nuôi dạy.

- Phải. Đúng thế. Tôi xúc động nhớ lại thời gian cô còn là một cô bé và thích nghe những chuyện mà tôi kể. Có một chuyện nói về con hổ. Và một chuyện khác mà đặc biệt cô yêu thích là chuyện những con khỉ trèo cây.

- Cháu cũng nhớ. Sao mà xa xăm thế ở tất cả cái đó.

Trí nhớ của bà Oliver bay về những năm xa xôi của thời thơ ấu. Bà nhớ lại năm lên năm hay sáu tuổi, hoàn toàn lắng nghe như uống những lời của một người vú nuôi, những chuyện tuyệt vời bà kể. Và người vú nuôi đó, là bà Matcham.

Theo người chủ nhà xuống bếp, bà Oliver đưa mắt nhìn cái phòng khách nhỏ bé, bừa bộn những kỷ vật. Bà ngắm không phải là không luyến tiếc những tấm ảnh đã hơi phai nhạt chụp các cô bé, cậu bé với các bộ quần áo đẹp nhất của chúng, và bà chùi mấy giọt nước mắt đọng trên mí mắt của mình.

Vào đến gian bếp, bà đưa tặng người phụ nữ già gói quà bà mang đến.

- Lạy Chúa tôi ! Bà Matcham kêu lên khi mở gói quà với bàn tay đã hơi run run - một hộp lớn loại trà tôi thích. Phải nói rằng cô nhớ loại trà hợp với vị giác của tôi. Bây giờ, tôi không có phương tiện mua trà loại hảo hạng như thế này. Và đây nữa, cả loại bánh quy mà tôi thích. Vậy là có thể nói cô không quên một cái gì. Cô có nhớ hai cậu bé vẫn đến chơi với cô không ? Một đứa đặt tên cô là phu nhân Thiên nga, đứa kia gọi cô là phu nhân Voi. Đứa này đặt cô ngồi lên lưng nó, và đi vòng quanh gian phòng bằng bốn chân, giả vờ như có một cái vòi để lượm nhặt các đồ vật.

- U cũng thế, u không quên nhiều việc, u em ạ.

- A ! Con ta ơi ! Con biết ngạn ngữ: *Voi không bao giờ quên.*

CHƯƠNG VIII

BÀ OLIVER BẮT TAY VÀO CÔNG VIỆC

Bà Oliver bước vào cửa hàng Williams & Bamet, một cửa hàng thuốc tây lớn đồng thời bán đủ các loại mỹ phẩm. Bà đứng một lúc trước một tủ kính bày các loại thuốc chữa các bệnh chai ở chân, ngập ngừng trước một núi bột biển tổng hợp và cuối cùng dừng chân trước một thiếu nữ bán hàng vào khoảng hai mươi lăm tuổi, hơi béo mập, để hỏi một số son môi. Nhà tiểu thuyết lúc đó thốt lên một tiếng đầy kinh ngạc:

- Lạy Chúa tôi ! Marlène ?
- Ủa ? Bà Oliver. Cháu rất mừng được thấy bà. Thật là tuyệt vời. Các bạn cháu sẽ ngạc nhiên khi cháu nói với chúng là bà đến chỗ cháu.
- Không cần thiết phải nói với họ như thế.
- Ô ! Nếu chúng nó gặp bà, chúng nó sẽ lao vào bà, đưa ra những quyển sổ lưu niệm của chúng.
- Tôi không muốn thế. Cháu có khỏe không, Marlène ?
- Cháu khỏe, cảm ơn bà.
- Tôi không biết rằng cháu vẫn làm việc ở đây.
- Quả thật, ở đây cũng được, ở đây người ta đối xử tốt. Năm ngoái cháu được tăng lương và bây giờ cháu phụ trách tất cả gian này, điều đó đáng phấn khởi lắm chứ ạ !
- Mẹ cháu vẫn khỏe chứ ?
- Rất khỏe, cháu cảm ơn bà. Mẹ cháu sẽ hài lòng khi biết cháu đã gặp bà.
- Gia đình vẫn ở chỗ cũ chứ ?
- Vẫn ở.
- Nếu bây giờ mẹ cháu đang ở nhà, có thể tôi sẽ ghé thăm một lát trước khi đi làm công việc của tôi.
- Ồ vâng ! Đó là một ý kiến tuyệt vời. Cháu tiếc là không thể rời cửa hàng để cùng bà về nhà, còn hơn nửa giờ nữa cửa hàng mới đóng cửa.

- Vậy để lần khác.

Bà Oliver bước ra sau khi mua một thỏi son mà bà không cần đến. Bà bước lên xe ô-tô của bà, chạy theo phố lớn, qua bệnh viện và chạy vào một phố hẹp hơn, hai bên có những biệt thự nhỏ.

Một người đàn bà gầy gò tóc màu xám nhưng dáng vẻ còn nhanh nhẹn chạy ra mở cửa.

- Bà Oliver ! Đã nhiều năm tôi không gặp bà. Xin mời bà vào. Mời bà uống với tôi một chén trà.

- Tôi cảm ơn bà, nhưng tôi vừa uống trà tại nhà một người bạn, và tôi phải trở về Luân Đôn ngay. Nhân đến cửa hàng thuốc tây để mua một thứ hàng, tôi đã gặp Mariène.

- Cháu có một chỗ làm tốt và được quý mến. Người ta nói là cháu có nhiều sáng kiến.

- Điều đó rất tốt. Và bà thế nào, bà Bucle ? Bà có vẻ rất khỏe mạnh. Bà không già đi chút nào từ khi chúng ta gặp nhau lần cuối cùng.

- Ô ! Tôi phó mặc cho mọi điều. Tóc tôi đã bạc và tôi gầy đi nhiều.

- Tôi gặp nhiều bạn bè, vẫn có những thời gian như thế.

Bà Oliver theo bà Bucle vào một phòng khách nhỏ chất đầy bàn ghế và các đồ vật linh tinh.

- Bà có nhớ bà Carstairs không ? - bà hỏi. Julia Carstairs ấy mà.

- Tất nhiên. Bà ấy không còn trẻ.

- Đúng. Nhưng chúng tôi đã nhắc lại những kỷ niệm cũ. Chúng tôi cũng nói đến tấn thảm kịch

đó, tấn thảm kịch đã xảy ra lúc tôi ở bên Mỹ. Bà có nhớ không ? Tại gia đình Ravenscroft.

- Phải. Tôi nhớ rất rõ.

- Hình như bà giúp việc cho họ một thời gian nào đấy ?

- Đúng. Tôi đến đây giúp việc một tuần ba buổi sáng. Họ là những người tử tế. Bà ta, một phu nhân thực sự. Ông ấy, một sĩ quan của một trường võ xưa kia. Vâng, họ thực sự tốt.

- Bà có ở nhà họ khi xảy ra tấn thảm kịch không ?

- Không. Tôi phải thôi làm việc ở đó vì bà dì Edith của tôi đến ở với chúng tôi. Sức khỏe của bà già đáng thương đó không tốt, gần như mù và tôi không thể tiếp tục đi làm ở ngoài. Tôi không đến làm ở nhà phu nhân Ravenscroft một hay hai tháng trước khi xảy ra tấn thảm kịch đó.

- Thật là một việc khủng khiếp ? Tôi tưởng đó là một vụ hai người tự tử.

- Tôi không nghĩ như vậy. Thực ra, tôi tin rằng họ không thể hành động như thế. Vì họ sống rất hòa thuận với nhau.

- Họ ở Boumemouth trước khi đến vùng bà phải không ?

- Phải. Nhưng họ thấy ở đó hơi xa Luân Đôn, và chính vì thế họ đến ở đây. Họ mua một biệt thự rất xinh đẹp, xung quanh có khu vườn tráng lệ.

- Thời gian bà làm việc với họ, cả hai vợ chồng có mạnh khỏe không ?

- Ông tướng gần sáu mươi tuổi, và ông bị đau tim nhẹ. Ông phải dùng thuốc đều đặn và tránh mọi sự mệt nhọc quá sức, nhưng cuộc đời của ông không phải là đáng lo ngại.

- Còn phu nhân Ravenscroft ?

- Quả thật, tôi nghĩ rằng cuộc sống của bà ấy ở nước ngoài hơi thiếu thốn, vì họ không giao du với nhiều người. Trước đây họ có quen biết một số gia đình cùng tầng lớp như họ, nhưng không phải như khi họ ở Ấn Độ - trong nhà có nhiều người hầu hạ và thường tổ chức tiếp khách.

- Và bà nghĩ rằng phu nhân Ravenscroft thấy thiếu những cuộc tiếp khách đó.

- Lạy Chúa tôi, đó chỉ là một cảm giác cá nhân.

- Tôi không nhớ là ai đã khẳng định với tôi rằng bà ta có thói quen đội tóc giả.

-Ồ ! Bà ấy có nhiều bộ - ba Bucle trả lời hơi mỉm cười - rất đẹp, cũng rất đắt tiền nữa. Thỉnh thoảng bà ấy gửi một bộ tóc đến Luân Đôn, tại cửa hàng bà ấy đặt làm, để sửa sang lại. Các bộ tóc đó, mỗi bộ một kiểu. Có bộ có ánh phản chiếu màu đồng, và một bộ khác với những mớ tóc màu xám rất hợp với bà ta. Hai bộ khác nữa, không đẹp bằng nhưng rất thuận tiện cho những ngày trời xấu. Bà biết không, bà ta rất chú ý đến ngoại hình của mình. Và bà ấy chi tiêu như điên cho việc trang điểm của bà.

- Theo ý bà, nguyên nhân của tấn thảm kịch là gì ? Vì không có mặt ở nước Anh thời gian đó, tôi không biết gì về vụ việc. Và khi tôi trở về nước, tôi không dám đặt ra nhiều câu hỏi. Nhưng phải có lý do. Tôi biết rằng khẩu súng lục đó là của ông tướng.

- Phải. Ông ấy có hai khẩu và ông ấy cho rằng người ta không được an toàn tại nhà nếu người ta không có vũ khí. Có lẽ ông ấy có lý, dù rằng trước đây hai vợ chồng không lo lắng một chút gì, ít ra là theo tôi biết. Một hôm, xuất hiện một người lạ mặt kỳ cục, một kẻ mà tôi không ưa chút nào. Hắn ta dứt khoát muốn gặp ông tướng, nói rằng hắn đã phục vụ trong lữ đoàn của ông tướng thời hắn còn trẻ. Ngài Alistair hỏi hắn vài câu và chắc là ông ấy không thể tin, lập tức ông đuổi hắn ra ngoài.

- Vậy bà có cảm giác là có một người thứ ba đã phạm tội ác ?

- Tôi thấy không thể khác thế được. Tuy nhiên, tôi phải nói rằng, người làm vườn đến làm việc hàng ngày, cũng không làm tôi ưa thích nhiều. Tôi biết anh ta đã vào tù ra tội rất nhiều lần.

- Và điều đó làm bà nghĩ anh ta có thể là kẻ phạm tội.

- Tôi thú thực rằng tôi luôn có ý tưởng đó. Nhưng cũng có thể là tôi lầm. Người ta kể rằng chắc chắn có một chuyện nào đó gây ít nhiều tai tiếng. Nhưng đó là những chuyện hoàn toàn ngu ngốc: phải là một người lạ đã gây ra vụ việc, điều này là chắc chắn. Chỉ cần đọc báo hàng ngày là thấy rõ, nhiều người trẻ tuổi - phần đông là trẻ con - ngốn ma túy và xả súng bắn vào những người lương thiện không một lý do nào. Những kẻ khác mời một cô gái trẻ tuổi uống một ly trong một quán rượu, và hôm sau người ta tìm thấy xác của cô trong một cái hồ. Những kẻ khác nữa đánh cắp các em bé nằm trong xe nôi. Đôi khi người ta có cảm giác là bất cứ người nào cũng có thể làm bất cứ điều gì. Tất nhiên, thời gian xảy ra tấn thảm kịch mà chúng ta đang nói đến, bạo lực chưa diễn ra với mức độ đó. Có khả năng là ngài Alistair và phu nhân Ravenscroft đi dạo chơi như mọi ngày, mỗi người đã bị bắn một viên đạn vào đầu.

- Có phải là vào trong đầu không ?

- Quả thật tôi không thể xác định điều đó. Điều chắc chắn là cả hai cùng chết ngay lập tức.

- Họ sống có hòa thuận với nhau không ?

- A ! Đôi khi có cái cọ nhỏ như là trong tất cả mọi gia đình, nhưng không có gì là quan trọng.

- Không có...tình nhân ? Không có yêu đương ư ?

- Tôi biết người ta có xì xào vài chuyện. Nhưng đó là những lời ngu ngốc ! Không có gì hết. Không có gì. Bà biết rằng người đời thích bịa đặt ra nhiều chuyện như thế.

- Có lẽ một trong hai người bị... bệnh

- Phu nhân Ravenscroft đi Luân Đôn khám bệnh hai hay ba lần, và tôi nghĩ rằng bà ấy có kế hoạch đến mổ ở bệnh viện. Nhưng tôi không biết bị bệnh gì. Sự thật, bà ấy đã nằm bệnh viện một thời gian, nhưng người ta đã chữa khỏi và bà ấy không phải qua một cuộc giải phẫu nào. Khi bà ấy trở về tôi thấy bà ấy trẻ ra. Chắc chắn bà ấy đã được giải phẫu gương mặt, và với bộ tóc xám giả, bà ấy thực là xinh đẹp.

- Còn ngài Alistair ?

- Một người lịch thiệp thực sự. Tôi không hề nghe một vụ tai tiếng nhỏ nào về ông ta. Song, tất nhiên, khi xảy ra tấn thảm kịch, người ta bắt đầu bàn tán xôn xao, bịa đặt ra những chuyện quái dị nhất. Người ta thì thầm rằng trước đây ông đã gặp một tai nạn - một chấn thương sọ não - khi ông ở Ấn Độ. Trước kia tôi có một người chú bị ngã ngựa và sau đấy trở nên tàng tàng. Trong sáu năm người ta không nhận thấy gì, và rồi một hôm người ta phải nhốt ông ấy vào một trạm dưỡng bệnh vì ông muốn giết vợ ông. Ông ấy buộc tội vợ đã hành hạ ngược đãi ông và làm gián điệp ăn lương cho một thế lực nước ngoài. Không bao giờ ta biết cái gì xảy ra trong các gia đình !

- Dù thế nào, bà không nghĩ rằng không có một tí gì thật trong các câu chuyện mà tôi đã nghe về vấn đề đó. Đặc biệt những vụ cãi nhau có thể làm cho một trong hai người giết người kia và sau đó tự vẫn.

- Không, thực tôi không nghĩ thế.

- Các đứa trẻ có ở nhà khi xảy ra tấn thảm kịch không ?

- Không. Célia ở Thụy Sĩ. Thật là may mắn, vì cú sốc có thể còn ghê gớm hơn đối với cô nếu cô ta ở Anh.

- Họ có một cậu con trai phải không ?

- Phải - Edward. Ngài Alistair hơi lo lắng vì thằng bé, vì một lý do gì không biết, nó tỏ ra oán ghét bố.

- Tôi nghĩ rằng điều đó không nghiêm trọng lắm. Đó là những điều xảy ra thường xuyên vào một lúc nào đó, ở các trẻ em. Thế nó có thân thiết với mẹ nó không ?

- Theo ý tôi, bà ấy săn sóc nó dường như quá nhiều. Bà ấy chăm sóc nó từ những việc nhỏ, và điều đó đôi khi làm đứa trẻ khó chịu. Bà biết chứ, trẻ em không quá thích rằng người ta luôn luôn ở bên cạnh chúng để nói với chúng là chú ý đến cái này hay cái kia, mặc quần áo ấm hơn hay là mặc thêm một cái áo pulove.

- Nhưng đứa bé cũng không ở nhà khi xảy ra tấn thảm kịch phải không ?

- Không.

- Nó có dễ xúc động không ?

- Tôi không biết nói thế nào, vì thời gian tôi làm ở tại biệt thự đó không nhiều. Nói chung, tôi chỉ có thể nhắc lại điều mà lúc này tôi đã nói: người mà tôi không ưa là anh làm vườn Fred Wizell. Tôi có ấn tượng rõ rệt nhất là anh ta đã nhiều lần ăn cắp vặt và ngài Alistair đang sắp sửa cho hắn thôi việc.

- Và chính vì lẽ đó mà anh ta đã giết bà vợ cùng với người chồng ? - Bà Oliver hỏi với một vẻ hoài nghi.

- Tất nhiên, người ta có thể hiểu là hắn ta chỉ giết ông tướng thôi. Nhưng mà bà hãy giả dụ rằng phu nhân Ravenscroft, đúng lúc đó đi tới. Hắn bắt buộc - vì sự an toàn của hắn - phải khử luôn bà ta. Người ta thường đọc các chuyện đó trong sách.

- Trong sách, phải - bà Oliver nói vẻ suy nghĩ.

- Và cũng có một gia sư ?

- Gia sư nào ?

- Bé Edward bị đau ốm, phải nghỉ học trong sáu tháng. Vì vậy người ta mượn một gia sư đến ở đây khoảng một năm. Phu nhân Ravenscroft quý ông giáo đó lắm, vì bà yêu thích âm nhạc và anh ta cũng vậy. Tôi nghĩ anh ta tên là Edmunds. Đối với tôi, tôi thấy anh ta quá kiêu cách. Và theo tôi, ngài Alistair không thích anh ta.

- Nhưng phu nhân Ravenscroft không cùng một quan điểm đó.

- Hai vợ chồng có không ít những ý thích như nhau, và tôi nghĩ rằng bà ấy chọn anh ta chứ không phải ông tướng chọn. Bà phải biết rằng ông tướng có một nền học vấn tuyệt vời, nói giỏi...

- Còn đứa bé thì sao ?

- Tôi nghĩ rằng nó mến anh ta. Mặc dù thế nào, bà đừng có tin vào các lời đồn đại mà bà có thể nghe. Phu nhân Ravenscroft không bao giờ quan hệ với người gia sư trẻ tuổi đó. Và cũng không có điều gì giữa ngài Alistair và cô thư ký. Kẻ phạm tội giết người đến từ bên ngoài, bà có thể tin ở tôi. Cảnh sát không có khả năng phát hiện bất cứ điều gì, vì họ không đào sâu vấn đề. Tôi có ý tưởng là đáng ra họ phải chú ý đến những người có thể biết vợ chồng Ravenscroft trước khi đôi vợ chồng này trở về nước Anh. Có thể họ phải tìm biết ngay cả ở Boumemouth. Ai biết đâu đây ?

- Chồng bà nghĩ gì về tất cả các vụ việc đó ? - bà Oliver hỏi. Ông không biết nhiều như bà về họ, nhưng ông có thể nghe những lời đồn đại.

-Ồ ! Những lời đồn đại. Chắc chắn ông ấy nghe những chuyện gần đó khi đến các quán rượu vào buổi tối, hoặc ở quán George hoặc ở quán Flag. Người ta không thấy ngượng mồm khi đưa

ra hàng lô chuyện bịa đặt. Người ta còn đi đến việc cho rằng phu nhân Ravenscroft uống rượu và người ta đã thấy trong nhà hàng đồng vỏ chai. Thật là hoàn toàn sai lầm, nhất định thế. Cũng có một người cháu thỉnh thoảng đến thăm và anh này, người ta xì xào, đã bị cảnh sát hỏi chuyện hôm nào đó. Hơn nữa, anh ta không có mặt khi xảy ra tấn thảm kịch.

- Không có ai khác nữa sống thường xuyên trong nhà ?

- Có. Người chị gái của phu nhân Ravenscroft thỉnh thoảng đến đó. Tôi nghĩ rằng đấy chỉ là người chị cùng cha khác mẹ. Bà ấy giống phu nhân, nhưng không đẹp bằng. Bà ấy phải nhiều hơn hai hoặc ba tuổi. Sự thật tôi luôn có ấn tượng mỗi lần bà ấy đến chơi là bà ấy gây ít nhiều sự bất hòa giữa vợ chồng Ravenscroft. Đó là một người phụ nữ ưa làm rắc rối các vấn đề và thích kể những chuyện chỉ với thú vui duy nhất là làm người khác buồn phiền.

- Tuy nhiên phu nhân Ravenscroft và bà ấy vẫn hòa thuận với nhau phải không ?

- Tôi không tin điều đó. Tôi có cảm giao là bà chị đó tự tỏ ra có đủ ít nhiều tư cách, và phu nhân Ravenscroft thì lại tỏ ra hân hoan khi thấy bà chị ở nhà phu nhân. Ông tướng quý bà ấy nhiều hơn vì bà ta chơi bài và đánh cờ rất giỏi. Vả lại, bà ấy hay làm cho vui, theo kiểu bà ấy.

- Bà có thích bà ấy không ?

- Thực lòng mà nói, không. Tôi không thích bà ấy. Tôi thấy bà ấy đúng là một người hay làm bực mình, nếu bà cho phép tôi dùng từ đó. Bà ấy có một đứa con trai đôi khi cùng đến với bà ấy và nó cũng không làm cho tôi thích thú chút nào. Theo tôi, hơi nham hiểm. Nhưng dù thế nào, khi xảy ra thảm kịch, có một thời gian mẹ con không ai đến.

Bà Oliver thở dài.

- Tôi có cảm giác - bà nói - là không ai biết sự thật về bề sâu của sự việc đó. Bà này, hôm trước tôi gặp con gái đỡ đầu của tôi.

- A thế à ? Cô ấy có khỏe mạnh không ?

- Rất khỏe. Tôi nghĩ rằng cô ấy đang nghĩ đến việc lấy chồng. Nói chung, cô ấy đi chơi với một chàng trai trẻ...

- Phải, chúng ta đều biết tất cả điều đó. Nhưng thường thì người ta không lấy người đầu tiên người ta gặp. Và, chín phần mười, điều đó tốt hơn.

- Tôi nghĩ rằng bà không quen bà Burton-Cox ?

- Burton-Cox ? Tôi nghĩ không. Cái tên đó chẳng nói với tôi điều gì.

CHƯƠNG IX

KẾT QUẢ TÌM KIẾM

- Thưa ông, lúc này có người gọi điện thoại cho ông. - Georges nói. Đây là bà Oliver, bà muốn biết rằng bà ấy có thể đến thăm ông tối nay, sau bữa ăn tối, được không ?
- Điều đó thật là tuyệt diệu. Georges ạ ! Tuyệt diệu. Tôi đã qua một ngày mệt lử, và gặp bà ấy thật là tốt đối với tôi. Bà ấy luôn luôn dễ chịu, và câu chuyện của bà không bao giờ thiếu sự bất ngờ. Bà ấy có ngẫu nhiên nói về voi không ?
- Về voi ? Không, thưa ông.
- A ! Trong trường hợp đó, có thể là cuộc săn đuổi loài động vật da dày có cảm tình đó bị thất vọng.
- Georges nhìn ông chủ của anh với vẻ suy nghĩ. Có những lúc anh ta không nắm bắt kịp thời những nhận xét của nhà thám tử nổi tiếng.
- Anh hãy gọi điện thoại lại cho bà ấy và nói rằng tôi không còn gì sung sướng hơn là tiếp bà.
- Georges đi ra ngoài và vài phút sau trở lại báo rằng bà Oliver sẽ đến vào lúc chín giờ kém mười lăm phút.
- Anh Georges, anh hãy chuẩn bị cà-phê - nhà thám tử nói - và cả bánh nướng nữa.
- Và thưa ông, chắc là có rượu mùi ?
- Không. Không cần thiết. Tôi sẽ dùng một cốc con xi- rô muồng muồng.
- *
- **
- Bà Oliver đến vào giờ đã hẹn, và Poirot đón bà với sự xã giao có tiếng của ông và những dấu hiệu hài lòng rõ rệt.
- Bà khỏe mạnh chứ, bà Oliver thân mến ?
- Tôi hoàn toàn kiệt sức - nhà tiểu thuyết trả lời và ngã mình vào một chiếc ghế bành.
- A ! Ai đi săn... Tôi không nhớ khúc tiếp theo.
- ...thì mất chỗ - bà Oliver thêm vào. Tôi học cái đó khi còn trẻ.
- Câu ngạn ngữ đó, hình như không thể áp dụng vào kiểu săn bắt mà bà tiến hành lúc này. Trừ phi đây là một phép ẩn dụ.
- Không. Tôi đã lao mình vào một cuộc săn bắt cuồng dại. Ở đây, ở kia, chỗ khác... mọi nơi. Ông sẽ kinh sợ nếu ông biết lượng ét-xăng mà tôi đốt, những món tiền mà tôi nộp cho ngành đường sắt Anh, số lượng các bức thư mà tôi viết. Và ông không tưởng tượng được tôi mệt nhọc đến thế nào đâu.
- Xin bà ngồi nghỉ, bà dùng một tách cà-phê nhé.
- Nếu cà-phê thật đen và thật đặc, tôi rất thích. Đúng là thứ tôi đang cần.
- Tôi có thể hỏi là bà đã thu được kết quả gì chưa ?
- Rất nhiều kết quả. Điều buồn là tôi không biết chúng ta có đang được chút nào không ?
- Và bà đã biết được vài việc cụ thể ?
- Cụ thể ? Nói thế hơi quá. Tôi biết được một số chi tiết mà người ta kể cho tôi, nhưng tôi không thể vội bày tỏ những điều ngờ vực về giá trị nội tại của chúng.
- Những điều bình thường người ta nói phải không ?
- Còn hơn thế. Tôi thu nhặt được hàng lô kỷ niệm. Nhưng khi người ta nhớ lại những sự kiện, người ta luôn luôn khốn khổ một cách chính xác như ta mong muốn.
- Tất nhiên. Nhưng đó là cái mà người ta gọi là kết quả.

- Còn về phía ông, ông đã làm gì ?

- Bà thật là khắc nghiệt, bà bận thân mẫn. Bà muốn trông thấy tôi, ở tuổi này, chạy ngược chạy xuôi và thực hiện những kỳ công...

- Ông có chạy không ?

-Ồ không ! Tôi chỉ có một vài cuộc đàm thoại với một vài đồng nghiệp.

- Điều đó hình như dễ hơn điều tôi làm - bà Oliver phản đối.Ồ ! Cà phê ngon thật, ông không thể tin được tôi mệt đến mức nào.

- Sự mệt nhọc dịu dàng, tôi tin chắc như thế. Nhưng mà bà hãy kể cho tôi những điều bà đã phát hiện được.

- Tôi có một số gợi ý về nhiều chuyện khác nhau, nhưng tôi không thể biết là chúng có xác thực không ?

- Dù rằng chúng không được xác thực, nhưng chúng rất có ích.

- Tôi hiểu điều mà ông muốn nói. Thường có trường hợp người ta kể lại cho ông những sự kiện không đúng như chúng đã diễn ra, nhưng như họ đã thấy hoặc diễn đạt.

- Dù thế nào, sự diễn đạt của họ dứt khoát là dựa vào sự việc.

- Tôi có đây một danh sách những người tôi đã hỏi. Không cần thiết tôi phải kể cho ông một cách chi tiết là tôi đã đi đến những nơi nào và đã làm gì. Chỉ cần ông biết là trước hết tôi đào những tin tức ở những người trước đây đã biết vợ chồng Ravenscroft hoặc là nghe nói về họ.

- Các tin tức đó đến từ người nước ngoài phải không ?

- Một số đông trong họ cung cấp tin tức cho tôi là những người chỉ biết cặp vợ chồng ấy sau khi họ trở về nước Anh.

- Và mỗi người, trong số những người mà bà nêu lên trong danh sách này, đã kể cho bà một chuyện ít nhiều liên quan đến tấn thảm kịch.

- Gần như thế. Tôi sẽ trình bày ngắn gọn với ông những điều mà tôi biết, ông có muốn không ?

- Đồng ý. Nhưng trước hết mời bà dùng một chiếc bánh nướng.

- Xin cảm ơn - bà Oliver nói.

Bà cầm lấy một chiếc và nhai một cách ngon lành.

- Những người mà tôi hỏi chuyện, bà nói, họ biết những điều đã xảy ra. Nhưng họ thực sự không có một lý lẽ vững chắc nào để tin hẳn. Đó là phần lớn những điều mà một người nào đó kể cho họ hoặc là họ nghe bạn bè cha mẹ, các người giúp việc kể. Ví dụ, ông tướng viết hồi ký và dùng một phụ nữ trẻ tuổi làm thư ký. Tất nhiên, có thể có cái gì đấy giữa họ. Và, sự thật là, có một số người nghĩ là ông tướng giết vợ để lấy người con gái đó. Sau đó, khiếp sợ về hành động đã làm, ông ta tự tử.

- Sự giải thích hoang đường như trong tiểu thuyết.

- Người khác nữa cho tôi biết sự có mặt tại biệt thự một gia sư dạy học cho đứa bé bị đau ốm và ở nhà trong sáu tháng. Thế mà, người gia sư đó hình như có dáng vẻ khá đẹp.

- Hừm ? Và tất nhiên người ta nghĩ là phu nhân Ravenscroft có thể yêu và có quan hệ với anh ta.

- Đúng như vậy. Nhưng ở đây nữa, một sự hoang đường như trong tiểu thuyết. Hoàn toàn không có một chứng cứ gì. Người ta cũng cho tôi biết sự có mặt của một người làm vườn ít có cảm tình và một bà già làm bếp nửa điếc nửa đui mù. Tôi cũng ghi được rằng phu nhân Ravenscroft bị đau bệnh một thời gian, và tôi nghĩ rằng tóc bà ấy phải rụng nhiều, vì bà đã

thuê làm bốn bộ tóc giả.

- Về phía tôi, tôi cũng nghe nói như thế.

- Ai cho ông biết tin đó ?

- Một người bạn là cảnh sát đã cho tôi biết kết quả điều tra. Nhưng bà có nghĩ rằng bốn bộ tóc giả như thế là nhiều không ? Tôi muốn biết ý kiến của bà.

Bà Oliver im lặng suy nghĩ một lúc.

- Trước kia tôi cũng có một bà dì mang bộ tóc giả và bà ấy có một cái thứ hai để thay đổi khi bà gửi cái kia đến thợ để giặt hoặc để sửa chữa. Nhưng, cho đến nay, tôi chưa bao giờ nghe thấy có người sắm những bốn bộ tóc giả.

Bà Oliver rút ở túi ra một cuốn sổ tay và nhanh chóng lật giở.

- Bà Carstairs. Bảy mươi tuổi và hơi già và lẩn. Đây là những lời ghi trong khi bà ấy nói: "Biết rất rõ về vợ chồng Ravenscroft. Một đôi rất dễ cảm tình. Bị kịch buồn thảm. Có thể là bị ung thư". Tôi có hỏi là ai trong hai người theo ý bà, bị ung thư, nhưng bà già tốt bụng đó không thể nhớ được. Tuy nhiên, bà ấy cho rằng phu nhân Ravenscroft có đi khám bệnh ở Luân Đôn và được giải phẫu ở đó. Sau đấy, bà trở về nhà. chồng bà hoàn toàn chán nản, có thể giết bà trước khi tự vẫn.

- Có phải là giả thiết cá nhân của bà Carstairs, hay là bà ấy biết chính xác sự việc và không thể kiểm tra được ?

- Than ôi. Tôi sợ rằng đây chỉ là giả thiết thuần túy. Trong chừng mực tôi có thể nhận định, khi một người nào đó đột ngột mắc bệnh, người ta nghĩ đó là bệnh ung thư. Và chính những bệnh nhân cũng thường nghĩ như thế. Một người khác - mà tôi không thể đọc được tên hình như tên bắt đầu bằng một chữ T - đã tin rằng ngài Alistair bị ung thư. Hai vợ chồng cũng rất xúc động, họ đã thỏa thuận với nhau và quyết định tự sát cả hai.

- Rất buồn thảm và có cả tính chất hoang đường như trong tiểu thuyết - Poirot bình luận.

- Phải. Và cũng không đúng lắm. Thật là thất vọng khi người ta nhớ hàng đồng chuyện mà lại cho ta cảm giác là đã bịa đặt ra những điều người ta kể lại.

- Họ chỉ bịa ra và giải thích các sự việc. Ví dụ, họ biết có một người nào đó đến Luân Đôn để đi khám bác sĩ hoặc là chính người đó đã nhập viện hai hay ba tháng. Đây là một việc mà họ biết hoặc nghe nói lại...

- Và sau đấy, chính họ kể lại rất lâu sau này, họ cung cấp cho ta một lời giải thích mà, vô tình, không biết rằng chính họ nghĩ ra. Cái đó không giúp được gì cho chúng ta, phải không ?

- Ô ! Có chứ. Bà hoàn toàn có lý, khi bà đưa ra sự so sánh kỳ khôi đó với các con voi. Cần thiết phải biết một số việc đã động lại - nếu tôi có thể nói như thế - trong trí nhớ người ta mà người ta thực sự không biết sự thật và lý do của sự việc đó. Vì rất có thể là một trong những con voi của bà biết một điều gì mà chúng ta không biết. Cho nên một số điều nhớ lại đã chuyển thành các giả thiết - sự không trung thành, bệnh tật, ghen tuông, cuộc tự tử kép và những lời giải thích khác, cần phải tiến hành những vụ tìm kiếm sâu sắc hơn về những điều hình như không có thực.

- Người đời thích gọi lại quá khứ. Song, họ nêu lên cho bạn hàng tá nhân vật mà bạn không cần gì đến, những nhân vật này nhớ mang máng một chi tiết về một người thứ ba mà họ không biết và họ chỉ nghe nói. Thành thử hai cá nhân mà chúng ta thực sự quan tâm đến - ông tướng và phu nhân Ravenscroft - cuối cùng, đối với chúng ta quá xa lạ và không rõ ràng. Thành thực mà nói, tôi không có cảm giác là cuộc điều tra của tôi đã mang đến những điều lớn lao có giá

trị.

- Bà đừng nghĩ thế - Poirot nói. Bà sẽ thấy rằng, tôi tin như thế, một số điều bà ghi nhận sẽ có mối liên quan nào đấy với sự thật. Tôi có thể nói, sau những cuộc điều tra và những lời cung khai, hai cái chết đó vô cùng bí mật. Trước mắt cảnh sát và những lời kết luận của cuộc điều tra. Alistair và bà vợ của ông hợp thành một cặp thống nhất. Người ta không nêu qua được một lời tai tiếng nào về họ, và người ta không phát hiện được một bệnh nan y nào có thể đẩy họ đến sự tự tử. Dĩ nhiên, tôi nói về thời gian trước khi xảy ra tấn thảm kịch. Nhưng trước đó nhiều năm họ ở Ấn Độ.

- Tôi biết. Và tôi có một số tin tức về thời gian đó do một người vú nuôi, nay đã tám mươi tuổi, cung cấp.

- Những tin tức thú vị, phải không ạ ?

- Thú vị đến một chừng mực nào thôi. Bà ấy nói với tôi về một thảm kịch đã xảy ra ở Ấn Độ, nhưng bà không biết rõ các chi tiết. Tôi cũng không tin rằng điều đó có liên quan đến vợ chồng Ravenscroft. Sự kiện đó có thể cũng liên quan đến những người khác mà bà không nhớ tên. Đó là trường hợp một người chị dâu của một người nào đấy bị bệnh điên, nằm bệnh viện trong nhiều năm. Trước đó rất lâu, bà ta đã giết hoặc định giết chính con bà ta. Vài năm sau, bà ấy được xét là khỏi bệnh và sang Ấn Độ, ở với những người đó. Và một lần nữa, tấn bi kịch lại xảy đến và có liên quan đến trẻ em. Vụ việc được dập tắt đi. Trong lúc này hay lúc khác, có bệnh rối loạn thần kinh trong gia đình tướng Ravenscroft hoặc trong gia đình vợ ông ta không ? Đối với tôi có lẽ cần phải tiến hành những cuộc điều tra.

- Phải - Poirot mơ màng nói thầm. Những rối loạn loại đó đôi khi tái diễn sau nhiều năm.

- Hình như bà vú nuôi già đã lẩm về sự việc hoặc là về những người liên lụy. Nhưng dù sao điều đó có thể khớp với những lời mà bà Burton-Cox nói với tôi tại buổi chiều dài nổi tiếng đó.

- Và bà ấy nghĩ rằng cô con gái đỡ đầu của bà có thể biết chuyện ?

- Quả thật, không phải là Célia không biết một điều gì. Thời điểm đó, tất nhiên, người ta phải che giấu sự thật. Nhưng sau đấy, cô ấy phải biết một số chi tiết về cuộc đời của bố mẹ cô và muốn hiểu rằng ai giết ai. Bà Burton-Cox cho rằng con trai bà sẽ cưới con gái đỡ đầu của tôi. Và tôi hiểu rằng tại sao bà ta muốn biết người chồng giết người vợ hay ngược lại. Nhất định bà ấy phải nghĩ rằng nếu người mẹ giết người cha, con trai của bà sẽ không nên lấy người con gái đó, còn như ngược lại sẽ không quan trọng lắm.

- Theo ý tôi, bà muốn nói rằng chứng điên truyền qua người phụ nữ, nếu là có chứng điên.

- Ông biết không, tôi không tin rằng bà ta không thông minh lắm.

- Kết quả bà thu lượm được rất bổ ích, tôi công nhận. Nhưng chúng ta còn nhiều việc phải làm.

- Tôi cũng có những tin tức khác, nhưng thuộc về hạng hai nếu tôi có thể nói. Một người nào đó nói với tôi: “Vợ chồng Ravenscroft ấy à ? Có phải là đôi đó trước đây đã nuôi một đứa con nuôi ? Một trong những đứa con của họ chết ở Ấn Độ và họ phải nuôi đứa đó. Rồi thì, khi giấy tờ đã xong xuôi, người mẹ muốn lấy lại đứa bé, và đã có kiện cáo. Tòa án vẫn xử cho họ được nuôi đứa bé, người mẹ đã mưu toan bắt cóc nó.”

Poirot gãi cái đầu trọc của ông, vẻ suy nghĩ.

- Trong tập điều tra của bà, ông nói, có vài điểm giản đơn hơn và tôi ưa thích.

- Ví dụ ?

- Những bộ tóc giả - bốn bộ.

- Tôi cũng nghĩ rằng dữ kiện đó thật lạ lùng và có thể phải chú ý. Nhưng, thực sự, tôi không thấy điều đó dẫn chúng ta đi đến cái gì. Cái đó hình như không có một ý nghĩa nào. Còn về bi kịch ở Ấn Độ, người đàn bà thủ phạm bị điên, và người ta không thấy tại sao câu chuyện cũ đó lại có thể đẩy tướng Ravenscroft vợ ông ta đến chỗ tự tử.

- Trừ phi chính họ đã nhúng tay vào vụ việc đó - Poirot gợi ý.

- Ông muốn nói rằng ngài Alistair và bà vợ có thể giết người ? Ví dụ, một đứa con hoang. Không, ở đây tôi sợ rằng chúng ta rơi vào tấn kịch thông tục.

- Người ta — Poirot nói với một vẻ trịnh trọng - thường thể hiện như là con người của họ.

- Ông muốn nói gì ?

- Hai vợ chồng bề ngoài hoàn toàn là một đôi hòa hợp, hạnh phúc, không có chuyện gì. Họ cùng tỏ ra không băn khoăn về sức khỏe, ngoài một lần giải phẫu mà bà nói với tôi. Không một ai trong số hai người bị đe dọa về bệnh ung thư, bệnh máu trắng hoặc là một bệnh nào nghiêm trọng. Họ không có trước mắt một tương lai tối tăm mà vì lý do này hay lý do khác, họ cảm thấy không có khả năng đương đầu. Và chúng ta không thể tưởng tượng ra một khả năng nào, ngay cả một xác xuất có một người khác trong nhà lúc xảy ra bi kịch. Cảnh sát điều tra về vụ việc, xác nhận rằng không có một cái gì tỏ ra không khớp với sự việc. Có một lý lẽ mà chúng ta không biết, ngài Alistair và vợ ông không muốn tiếp tục sống. Tại sao ?

- Trong cuộc chiến tranh gần đây, nhiều người tin rằng người Đức, cuối cùng, sẽ đổ bộ vào Anh quốc. Và tôi biết một cặp vợ chồng đã quyết định tự sát nếu việc đó xảy ra, họ cho rằng họ không thể tiếp tục sống trong điều kiện như thế. Thật là ngu ngốc. Phải can đảm đối đầu với những sự kiện xảy đến. Cái chết của họ có thể đem lợi ích đến cho một người khác ? Tôi tự hỏi...

- Cái gì ?

- Nếu cái chết của ngài Alistair và phu nhân Ravenscroft có thể có lợi cho một người thứ ba ?

- Bà nghĩ đến một người nào đó có thể thừa kế gia tài họ ?

- Có lẽ không chính xác như thế, nhưng có thể một người nào đó có may mắn thành công hơn trong cuộc sống khi hai vợ chồng Ravenscroft mất đi. Có thể trong cuộc sống họ có cái gì đó mà họ không muốn con cái họ biết.

Poirot thở dài một cái.

- Nỗi buồn phiền của bà - ông nói - là bà nghĩ quá nhiều đến những điều có thể xảy ra. Bà cung cấp cho tôi một số rất lớn ý tưởng, nhưng giá mà những ý tưởng đó có thể cân nhắc. Nếu có khả năng để người ta rút ra một cái gì. Nào, tại sao cái chết của hai người đó có thể cần thiết ? Nhìn bề ngoài, họ không lo lắng gì, không bệnh tật, họ tỏ ra hoàn toàn hạnh phúc. Vậy tại sao, một buổi tối đẹp trời, họ đi dạo chơi trên một vách núi với con chó của họ ...

- Có cái gì liên quan ở đây với con chó ?

- Quả thật. Tôi tự hỏi. Họ dắt nó đi với họ, hay là con vật tự nó đi theo ? Phải, nó đến để làm gì ?

- Chắc rằng không có gì, như là những bộ tóc giả. Đó chỉ là một chi tiết khác không thể giải thích được và không có ý nghĩa gì hết. Một trong những con voi của tôi nói là con chó đó đặc biệt mến phu nhân Ravenscroft. Thế mà một người khác lại xác nhận là con chó đã cắn bà ta ?

- Người ta luôn trở lại điểm đó - Poirot nói. Chúng ta phải tìm hiểu hơn nữa. Nhưng làm thế nào, trong khi bấy nhiêu năm đã trôi qua ?

- Tuy nhiên, hình như đối với tôi, đôi khi ông đã làm sáng tỏ những trường hợp diễn ra trong những điều kiện tương tự. Tôi đặc biệt nhớ đến cái chết của một họa sĩ bị ám sát bên bờ biển.

Ông đã phát hiện ra thủ phạm mà không cần biết những người xoay quanh anh ta.

- Đúng là tôi không biết một ai, nhưng tôi biết được nhiều điều qua những người khác.

- Vâng, đó là điều tôi đang thử làm - bà Oliver đáp. Tuy nhiên, cho đến bây giờ, tôi không thể tìm một người nào có thể cho tôi biết cái gì thực có giá trị - một người đã nhìn thấy những sự kiện khá gần. Ông có nghĩ rằng chúng ta phải bỏ cuộc không ?

- Tôi nghĩ rằng đó là sự khôn ngoan. Than ôi, có lúc người ta không mong theo những lời khuyên khôn ngoan nữa, lúc mà người ta muốn biết nhiều hơn. Tôi thú thực rằng tôi đã hết quan tâm đến đôi vợ chồng đó, đến hai đứa con đó. Sự thật chúng thế nào ?

- Hai đứa trẻ ? Tôi chưa bao giờ gặp cậu con trai, nhưng nếu ông muốn làm quen với con gái đỡ đầu của tôi, tôi có thể bảo nó đến.

- Tôi muốn gặp cô ấy. Nhưng có lẽ cô ấy không muốn đến tận đây. Trong trường hợp đó, ta có thể sắp xếp một cuộc gặp bề ngoài có vẻ như là ngẫu nhiên. Phải; cái đó có thể bổ ích hơn. Và tôi cũng còn muốn gặp một người khác nữa,

-Ai ?

- Bà Burton-Cox, bạn của bà.

- Không phải bạn tôi. Tôi chỉ gặp bà ta có một lần, trong buổi chiều đã đó, tôi đã nói với ông.

- Nhưng tôi đoán rằng bà có thể gặp lại bà ta ?

- Không khó khăn gì. Tôi chỉ cần đưa ngón tay út lên là bà ấy chạy đến ngay.

- Tôi muốn biết tại sao bà ấy lại đặt cho bà câu hỏi đó.

- Phải, tôi nghĩ rằng điều đó có thể có ích. Hơn nữa, tôi sẽ bằng lòng là nghỉ một chút, bây giờ là đến lượt ông tìm những con voi khác...

CHƯƠNG X DESMOND

Hai ngày sau buổi nói chuyện đó, buổi sáng Hercule Poirot vừa ngồi nhai sô-cô-la vừa đọc lại một lá thư ông thấy trong tập hồ sơ của ông.

Ông Poirot thân mến,

Tôi sợ ông cho rằng lá thư của tôi khá bất thường. Vì vậy, tốt hơn là, tôi nhờ bạn của ông, nhà tiểu thuyết Araine Oliver, giới thiệu. Tôi đã tiếp xúc với bà ấy để bà nhận lời sắp xếp cho tôi có một cuộc gặp với ông, Nhưng hình như hiện nay bà không có nhà. Cô thư ký của bà cho tôi biết là bà đang tham dự một cuộc đi săn ở đâu đó bên châu Phi. Cho nên, bà ấy có thể vắng nhà một thời gian nhất định. Tuy nhiên, tôi tin chắc rằng bà ấy có thể giúp đỡ tôi. Tôi rất muốn gặp ông, vì tôi rất cần đến lời khuyên của ông.

Tôi biết rằng bà Oliver biết mẹ tôi - gần đây hai người đã gặp nhau tại một buổi chiêu đãi văn học. Nếu ông cho phép, tôi đến nhà ông vào một ngày giờ nào đấy hợp với ông. Điều đó giúp tôi rất nhiều. Tôi không biết rằng cuộc gặp gỡ đó có tầm quan trọng nhất định nào không. Cô thư ký của bà Oliver có nói đến "những con voi", tôi đoán là điều đó có quan hệ đến hành trình của bà sang châu Phi. Cô thư ký đọc từ đó như là một ám hiệu. Thực sự tôi không biết gì về điều đó, nhưng tôi chắc là ông biết. Tôi rất buồn phiền và lo âu. Tôi vô cùng biết ơn ông, nếu ông tiếp tôi.

Tôi xin ông, ông Poirot thân mến, nhận ở tôi lời chào kính trọng nhất.

Desmond BURTON-COX

- Tên một cậu bé ! - nhà thám tử thốt lên.

- Xin lỗi ông, ông muốn nói gì ?

- Không có gì cả, Georges ạ. Tôi chỉ hơi bất ngờ. Khi một việc gì xâm chiếm anh, thường là khó mà không nghĩ đến nó. Đối với tôi, hình như một vấn đề về voi.

Poirot đứng dậy, bấm chuông gọi người thư ký của ông, cô Lemon, và đưa cho cô lá thư của Desmond Burton-Cox, bảo cô sắp xếp một buổi hẹn với người viết thư.

- Hiện nay, tôi không bận lắm - ông nói - Cô có thể bố trí cuộc gặp gỡ vào ngày mai.

- Có phải công việc về vườn bách thú không ạ ?

- Chắc chắn là không. Tuy nhiên cô không cần phải trả lời về voi.

*

**

- Ông Desmond Burton-Cox - Georges báo và đưa người khách vào.

Poirot đứng lên và dựa lưng vào hông lò sưởi trong một tư thế khoan thai. Ông đứng yên lặng vài giây, rồi tiến lên phía trước. Ông đã có một nhận xét về người trai trẻ đứng trước ông, dáng dấp cương nghị, tuy nhiên, anh ta có vẻ dễ cảm xúc và rõ ràng là đang cố gắng che giấu sự bối rối của mình.

- Ông là Hercule Poirot ? - anh hỏi và đưa tay ra.

- Chính tôi. Mời ông ngồi, ông Burton-Cox. Rồi, ông hãy cho tôi biết lý do nào khiến ông yêu cầu tôi có cuộc nói chuyện này.

- Tôi e thật là khá tế nhị để giải thích.

- Rất nhiều điều thật dễ dàng giải thích trong cuộc sống. Chúng ta có nhiều thời giờ. Mời ông ngồi.

Với vẻ suy nghĩ và lo lắng, Desmond nhìn nhân vật lạ lùng đang ngồi đối diện với anh. Với cái đầu hình quả trứng và bộ râu mép to đùng, nhà thám tử hiện ra, đối với anh, dưới một vẻ hơi

hài hước. Rất khác, thật thế, người mà anh chờ gặp.

- Ông... ông là nhà thám tử, phải không ? Tôi nghĩ rằng người ta đến gặp ông để yêu cầu ông... khám phá một số việc.

- Thực thế, đó là một trong những công việc của tôi.

- Tôi nghĩ rằng ông không biết tại sao tôi đến gặp ông,

- Tuy nhiên tôi biết một số sự việc.

- Bà Oliver có nói với ông về tôi không ?

- Bà nói với tôi là bà có một cuộc nói chuyện với người con gái đỡ đầu của bà, cô Célia Ravenscroft.

- Vâng. Célia có nói với tôi. Bà Oliver có phải là... có biết mẹ tôi không ? Tôi muốn nói... bà ấy biết rõ mẹ tôi phải không ?

- Nếu tôi hiểu đúng, bà ấy mới chỉ gặp mẹ ông có một lần mới đây, tại một buổi chiêu đãi các nhà văn, và các bà ấy chỉ có một cuộc nói chuyện ngắn gọn. Tôi nghĩ rằng mẹ của ông đã đề xuất với bà Oliver một lời thỉnh cầu nào đấy.....

- Bà ấy không có gì để bận tâm vào việc đó. Chàng trai trả lời, đôi lông mày nhăn lại với một vẻ hơi cáu giận.

- Tôi hiểu ông - Poirot nói. Nhưng biết làm sao, nhiều bà mẹ tưởng rằng phải làm những việc mà con cái họ muốn họ không làm. Tôi có lầm không ?

- Không lầm một chút nào. Tuy nhiên mẹ của tôi xen vào những việc không đáng gì đến bà.

- Nếu tôi không lầm, Celia Ravenscroft và ông thật là hòa hợp với nhau. Bà Oliver hiểu rằng chỉ còn vấn đề kết hôn.

- Chính xác. Nhưng mẹ tôi không cần thiết phải đi đặt những câu hỏi... rắc rối về những sự kiện đã qua và không liên quan gì đến bà ấy.

- Các bà mẹ thường như thế, tôi xin nhắc lại - Poirot trả lời mỉm cười khẽ. Chắc chắn rằng, ông rất gần bó với bà mẹ ông ?

- Tôi sẽ không đi tới đòi hỏi như thế. Không. Nhất định không, Ông biết không - tôi xin nói ngay - bà ấy không phải là mẹ đẻ ra tôi.

-Ồ ! Tôi không biết việc đó.

- Bà mất một đứa con, và sau đấy, bà nhận tôi làm con nuôi và nuôi như là con bà. Bà luôn nói về tôi như tôi thực sự là con của bà, nhưng tôi không phải là con của bà. Vả lại, chúng tôi không giống nhau và không nhìn sự việc cùng một góc độ.

- Đó là điều dễ hiểu.

- Tuy nhiên, tôi thấy rằng tôi vẫn chưa đề cập đến vấn đề thực sự khiến tôi đề nghị một cuộc nói chuyện với ông.

- Tôi nghĩ rằng ông muốn tôi điều tra về một số sự kiện làm ông băn khoăn.

- Gần như thế. Tôi không biết rằng ông đã biết gì rồi...

- Ít lắm, so với thực tế. Nói tóm lại, tôi không biết gần như bất cứ điều gì liên quan đến ông và liên quan đến cô Ravenscroft, mà tôi chưa có dịp gặp.

- Tôi thú nhận rằng, tôi đã nghĩ một lúc nào đấy sẽ đưa cô ấy đến đây cùng với tôi. Và hình như, đối với tôi, tốt hơn là trước tiên một mình tôi nói với ông.

- Ông đã hành động một cách khôn ngoan. Bây giờ, ông thấy khó khăn gì đặc biệt đưa ông đến gặp tôi ?

- Thực ra không có khó khăn, không. Sự kiện ám ảnh chúng tôi đã qua - ông không phải là không biết - đã qua rất lâu khi Célia chỉ là một đứa trẻ. Một thảm kịch không thể giải thích được, chính xác hơn là còn chưa được giải thích. Hai người hốt hoảng về một sự việc, mà chúng tôi không biết, đã tự vấn cả đôi. Không có cái gì lưu giữ tin tức chính xác về cái đã xảy ra và lý do của thảm kịch. Mặc dầu thế, mẹ tôi vẫn cứ khẳng khẳng đặt ra hàng chục câu hỏi, và bà đã đặt Célia vào một tình thế mà cô gái đáng thương đó bây giờ không có ý kiến gì về cuộc hôn nhân dự kiến của chúng tôi.

- Và ông ? Ông còn muốn kết hôn với cô ta không?

- Tất nhiên ? Tôi đã quyết định dứt khoát với điều kiện là cô ấy vẫn nhận lời tôi. Nhưng tôi cảm thấy cô ấy lo lắng, kích động. Cô cũng muốn biết chính xác cốt lõi của vụ việc. Và cô ấy nghĩ - có thể là không đúng - rằng mẹ tôi biết một điều gì đó.

- Tôi có nhiều cảm tình với ông - Poirot trả lời - và tôi có cảm giác là ông và cô Célia, cả hai rất khôn ngoan. Trong trường hợp đó, nếu ông thực sự muốn kết hôn, không có lý do gì để ông không làm điều đó. Tôi phải nói rằng, theo yêu cầu của tôi, người ta cung cấp cho tôi một số tin tức về bi kịch thảm thiết đó. Vì, cũng như ông nhận định lúc này, cái đó thuộc về quá khứ, và người ta chưa tìm ra nguyên nhân của thảm kịch. Ông biết đấy, trong cuộc sống người ta không thể luôn luôn giải thích tất cả những sự kiện.

- Đó là một vụ tự tử - chàng trai khẳng định. Không thể khác được. Nhưng...

- Ông muốn biết lý do phải không ?

- Quả thật... vâng. Chính về điểm đó mà Célia thắc mắc, và cuối cùng cô ấy cũng làm cho tôi rối trí. Tất nhiên, tôi không thể biết gì, vì lúc xảy ra thảm kịch tôi không ở đó.

- Vậy ông không biết Célia cũng như bố mẹ cô ấy ?

- Ồ có ! Tôi có thể nói rằng tôi biết Célia từ lâu. Gia đình mà tôi đến nghỉ hè ở ngay cạnh nhà bố mẹ cô. Lúc đó chúng tôi còn là trẻ con. Thời gian đó Célia và tôi là những người bạn tốt và rất hợp ý nhau. Sau đó, chúng tôi sống xa cách và nhiều năm không gặp lại nhau. Bố mẹ cô và bố mẹ tôi lúc đó đều ở Malaxia và tôi nghĩ rằng họ ở đó rất lâu. Rồi thì bố tôi chết. Và khi mẹ tôi ở Ấn Độ, bà có thể nghe nói về một số điều mà bây giờ vừa nhớ đến, bà đã hăng lên nghĩ rằng tất cả là thật. Không thể thế được. Tuy nhiên, bà luôn quấy rầy Célia về vấn đề đó, và tôi muôn được biết thực sự đã xảy ra điều gì. Tại sao ? Điều mà tôi muốn, không phải là những chuyện kể của phụ nữ, mà là sự thật.

- Ông nghĩ như thế là điều bình thường, và Célia cũng muốn hơn thế. Nhưng mà, nói chung, tất cả cái đó có thực quan trọng không ? Điều phải tính đến hiện nay là người con gái mà ông muốn kết hôn. Ông làm gì với quá khứ ? Hoặc là bố mẹ Célia cùng tự sát, hoặc là một trong hai người bị giết một cách bất ngờ và sau đó người kia tự tử, cái đó quan trọng gì hơn là họ cùng bị giết trong một tai nạn ô tô ?

- Tôi công nhận điều ông nói là hoàn toàn hợp lý, nhưng điều tôi mong muốn bây giờ là Célia được yên tâm. Vì ngay cả nếu cô ấy không nói đến nữa, cô ấy vẫn tỏ ra vô cùng bức rứt.

- Ông có nghĩ rằng có thể rất khó khăn, nếu không nói là không thể được, để phát hiện điều gì thực sự đã xảy ra. Ông có tin cậy giao cho tôi một nhiệm vụ mà tôi có thể không có khả năng hoàn thành không ?

- Tôi muốn ông thử tìm ra sự thật. Tôi nghĩ có lẽ đó là điều mà ông quan tâm và thích thú...

Hercule Poirot thong thả lắc đầu.

- Tôi không bác bỏ việc tiến hành công việc này, và tôi thú thật với ông là cái đó có thể thoả

mãn tính tò mò của tôi. Vấn đề đơn giản mà tôi hỏi ông là: có phải là khôn ngoan hay cần thiết đi lục tìm lại quá khứ ?

- Có lẽ không. Nhưng, ông thấy không...

- Vả lại - Poirot ngắt lời - ông không như tôi tin rằng chúng ta có nguy cơ đụng vào sự thiếu khả năng vật chất sau tất cả thời gian đó ?

- Không. Về điểm này, tôi không thể đồng ý với ông. Tôi nghĩ, ngược lại, không có một điều gì là không thể làm được.

- Rất lý thú. Và tôi có thể biết cái gì đã khiến ông có quan niệm đó ?

- Có hai người có thể biết một số điều vì họ đã ở với gia đình Ravenscroft khá lâu.

- Tại sao ông không tự đến gặp họ ?

- Tất nhiên, tôi có thể đến. Nhưng có những câu hỏi mà tôi sẽ do dự khi hỏi họ. Và Célia cùng không muốn thế. Không phải vì họ khó chịu hoặc dè dặt, nhưng có thể trước đây họ đã được hỏi và chắc chắn rằng họ đã không có khả năng giúp đỡ cảnh sát một cách hiệu quả. Ồ ! tôi thấy rằng tôi diễn đạt rất tồi...

- Không tồi một chút nào. Ông hãy nói cho tôi biết, Celia Ravenscroft có đồng ý với ông không ?

- Tôi chưa bao giờ nói điều đó với cô ấy. Vì, ông biết không, cô rất yêu quý Maddy và Zélie.

- Maddy và Zélie ? Poirot nhắc lại với vẻ dăm chiêu.

- Tôi sẽ cố gắng giải thích với ông. Hồi Célia còn bé, thời gian tôi gặp cô lần đầu tiên, chúng tôi ở gần nhà nhau vùng nông thôn; tại nhà cô có một thiếu phụ trẻ người Pháp là cô giáo dạy trẻ. Célia có thói quen gọi chập lại "Mademoiselle" thành "Maddy", và cuối cùng tất cả mọi người trong gia đình gọi thiếu nữ đó với tên Maddy. Cô ấy thường chơi với chúng tôi và tỏ ra rất dễ thương. Và bây giờ, trong lúc suy nghĩ, tôi cho rằng trong cương vị người Pháp của ông, cô ấy có thể kể những điều mà trước đây cô ấy chưa kể cho người khác.

- Còn người thứ hai mà ông nêu lên ?

- Cũng gần giống như vậy. Maddy ở hai hoặc ba năm với vợ chồng Ravenscroft rồi cô ấy trở về Pháp - hay là Thụy Sĩ tôi không biết nữa - và cô khác đến thay cô. Célia đặt tên cho cô này là Zélie, và tất cả mọi người đều gọi như thế. Cô ấy rất trẻ, xinh đẹp và rất vui tính. Chúng tôi rất yêu mến cô và tôi nghĩ rằng cô ấy cũng rất yêu mến chúng tôi. Ông tương quý cô theo cách của ông, vì họ cùng chơi bài pique với nhau.

- Còn phu nhân Ravenscroft ?

- Ồ ! Phu nhân rất yêu Zélie. Chính vì lẽ đó mà người thiếu nữ trẻ tuổi đó trở lại sau lúc chúng tôi đi học xa.

- Trở lại ?

- Vâng. Khi phu nhân Ravenscroft bị bệnh và nằm bệnh viện. Zélie trở lại để chăm sóc phu nhân. Và tôi chắc chắn Zélie ở đó khi xảy ra thảm kịch. Vậy, cô ấy phải biết điều gì thực sự đã xảy ra.

- Ông có biết địa chỉ hiện nay của cô ấy ?

- Có. Cả địa chỉ của Maddy. Có lẽ ông có thể đến gặp các cô ấy. Tôi biết rằng như thế là tôi yêu cầu ông nhiều quá nhưng...

Người thanh niên bỗng ngừng lại, và Poirot yên lặng quan sát anh trong vài giây.

- Phải – cuối cùng nhà thám tử nói thầm - Chắc là có một khả năng, thật thế...

Quyển II
HÌNH BÓNG QUÁ KHỨ
CHƯƠNG XI

THANH TRA GARROWAY VÀ HERCULE POIROT TRAO ĐỔI CẢM NGHĨ

Trong khi Georges rót đầy một ly rượu uytxki cho ông, thanh tra Garroway quan sát Poirot ngồi phía bên kia bàn. Người đầy tớ đi đến gần Poirot và đặt trước mặt ông chủ của mình một ly rượu con đầy một chất lỏng màu đỏ phớt tím.

- Ông dùng gì đấy ? - Garroway hỏi.

- Xi-rô muồng muồng.

- Quả thật, mỗi người mỗi khẩu vị. Hôm trước Spence nói với tôi là ông thường uống một hỗn dịch gọi là thuốc sắc. Cái đó là cái gì ?

- A ! Một thứ thuốc lý tưởng để làm dứt cơn sốt rét.

- Ôi ! Một thứ an thần cho bệnh nhân ? - Ông thanh tra nói và nâng ly rượu của ông lên. Vậy thì, tôi uống cho sự tự vẫn.

- Có phải đó là một vụ tự tử không ? - Poirot bình tĩnh hỏi.

- Ông muốn đó là vụ gì ? Ông có những ý tưởng đó ?

Poirot lắc đầu nhẹ và mỉm cười.

- Tôi xin lỗi đã tham gia vào - nhà thám tử nói - Nhưng, ông biết không, tôi giống như đứa trẻ mà Kipling nói trong một chuyện của ông ấy. Tôi khổ về một sự tò mò quá đổi.

- Ông ấy viết nhiều truyện hay, ông Kipling ấy. Thật là một người kỳ lạ. Người ta khẳng định với tôi rằng ông ta chỉ cần đi một vòng nhỏ trên một khu trục hạm là đã có thể biết về chiếc tàu đó hay hơn bất cứ một kỹ sư nào của Hải quân Hoàng gia.

- Tôi, than ôi, tôi không biết tất cả. Vậy tôi phải đặt ra những câu hỏi. Và tôi nghĩ đã gửi đến ông một danh sách đầy những câu hỏi.

- Điều đó luôn làm tôi bất ngờ - Viên thanh tra nhận xét - đó là cách của ông nhảy từ việc này sang việc khác: báo cáo của các thầy thuốc và các bác sĩ tâm thần; ai có tiền và ai được thừa kế; ai có thể là thừa kế và đã không được; những bộ tóc giả và địa chỉ của những nơi sản xuất...

- Và ông đã biết tất cả những điều đó - điều làm cho ngay cả tôi cũng phải ngạc nhiên, tôi có thể thú nhận với ông điều đó.

- Đây là một vụ việc khá bí ẩn, chúng tôi đã thu thập rất nhiều lời khai. Nhưng không một lời khai nào giúp chúng tôi bất cứ một điều gì. Tuy nhiên, chúng tôi vẫn giữ các bản báo cáo đó.

Nói thế, rồi ông đẩy một tờ giấy đến phía Poirot.

- Đây Eugène và Roselyne. Eugène có một phòng thẩm mỹ ở phố Bong, một thời gian chuyển sang phố Sloane, có địa chỉ chính xác ở đây. Nhưng mà, bây giờ nó là một cửa hàng bán những con súc vật nhỏ: chó, mèo, vẹt, tôi còn biết gì nữa ? Còn về Roselyne, ngày nay bà ấy ở Cheltenham, và có một cửa hiệu tên là Phòng cắt tóc cao cấp. Tôi nghĩ rằng đó là từ ngữ mốt đang thịnh hành ? Nhưng, cũng như người ta nói khi tôi còn bé: cùng một đứa bé với một cái mũ khác.

- Ha ha ! - Poirot cười rộ lên.

- Cái gì làm ông cười ?

- Tôi rất cảm ơn ông, vì ông vừa cho tôi một ý tưởng khác. Đấy, tôi đã cố gắng hết sức để đi sâu vào đời sống của gia đình Ravenscroft và không có kết quả. Alistair Ravenscroft gốc người Ê-Cốt, con của một linh mục, ông có hai người chú đã nổi danh trong quân đội. Ông kết hôn với

Margaret Preston-Grey, con gái một gia đình quý tộc đã được giới thiệu cho triều đình. Họ không hề bị tai tiếng gì ở bất cứ nơi đâu. Ông có lý - mặc dù tôi không biết ông lượm tin đó ở đâu - khi nói rằng Margaret có một người chị sinh đôi, Dorothea - gọi thân mật là Dolly. Gia đình Preston-Grey ở Hatters Green vùng Sussex. Hai chị em rất giống nhau, như mọi trường hợp sinh đôi khác. Họ mọc chiếc răng đầu tiên vào cùng một ngày, bị tinh hồng nhiệt trong cùng một tuần lễ, họ luôn mặc quần áo cùng một kiểu và lấy chồng gần như cùng một thời gian, chồng cả hai đều là sĩ quan quân đội. Thầy thuốc gia đình chữa cho hai chị em từ khi họ còn nhỏ đã chết cách đây vài năm, và thật là đáng tiếc, vì hình như có một thời gian ông ấy chữa bệnh nặng cho một trong hai chị em.

- Phu nhân Ravenscroft ?

- Không, người kia. Người kết hôn với đại úy Jarrow và có hai đứa con. Đứa thứ hai, một bé trai bốn tuổi, một hôm bị một chiếc xe nô-lít-ngã, đập vào đầu và đứa bé rơi vào một cái bể trong vườn rồi bị chết đuối. Hình như là lỗi của chị nó - một bé gái chín tuổi. Chúng đang chơi với nhau, cãi nhau, điều thường như xảy ra giữa các trẻ - và thảm kịch đã diễn ra theo cách đó. Sự việc hình như không có gì để ngờ vực. Tuy nhiên, có một giả thiết khác nói rằng chính bà mẹ, tức giận vì một lễ nào đấy, đã đánh và đẩy đứa bé. Một người thứ ba cho rằng thủ phạm chính là một người láng giềng. Nhưng tôi nghĩ rằng các chi tiết đó - đối với ông - không đáng quan tâm một chút nào, vì chúng không hề có quan hệ nào với vụ hai vợ chồng Ravenscroft tự tử, xảy ra nhiều năm sau đó.

- Bề ngoài thì không - Poirot công nhận - nhưng tôi muốn biết tiền sử của mọi người.

- Tôi lưu ý ông là tai nạn đó xảy ra rất lâu trước cái chết của vợ chồng Ravenscroft.

- Tôi nghĩ rằng thời gian đó người ta đã tiến hành một cuộc điều tra ?

- Tất nhiên. Và tôi có thể tìm lại hồ sơ cũng như các bài phóng sự của báo chí, họ đã đặt ra không biết bao nhiêu là câu hỏi. Thảm kịch đó đã tác động nghiêm trọng đến bà mẹ và bà đã phải vào bệnh viện. Người ta nói rằng, sau tất cả sự việc đó bà ta không được như trước kia, và không bao giờ bình phục vì cú sốc.

- Tuy nhiên, có người cho rằng bà ấy chính là thủ phạm ?

- Hình như đấy là ý kiến của thầy thuốc. Nhưng không có một chứng cứ rõ ràng nào. Người đàn bà trẻ nói rằng bà ta chứng kiến tai nạn đó từ cửa sổ một ngôi nhà. Bà ấy đã nhìn thấy đứa bé gái đánh và đẩy em nó vào bể. Nhưng lời khai của bà quá rời rạc và không mạch lạc, nên người ta coi là không nghiêm chỉnh.

- Tôi nghĩ rằng phải có một báo cáo của thầy thuốc tâm thần.

- Tất nhiên. Người phụ nữ được chuyển đến một bệnh viện vì bà ta tỏ ra có những dấu hiệu rối loạn thần kinh rất rõ rệt. Tôi nghĩ rằng bà ấy được điều trị tại hai bệnh viện khác nhau và được một chuyên gia của bệnh viện Saint- André ở Luân Đôn theo dõi bệnh. Cuối cùng, sau ba năm, người ta nhận thấy bà ta đã khỏi và trả về nhà.

- Bà ấy có hoàn toàn trở lại bình thường không ?

- Tôi biết rằng bà ấy vẫn còn bị loạn thần kinh nhẹ.

- Bà ấy có ở nhà vợ chồng Ravenscroft khi xảy ra vụ tự tử ?

-Ồ không ! Lý do đơn giản là bà ấy chết trước đó ba tuần lễ. Từ ít lâu, tình trạng của bà ta trở nên nghiêm trọng và bà chịu nhiều rối loạn phức tạp, đặc biệt là bệnh mộng du. Đôi khi bà ấy dùng thuốc an thần liều lượng rất cao và sau đấy nửa đêm đi lang thang trong nhà và ra ngoài. Do vậy, vào một buổi tối, bà lần theo một con đường nhỏ trên vách núi, bà bị mất thăng bằng

và ngã xuống chết ngay lập tức. Người ta tìm thấy thi thể bà vào sáng hôm sau. Phu nhân Ravenscroft bị xúc động mạnh về cái chết đó, vì hai chị em rất gắn bó với nhau, và người ta phải đưa phu nhân vào bệnh viện.

- Tai nạn có thể đưa vợ chồng Ravenscroft đến hành động tự vẫn vài tuần lễ sau ?

- Theo tôi biết, người ta đưa ra một giả thiết là như thế.

- Với những cặp sinh đôi, đôi khi thường xảy ra những hiện tượng lạ lùng. Phu nhân Ravenscroft hoàn toàn có thể tự tử vì sự gắn bó với người chị và vì chấn động tâm thần đột ngột của phu nhân trước cái chết của người chị. Rồi người chồng có thể tự tử tiếp theo, vì cảm thấy mình cũng có tội - một cách này hay cách khác.

- Ông có quá nhiều ý tưởng, Poirot a. - thanh tra Garroway nói - Alistair Ravenscroft có thể lén lút quan hệ với người chị vợ của mình mà không một ai biết sao ? Nếu đấy là ý tưởng của ông, tôi có thể khẳng định rằng ông hoàn toàn sai lầm.

Bỗng chuông điện thoại reo. Nhà thám tử đứng dậy để đến trả lời, ông nhận ngay ra tiếng bà Oliver.

- Ông Poirot, chiều mai ông có rỗi không ? Nếu có, ông có thể đến tôi vào giờ uống trà được không ? Tôi đợi Célia và sau đấy là bà Burton-Cox.

Poirot trả lời là ông sẽ đến.

- Vậy tôi trông vào ông - nhà tiểu thuyết nói. Bây giờ tôi phải đến thăm một cựu chiến binh, ông Hugo Foster - mà bà Curstairs, con voi số một của tôi, đã cho tôi tên và địa chỉ.

CHƯƠNG XII

CELIA GẶP HERCULE POIROT

- Nào, bà Oliver thân mến, bà đã thu được những kết quả gì về cuộc nói chuyện với ông Hugo Foster ?
 - Trước hết tên ông ta không phải là Foster mà là Fothergill. Nếu tin vào Julia thì có thể nhầm lẫn các tên riêng. Bà ấy không bao giờ nhớ đúng các tên đó.
 - Vậy, trong những trường hợp nhất định, voi có sự suy nhược về trí nhớ ?
 - Đừng nói về voi nữa: tôi đã kết thúc với chúng rồi.
 - Còn người cựu chiến binh của bà thì thế nào ?
 - Rất là thú vị, nhưng không có ích gì về nguồn tin. Ông ta bị ám ảnh bởi những người có tên là Marchant một đứa con ông ta bị chết đột ngột ở Ấn Độ. Nhưng không có một tí gì liên quan đến vợ chồng Ravenscroft. Tôi xác nhận với ông lần nữa, thế là xong chuyện với các con voi.
 - Dù thế nào đi nữa, bà đã tỏ ra rất kiên trì.
 - Celia sẽ đến trong nửa giờ nữa. Tôi nói với cô ấy là có thể ông sẽ ở đây. Ông có thích cô ấy đến nhà ông không ?
 - Không. Ở đây rất tốt.
 - Tôi nghĩ rằng cô ấy sẽ không ở đây quá lâu. Nếu chúng ta có thể giải phóng cô ấy trong vòng một giờ, thì điều đó sẽ rất tuyệt vời. Chúng ta sẽ có thời gian để trao đổi cảm tưởng trước khi bà Burtoit-Cox đến.
 - Cuộc nói chuyện chắc sẽ bổ ích, tôi tin như vậy.
- Bà Oliver thở dài một cái.
- Lay Chúa tôi, bây giờ hình như chúng ta có quá nhiều tư liệu. Chúng ta sẽ sử dụng chúng như thế nào đây ?
 - Tôi đã chọn lựa và ghi thành một danh sách nhỏ. Bà có muốn xem không ?
- Bà Oliver đến ngồi bên nhà thám tử và bắt đầu đọc qua vai ông.
- Những bộ tóc giả - bà nói và đặt tay lên dòng thứ nhất, tại sao lại là những bộ tóc giả ?
 - Bốn bộ tóc giả - Poirot sẽ sàng nói. Tôi thấy điều đó rất đáng ngạc nhiên. Phải, một vấn đề lý thú nhưng khó giải quyết.
 - Tôi nghĩ rằng cửa hàng mà trước đây phu nhân Ravenscroft đặt làm ra chúng nay không còn nữa. Tôi có cảm giác là bây giờ phụ nữ ít dùng tóc giả hơn là cách đây vài năm.
- Poirot lắc đầu với vẻ hoài nghi.
- Dù thế nào đi nữa, ông nói - ở đây chúng ta cũng có một chi tiết lý thú và có những chi tiết khác nữa ví dụ những chuyện rối loạn tâm thần trong cái gia đình đó, một người chị hay em sinh đôi đã nằm bệnh viện trong nhiều năm...
 - Cái đó hình như không đưa tôi đến đâu. Người ta có thể giết em gái và em rể mình, nhưng thực ra tôi không thấy động cơ giết người của người đó.
 - Giả thiết đó không thể chấp nhận được - Poirot tuyên bố. Những dấu vân tay được phát hiện trên khẩu súng đúng là dấu vân tay của ông tướng và vợ ông. Sau đấy, chúng ta có vụ việc về đứa con chết đuối ở Ấn Độ. Thủ phạm có thể là người chị của phu nhân Ravenscroft, nhưng cũng có thể một người khác. Điểm khác: tiền nong.
 - Tại sao ông lại thấy có vấn đề tiền nong trong đó ? - bà Oliver hỏi với vẻ ngạc nhiên.
 - Thật ra, tôi không thấy. Và chính cái đó là điều kỳ lạ. Tiền nong xuất hiện hầu hết trong các vụ việc. Thế mà, chúng ta được biết những trở ngại về tình duyên - thật hoặc tưởng tượng -

những người phụ nữ có thể lôi cuốn người chồng, những người đàn ông có thể làm vừa lòng phụ nữ. Nhưng tiền nong, không hề thấy. Rồi chúng ta đi đến điều mà lúc này giầy vò tôi nhiều nhất, cho nên tôi vội phải gặp bà Burton-Cox.

- Tôi không thấy việc gặp người đàn bà đáng ghét đó là quan trọng, người đã xui tôi điều tra kín đáo nhiều sự kiện.

- Và tại sao bà ấy yêu cầu bà những cái đó ? Tôi nghĩ, thật là kỳ cục. Tôi có cảm giác rõ ràng rằng đó là động cơ của sự tò mò của bà ta mà chúng ta phải tìm biết. Chính người đàn bà đó là cái gạch nối.

- Cái... gạch nối ?

- Phải, chúng ta biết rằng bà ấy muốn hiểu rõ hơn về vụ tự tử đó. Đối với tôi, chính bà ta là sợi dây nối - cùng một lúc - với cô con gái đỡ đầu Célia của bà và với người con trai không phải là con trai của bà ấy.

- Không phải là con trai bà ta ? Ông muốn nói gì thế ?

- Desmond đã được bà ấy nhận làm con nuôi sau cái chết của con bà.

- Vậy đứa con đó chết lúc nào ? Tại sao ? Và khi nào ?

- Đó cũng là những câu hỏi mà tôi đã tự đặt cho mình. Cho nên, việc tôi gặp người đàn bà ấy thật là quan trọng.

Tiếng chuông ở cửa ra vào kêu lên. Bà Oliver rời gian phòng ra mở cửa. Bà trở lại tức thì với Célia Ravenscroft. Cô gái trẻ có vẻ ngập ngừng, gần như ngờ rục.

- Cháu không biết rằng, cô nói, cháu có...

Cô ngừng và mở cặp mắt to khi thấy Hercule Poirot.

- Tôi xin phép giới thiệu với cháu - nhà tiểu thuyết nói - một người giúp tôi trong nhiệm vụ và cũng là người, tôi hy vọng, giúp cháu. Đây là, như tôi đã báo với cháu, ông Hercule Poirot - người có tài phát hiện những điều mà người khác không phát hiện được.

-Ồ ! - Célia lí nhí trong miệng.

Với một vẻ kinh ngạc, cô chăm chú nhìn người đàn ông đứng trước cô, cái đầu hình quả trứng, bộ ria mép gần như quái dị.

- Hình như cháu đã nghe nói về ông ấy, cô nói với một giọng không chắc chắn.

Poirot phải tự kềm chế để không đáp lại rằng cả thế giới đã nghe nói về những chiến công của ông.

- Mời cô ngồi - ông nói. Trước tiên, tôi phải thông báo với cô rằng khi tôi đảm đương một cuộc điều tra, tôi sẽ theo đuổi đến tận cùng. Tôi sẽ tìm ra sự thật, và nếu sự thật đó đúng với điều mong muốn của cô, tôi sẽ thông báo cho cô. Nhưng có thể rằng cô chỉ nghĩ đến việc làm sao để được yên lòng. Đó có thể là một điều hoàn toàn khác. Tôi có thể phát hiện ra nhiều mặt của vụ việc có thể làm cô yên tâm. Điều đó có đủ cho cô không ? Nếu đủ, thì đừng yêu cầu tôi nhiều hơn nữa.

Célia ngồi xuống chiếc ghế mà nhà thám tử vừa đẩy đến cho cô. Rồi cô nhìn thẳng vào ông với một vẻ nghiêm trang.

- Ông không chắc rằng tôi muốn biết sự thật, phải không ?

- Tôi nghĩ rằng sự thật đó có thể sẽ gây cho cô một cú sốc, một sự buồn rầu. Và lúc đó cô có thể nói: "Tại sao tôi không để cho quá khứ ngủ yên đi ? Tại sao tôi lại muốn biết với mọi giá ?".

- Thưa ông Poirot, đã lâu tôi tự đặt cho mình những câu hỏi. Nhiều lúc, tôi cố gắng hiểu nửa lời điều mà người ta nói. Những người đó nhìn tôi với một vẻ thương hại, gần như là một con

vật kỳ lạ. Tôi không muốn rằng điều đó tiếp diễn như vậy. Tôi muốn biết sự thật. Tôi cảm thấy có thể nhìn thẳng vào sự thật.

Thiếu nữ ngừng một lát rồi tiếp tục nói:

- Nhưng, thưa ông, ông đã có một cuộc nói chuyện với Desmond phải không ? Anh ấy nói với tôi là anh đã đến gặp ông.

- Đúng. Cô có mong rằng anh ấy đến hỏi ý kiến tôi không ?

- Anh ấy không hỏi ý kiến tôi.

- Nhưng nếu anh ấy hỏi ý kiến cô ?

- Tôi không biết nữa. Tôi không biết là tôi ngăn cản anh ấy hay là, ngược lại, tôi khuyến khích anh ấy đến.

- Tôi muốn hỏi cô một câu, cô Célia. Tôi muốn biết trong đầu cô có gì thực sự có tầm quan trọng cốt lõi. Một việc có một tầm quan trọng hơn bất cứ việc gì khác.

- Ông định nói gì ?

- Desmond Burton-Cox có đến gặp tôi. Đó là một chàng trai trẻ hấp dẫn và rất có thiện cảm. Anh nói với tôi rất nghiêm chỉnh về vấn đề anh quan tâm. Điểm quan trọng là thế này: cô có thật sự muốn xây dựng gia đình không ? Vì cái đó là nghiêm chỉnh. Mặc dầu thanh niên ngày nay không phải là ai cũng có ý kiến: hôn nhân là một sợi dây dài lâu cho một cuộc đời. Cô có mong muốn điều đó không ? Nếu có thì bố mẹ cô tự tử hoặc chết một cách hoàn toàn khác, điều đó có quan trọng gì đối với cô và Desmond ? Điều đó có ảnh hưởng gì đến tương lai của cô ?

- Có phải ông nghĩ rằng cái chết của cha mẹ tôi có thể là... khác với tự tử ?

- Bây giờ tôi chưa biết, nhưng tôi có những lý lẽ để tin điều đó. Một số chi tiết không ăn nhập với giả thiết là một vụ tự tử, mặc dầu trước đây cảnh sát đã đi đến kết luận cuối cùng đó.

- Nhưng họ không phát hiện nguyên nhân của thảm kịch. Có phải ông muốn nói điều đó không ?

- Phải - Poirot trả lời. Đúng là điều tôi muốn nói.

- Và nguyên nhân đó, ông cũng không biết chứ ?

- Ít ra tôi không tin tưởng tuyệt đối. Tuy nhiên, tôi nghĩ là chúng ta có nguy cơ biết được một số chi tiết đau buồn và tôi tự hỏi rằng không biết cô có biết điều để nói rằng: "Quá khứ đã chết. Đây là một chàng trai tôi yêu và anh ấy cũng yêu tôi. Vì tương lai mà chúng ta cùng sống chứ không phải vì quá khứ"?

- Anh ấy có nói với ông anh là một đứa con nuôi không ?

- Anh ấy có nói thế.

- Vậy ông thấy rằng vụ việc đó không liên quan đến bà Burton-Cox. Bà ấy còn cần gì mà đến yêu cầu bà Oliver đặt cho tôi những câu hỏi ? Bà ấy không phải là mẹ Desmond.

- Anh ấy có thực sự gắn bó với bà ?

- Không - Tôi sẽ nói, gần như anh ấy ghét bà ta. Và tôi nghĩ rằng anh ấy không thực sự yêu mến bà.

- Tuy nhiên, bà ấy đã chi tiêu cho anh ấy, nuôi anh ấy, may mặc quần áo cho anh ấy, và cho anh ấy đi học. Cô có nghĩ rằng, về phía bà ấy, bà quan tâm đến anh ?

- Tôi không nghĩ như thế. Tôi cho rằng bà chỉ muốn có một đứa trẻ để thay thế cho đứa trẻ đã chết.

- Tôi còn muốn làm sáng tỏ một điểm. Desmond có bị lệ thuộc về những phương diện tài

chính không ?

- Anh ấy có thể cư mang một người phụ nữ, có phải là ông muốn nói thế không ? Tôi nghĩ rằng anh ấy được bảo lưu một món tiền nào đấy lúc người ta nhận làm con nuôi.

- Nhưng anh ấy chắc chắn không thể đựng đến.

- Ông muốn ám chỉ rằng mẹ anh ấy có thể không cho anh kế thừa số tiền đó nếu anh kết hôn với tôi. Tôi nghĩ rằng bà ấy không bao giờ hăm dọa anh về điều đó. Bà cũng không có khả năng để làm điều đó, vì tất cả đã được thu xếp bởi những người làm luật, những người chăm lo đến thủ tục về việc cho con nuôi.

- Tôi cũng muốn hỏi cô một điều khác mà có thể chỉ có mình cô biết ngoại trừ bà Burton-Cox. Cô có ý tưởng gì về tung tích về bà mẹ ruột của Desmond ?

- Ông nghĩ rằng có thể đó là lý do đã xui bà Burton-Cox lục tìm lại quá khứ. Quả thật, tôi nghĩ rằng Desmond phải là một đứa con hoang. Nói chung, là những đứa trẻ người ta nhận về làm con nuôi. Tất nhiên, có thể nói rằng bà Burton-Cox biết một điều gì đó về người bố hay người mẹ của Desmond. Bà ấy không nói gì với anh cả, ngoài những điều ngó ngẩn mà đôi khi người ta nói: cũng tốt là được làm con nuôi vì điều đó chứng tỏ bà thực sự muốn có một đứa con.

- Một số người khuyên là nói cho đứa bé biết sự thật. Desmond có biết một số người nào là họ hàng với anh ta không ?

- Tôi nghĩ là không. Anh không thắc mắc nhiều lắm về vấn đề đó.

- Bà Burton-Cox có phải là một người bạn của bố mẹ cô không ? Cô có gặp bà ta, lúc cô còn bé không ?

- Dù thế nào đi nữa, tôi cũng không nhớ. Tôi nghĩ rằng bà ấy ở Malaysia và đấy là nơi mà chồng bà mất. Sau đó bà gửi Desmond đi học ở nước Anh, ở đây hình như anh ấy ở nhà anh em họ - hay là nhà riêng như ký túc xá. Anh ấy ở không xa nhà chúng tôi, và vì thế mà chúng tôi quen nhau. Lúc đó, chúng tôi còn rất trẻ. Tôi hình dung lại anh ấy đang trèo cây, dưới con mắt khâm phục của tôi. Và tôi nhớ là anh ấy kể cho tôi nghe rất nhiều về các loại chim chóc và tổ của chúng. Rất lâu sau, tôi gặp lại anh ở trường đại học. Chúng tôi kể lại tất cả điều đó, và anh ấy hỏi họ tôi vì trước đây anh chỉ biết tên tôi. Chúng tôi đã gọi lại rất nhiều kỷ niệm chung và chúng tôi quen nhau lại, nếu tôi có thể dùng từ ngữ đó. Nhưng nói chung, tôi thấy rằng tôi không biết nhiều về anh ấy, và có nhiều điểm mà tôi muốn biết. Thật thế, làm thế nào mà người ta đề cập đến một cuộc sống chung nếu người ta thực sự không biết nhau ? Người ta cũng không biết sự thật về những sự kiện quan trọng trong quá khứ.

- Nói một cách khác, cô muốn tôi tiếp tục cuộc tìm tòi của tôi ?

- Vâng. Tôi không biết là ông có đạt tới một kết quả cụ thể nào không vì Desmond và tôi, chúng tôi đã thử tìm một số sự việc nhưng không thành công. Ông có tin là ông sẽ thành công không ?

- Tôi luôn tin rằng có thể thu được nhiều kết quả về điều mà tôi tiến hành.

- Và ông sẽ tìm ra sự thật, có phải không ?

Herade Poirot ngồi gọn lại trong chiếc ghế bành của ông.

- Vâng, cô Celia à ! Thường thì tôi tìm ra. Tôi không thể nói gì hơn nữa.

CHƯƠNG VIII BA BURTON-COX

Sau khi tiễn Célia ra cửa, bà Oliver hỏi:

- Ông nghĩ gì về cô ấy ?

- Cô ấy có nhân cách - Poirot trả lời - không thể phủ nhận được, đó là một cô gái có tư cách.

Không phải như bất cứ ai.

- Đúng.

- Tôi muốn bà nói về...

- Cô ấy à ? Ông biết không, tôi không biết rõ cô ấy lắm. Điều đó thường xảy ra với các người con đỡ đầu mà người ta thấy, nói chung khá cách xa.

- Không phải về cô ấy, mà tôi muốn hỏi chi tiết về mẹ cô ta. Bà biết có phải không ?

- Phải. Chúng tôi ở cùng nhau trong một ký túc xá tại Paris. Trước đây, nhiều người gửi con gái của họ đến Paris để cho con cái có thêm được cái gọi là "Mảng người thanh lịch". Ông muốn biết gì về bà ấy ?

- Bà có nhớ chính xác bà ta như thế nào ?

- Ồ, biết hoàn toàn.

- Bà có ấn tượng thế nào về bà ta ?

- Bà ấy đẹp. Không phải là ở tuổi mười ba hay mười bốn, vì lúc đó bà ấy hơi mập. Nhưng sau này....

- Bà ấy có cá tính không ?

- Về điểm này, tôi khó mà khẳng định được, vì bà ấy không phải là người bạn duy nhất của tôi, cũng không phải là người bạn thân nhất. Chúng tôi sống hợp thành một nhóm nhỏ những thiếu nữ người Anh, có những sở thích gần giống nhau. Chúng tôi thích chơi quần vợt, chúng tôi vui sướng khi được người ta đưa đi xem nhạc kịch, nhưng chúng tôi lại kinh sợ lạ lùng các viện bảo tàng và các phòng tranh. Đó là một điều lờ mờ, tôi nhận thấy thế, và không thể chính xác hơn.

- Người con gái đó tên là Moily Preston-Grey phải không ? Cô ấy có bạn trai không ?

- Ô ! Tất cả chúng tôi đều có tình yêu nhất thời. Hoàn toàn thanh cao. Không phải với các ca sĩ dòng "pop", tất nhiên, vì thời đó họ chưa xuất hiện, nhưng với những diễn viên. Tôi nhớ thời đó có một diễn viên nổi tiếng và một

trong số bạn của chúng tôi đã để chân dung ở đầu giường nó. Nhưng cô Giraud, hiệu trưởng, không cho phép treo loại ảnh đó với bất cứ một lý do nào. Cái đó không được đứng đắn, cô hiệu trưởng tuyên bố. Và tất cả chung tôi phá lên cười vì diễn viên đó là bồ của cô gái đang nói đến.

- Bà hãy nói thêm về Molly Preston-Grey. Cò con gái mà chúng ta vừa gặp có giống bà ta không ?

- Không. Đúng là không. Molly ... đa cảm, dễ xúc động hơn ...

- Người chị sinh đôi với Molly có ở ký túc xá không ?

- Dolly ? Không. Bà ấy ở Anh, nhưng tôi không biết chính xác ở đâu. Tôi có gặp bà ấy hai hay ba lần, và tôi thấy bà ấy rất giống Molly. Điều tôi muốn nói là họ không tìm cách làm cho họ khác nhau bằng cách làm đầu tóc hoặc mặc y phục mỗi người một kiểu như thường thấy ở các cặp sinh đôi khi họ lớn lên. Tôi nghĩ rằng Molly rất gần bó với người chị, nhưng bà không bao giờ nói ra. Tôi có cảm giác - ít ra là bây giờ vì thời gian đó tôi không có ý tưởng này có một cái

gì đó bất bình thường ở Doily. Tôi nhớ một hay hai lần gì đó người ta cho biết là bà ấy bị bệnh và đã gửi đi điều trị. Một lần khác, một bà cô của họ đã mang Dolly đi du thuyền vì lý do sức khỏe. Tôi không nhớ nhiều, tôi thú thật, nếu không là cảm giác rằng Molly rất yêu Dolly, muốn bảo vệ Dolly... Tôi không biết tôi có làm cho ông hiểu không. Những câu chuyện của tôi, đối với ông, hơi buồn cười phải không ?

- Không buồn cười chút nào.

- Có nhiều lần, Molly nói về cha mẹ bà mình, bà tỏ ra rất yêu quý họ. Một lần mẹ bà có đến Paris và đến ký túc xá đón bà ra ngoài chơi. Đó là một người phụ nữ xinh đẹp, có lẽ không đẹp lắm, nhưng là con người bình tĩnh, điềm đạm và tất nhiên, rất tốt.

Poirot thở dài một cái.

- Thực sự, ở đây không có nhiều khái luận có thể giúp chúng ta.

- Sau đây, tôi và Molly trở về nước Anh, nhưng chúng tôi xa nhau vì bà ấy ra nước ngoài với bố mẹ - sang Ấn Độ, tôi nghĩ thế, và hình như đến cả Bermudes và quần đảo Ăngti.

Tôi nghĩ rằng bà Burton-Cox sắp đến - Poirot nói và nhìn đồng hồ.

- Tôi tự hỏi bà ấy sẽ đối ứng thế nào khi gặp ông.

- Chúng ta sẽ nhanh chóng biết thôi - nhà thám tử nói tiếp và ngay lúc đó chuông kêu ở ngoài cửa ra vào.

Bà Oliver ra mở cửa, và liền đó trên bậc thềm xuất hiện hình dáng to lớn của người khách.

- Bà có căn phòng đẹp quá ! - người đàn bà to béo kêu lên - và bà thật tử tế dành cho tôi ít thời gian quý báu.

Bà nhắc thấy Hercule Poirot, không động đậy, và một vẻ ngạc nhiên thoáng hiện trên mặt bà. Mắt bà lướt qua người đàn ông có bộ ria rậm đang ngồi bên cửa sổ, và bà Oliver hiểu rằng người khách của bà tưởng ông Poirot chỉ là người lên dây đàn dương cầm. Bà vội xua tan đi sự hiểu lầm.

- Cho phép tôi được giới thiệu ông Hercule Poirot.

Nhà thám tử tiến lên vài bước và nghiêng mình cúi hôn bàn tay bà Burton-Cox.

- Đây là người duy nhất trên thế giới - nhà tiểu thuyết nói tiếp - có khả năng trả lời các câu hỏi mà hôm trước bà đã hỏi tôi về người con gái đỡ đầu của tôi - Célia.

- Bà thật tốt đã nhớ lại buổi nói chuyện đó, và tôi mong rằng bà có thể cho tôi biết rõ hơn một chút về những gì đã thực sự xảy ra.

- Tôi sợ rằng không thu được kết quả như mong muốn - bà Oliver nói - và vì lẽ đó tôi cầu cứu đến ông Poirot - một nhà thám tử tài giỏi. Tôi không thể nhớ ông ấy đã giúp đỡ không biết bao nhiêu bạn tôi, và không biết bao nhiêu điều bí hiểm đã được ông ấy phát hiện ?

Trong lúc cặp mắt của bà Burton-Cox còn để lộ ra một chút ngờ vực, bà Oliver chỉ tay mời bà ta ngồi xuống một chiếc ghế bành.

- Bây giờ, đã quá muộn cho việc dùng trà. Vậy tôi có thể mời bà dùng gì ? Một ly rượu dâu được không ạ ?

- Cho tôi một chút rượu dâu, cảm ơn bà.

- Ông Poirot, ông dùng gì ạ ?

- Rượu đó cũng tuyệt vời cho tôi.

Bà Oliver vui mừng vì nhà thám tử không đòi rượu cát-xít hay một loại rượu mùi nhẹ khác mà ông thích. Bà đi lấy ly và một bình pha lê nhỏ.

- Tôi đã nói cho ông Poirot biết những nét chính công việc mà bà muốn ông ấy tiến hành.

- A vậy à ? Rất tốt.

Điều lạ là bà Burton-Cox không có vẻ tự tin như thường lệ.

- Những người trẻ tuổi đó - bà nói với nhà thám tử - rất khó mà hiểu được. Con tôi là một chàng trai chúng tôi đặt nhiều kỳ vọng vào, cô con gái là một thanh nữ xinh đẹp, nhưng... người ta không biết đâu. Tôi biết rằng những lời âu yếm đôi khi đến bất ngờ và không lâu bền. Đó là chuyện yêu đương của tuổi trẻ như trước đây người ta nói. Tuy nhiên, điều quan trọng là biết một vài tin tức về... tiền sử của con người.Ồ, tất nhiên, tôi biết rằng Célia là một thiếu nữ con nhà trâm anh. Nhưng đã xảy ra một thảm kịch, một vụ hai người tự tử, người ta nói thế. Tuy nhiên, không một ai có thể làm sáng tỏ lý do thực sự đã đẩy hai vợ chồng Ravenscroft đến hành động cực đoan đó.

Chúng tôi không có những người bạn gần gũi, và tất nhiên - đối với tôi - khó mà có một ý kiến. Célia, tôi xin nhắc lại, là một cô gái xinh đẹp. Nhưng, dù sao đi nữa, người ta muốn biết hơn chút ít...

- Theo bà Oliver, bạn tôi nói với tôi, tôi hiểu rằng bà muốn trước hết biết một chi tiết chính xác...

- Bà nói với tôi - nhà tiểu thuyết can thiệp vào với một giọng chắc nịch - rằng bà muốn biết có phải người cha của cô Célia đã giết mẹ cô, hay là ngược lại.

- Thật thế, tôi nghĩ rằng điều đó có một sự khác biệt lớn.

- Cái nhìn đó thật là thú vị, Poirot nói.

Nhưng giọng của ông không phải là đáng khích lệ.

- Tôi muốn biết - bà Burton-Cox nói tiếp - những sự kiện xúc động đã dẫn hai vợ chồng đến ... Ông chắc phải công nhận rằng trong một cuộc hôn nhân, phải nghĩ đến những đứa trẻ. Tôi muốn nói những đứa trẻ sau này. Ngày nay, chúng ta đều biết rằng tính di truyền quan trọng hơn là môi trường đứa bé được nuôi dưỡng. Nó truyền một số nét về tính tình và mang trong bản thân những rủi ro nghiêm trọng mà người ta không muốn có.

- Điều đó đúng - Poirot nói - nhưng chính những người có khả năng nhận sự rủi ro đó phải có quyết định mà họ tin là tốt nhất. Nói một cách khác, chính con trai bà và người thiếu nữ đó sẽ quyết định.

- Tôi biết, tôi biết. Người ta không bao giờ cho phép cha mẹ lựa chọn, ngay cả ý kiến. Tuy nhiên, tôi muốn biết rõ hơn. Nếu ông nghĩ rằng phải tiến hành một cuộc điều tra... Nhưng mà có lẽ tôi tự gây rắc rối cho mình về đứa con yêu mến đó. Các bà mẹ đều như thế...

Bà ấy khẽ cười và nghiêng đầu về một phía.

- Có thể, bà nói tiếp và nâng ly rượu dâu của bà lên - có thể ông suy nghĩ về vấn đề này, còn về phía tôi, tôi sẽ cho ông biết những điều dầy vò tôi.

Bà cúi xuống nhìn đồng hồ đeo tay của mình.

-Ồ ! Lạy chúa, tôi có một cuộc hẹn khác, và tôi đã trễ, tôi cần phải đi. Tôi xin lỗi bà, bà Oliver. Nhưng bà biết đấy, chiều nay, tôi đã điên đầu để tìm một cái taxi. Cuộc sống đã thực sự trở nên không thể chịu đựng được !

Rồi bà quay lại phía Poirot:

- Tôi nghĩ rằng bà Oliver có địa chỉ của ông ?

- Thưa bà, tôi sẽ đưa cho bà - nhà thám tử trả lời và đưa cho bà tấm card mà ông vừa rút ở túi ra.

- Cám ơn ông Poirot. Ông là người Pháp, tôi nói đúng không ?

- Tôi người Bỉ.

- À vâng ! Nước Bỉ... Tôi rất sung sướng được làm quen với ông. Và tôi cảm thấy thực sự hy vọng.Ồ, lạy Chúa, tôi phải đi đây.

Bà ta lắc mạnh tay bà Oliver, bắt tay Poirot và rời gian phòng với những bước dài. Một lát sau, người ta nghe tiếng chân của bà ấy trong phòng ngoài, rồi cánh cửa ra vào đóng lại với tiếng kêu gọn.

- Nào, ông nghĩ gì về việc đó ? - bà Oliver hỏi.

- Còn bà ?

- Bà ấy bỏ chạy hoàn toàn. Ông đã phải làm cho bà ấy khiếp sợ bằng cách này hay cách khác.

- Vâng, thực sự là điều đó phải xảy ra.

- Bà ấy rất muốn tôi hỏi Célia để moi ở cô ấy những tin tức và các điều bí mật, nhưng bà ấy không mong rằng ông tiến hành một cuộc điều tra thực thụ, có phải không ?

- Không thể chối cãi được. Và cái đó, rất lý thú trong nội vụ. Bà ấy giàu có, bà nói với tôi như thế.

- Tôi nghĩ vậy. Bà ấy mặc quần áo đắt tiền, nhà ở một khu thanh lịch, và tôi nghĩ rằng không có gì đáng nghi ngờ trong đời sống của bà ấy. Tôi có tìm hiểu về bà ấy qua nhiều người. Người ta, có lẽ, không thích bà ấy lắm, nhưng bà ấy tỏ ra nhiệt tình về việc công, tham gia nhiều ủy ban, chăm lo mọi việc từ thiện...

- Vậy có cái gì không suôn sẻ với bà ta chăng ?

- Ông thực sự nghĩ rằng có cái gì đó không suôn sẻ với bà ta ? Không suôn sẻ à ? Ông đừng để mình rơi vào một sự ác cảm phi lý ?

- Tôi tin chắc rằng có một sự việc mà bà ấy không muốn đưa ra ánh sáng.

- Và sự việc đó, ông sẽ cố gắng phát hiện ra ?

- Tất nhiên. Nếu bà ấy bỏ chạy như vậy, điều đó có nghĩa là bà ta sợ hãi các câu hỏi mà tôi có thể đặt ra cho bà ta.

Poirot thở dài và nói thêm:

- Bà thấy thế nào ? Tôi nghĩ rằng chúng ta phải đi xa hơn là chúng ta đã tưởng.

- Xa hơn ... Trong quá khứ ?

- Vâng. Rất có thể là, ở nơi nào đấy trong quá khứ có một sự kiện mà chúng ta cần phải biết trước khi trở lại thăm kịch ở Overcliffe.

- Và trước mắt, chúng ta phải làm gì ? Có cái gì khác trong danh sách của ông ?

- Bà nhớ rằng, trong số những tin tức mà tôi thu được bằng cách khảo tra các bản báo cáo của cảnh sát, có vấn đề bốn bộ tóc giả.

- Phải. Ông đã nói với tôi rằng như thế là quá nhiều.

- Thực ra cái đó nói là nhiều hơn quá mức, ngay cả với tôi. Tôi cũng có lấy được địa chỉ, đặc biệt là địa chỉ của một thầy thuốc có thể rất có ích cho chúng ta.

- Thầy thuốc gia đình của vợ chồng Ravenscroft ?

- Không. Thầy thuốc đã làm chứng tại cuộc điều tra về tai nạn của đứa bé bốn tuổi bị xô vào cái bể trong vườn. Cũng có thể bởi một đứa bé lớn tuổi hơn, hoặc là bởi một người khác nào đó.

- Người mẹ ?

- Người mẹ hoặc một người khác lúc đó ở trong ngôi nhà. Tôi biết nơi đã xảy ra tai nạn đó, và có những chi tiết tôi có thể nhờ ông thanh tra Garroway và những người bạn phóng viên nhà

bảo của tôi.

- Vậy thì người thầy thuốc mà ông nói với tôi có lẽ đã rất già.

- Nếu không phải người thầy thuốc đó thì người con trai của ông ấy cũng chuyên về điều trị các bệnh tâm thần. Và chúng ta cũng phải điều tra về vấn đề tài chính. Tiền ! Đó là một điểm thường có trong các vụ án hình sự. Ai mất tiền trong một sự kiện nhất định, và ai kiếm được ? Đó là điều mà chúng ta phải luôn cố gắng tìm hiểu.

- Người ta không thể quên vấn đề đó trong trường hợp vợ chồng Ravenscroft.

- Tất nhiên là không. Cả hai vợ chồng mỗi người đều viết di chúc để lại toàn bộ tài sản cho người kia. Nhưng không một ai trong hai người đã thừa hưởng các điều khoản đó vì họ cùng chết một lúc. Những người được thừa kế gia tài sau cái chết đó, chỉ có thể là Célia con gái của họ, và đứa em trai Edward đang học đại học ở nước ngoài.

- Ông sẽ không rút ra cái gì từ việc đã rõ ràng là không ai một trong hai đứa con, liên quan đến cái chết của bố mẹ chúng.

- Tất nhiên. Nhưng phải đi xa xa hơn về phía trước, về phía sau, trong tất cả các hướng, để tìm xem, nếu có, ở đâu đấy một lý do liên quan đến tài chính.

- Dù sao đi nữa, ông đừng yêu cầu tôi tiến hành kiểu điều tra đó, vì tôi không hiểu biết nhiều về vấn đề tiền nong.

- Cho nên tôi không nhờ bà vấn đề đó. Trái lại tôi nghĩ rằng sẽ không tồi nếu để bà chú ý đến những bộ tóc giả.

- Lại còn những bộ tóc giả.

- Nhà hàng đã cung cấp những bộ tóc giả đó - một phòng làm tóc ở phố Bond - đã chuyển đi nơi khác và sau đấy ít lâu cũng đã ngừng hoạt động. Nhưng tôi có địa chỉ của bà Roselyne nào đấy ở Cheltenham, và bà có thể đến thăm bà ấy. Thời gian mà chúng ta nói đến, chính bà ta cùng với ông chồng trông coi phòng làm tóc ở phố Bond. Mặc dù bà ấy không còn trẻ, nhưng có lẽ bà ấy nhớ. Và tôi nghĩ rằng nếu cuộc điều tra nhỏ này được một người phụ nữ tiến hành - Bà, bà Oliver thân mến - cuộc điều tra sẽ cho những kết quả tốt nhất

- Và trong thời gian đó, ông đến gặp người thầy thuốc ? Ông có nghĩ rằng ông ta nghe bố ông ấy nói về tai nạn đó không ?

- Điều đó đối với tôi có lẽ sẽ thành công. Hơn nữa, cũng còn những hồ sơ bệnh án của các bệnh nhân đã chữa bệnh ở đấy.

- Ông nghĩ đến người chị sinh đôi với phu nhân Ravenscroft ?

- Vâng. Điều mà tôi có thể nhớ là đã xảy ra hai tai nạn trong đó bà ấy ít nhiều liên lụy. Tai nạn đầu ở Hatters Green, tại đây đứa con trai bốn tuổi của bà ta đã chết; tai nạn thứ hai xảy ra ở Ấn Độ, sau đấy nhiều năm. Và vấn đề là ở chỗ nạn nhân đều là trẻ con. Có thể tôi biết một cái gì đó.

- Ông muốn nói rằng vì là hai chị em sinh đôi, nên Molly cũng có thể bị rối loạn thần kinh ? Tôi tuyệt đối không tin. Phu nhân dịu dàng, dễ mến, đa cảm, dễ thương... đó là một người con gái đặc biệt dễ thương.

- Thật thế, tôi cũng thấy như vậy. Và bà cũng sẽ nói rằng bà ấy hạnh phúc ?

- Phải, tất nhiên.Ồ ! Tôi biết rằng tôi đã không gặp Molly nhiều năm rồi, từ khi chúng tôi rời Paris, và Molly cũng không ở nước Anh. Nhưng mỗi lần mà tôi nhận được thư của bà ấy, tôi có cảm giác là bà ấy rất sung sướng.

- Và người chị của bà ấy ? Bà không biết à ?

- Không. Mỗi lần tôi gặp Molly, chị của bà ấy ở trong một cơ sở y tế, nhà dưỡng bệnh hoặc nơi

khác. Ngay như đám cưới của Molly, Dorothy cũng không dự.

- Điều ấy thật lạ lùng.

- Tôi vẫn không biết ông sẽ rút ra được gì từ tất cả những việc đó.

- Chỉ vài tin tức nhỏ - Poirot thông thả trả lời.

CHƯƠNG XIV BÁC SĨ WILLOUGHBY

Từ trên xe taxi, Hercule Poirot bước xuống, trả tiền cho cuộc đi cộng với tiền "boa", kiểm tra lại có đúng là địa chỉ đến, rồi cẩn thận rút từ trong túi ra một lá thư gửi bác sĩ Willoughby. Ông bước lên thềm biệt thự và bấm chuông. Một người đầy tớ mở cửa cho ông. Sau khi được biết tên ông, anh ta nói rằng chủ của anh ta đang đợi ông.

Người ta đưa ông vào một gian phòng nhỏ nhưng đầy đủ tiện nghi, các bức tường hoàn toàn biến mất sau những dãy sách. Hai chiếc ghế bành đặt gần lò sưởi, giữa chúng là chiếc bàn một chân, trên đó có cái khay với hai chiếc ly và một bình pha lê. Bác sĩ đứng lên, vóc người cao lớn với một cái trán rộng, tóc nâu, đôi mắt sáng. Ông bắt tay người khách và chỉ tay mời khách ngồi xuống chiếc ghế bành. Poirot đưa cho người thầy thuốc lá thư giới thiệu ông. Bác sĩ mở ra đọc xong, đặt lá thư lên chiếc bàn một chân. Sau đấy, ông chăm chú nhìn người khách một lúc.

- Ông thanh tra Garroway đã báo cho tôi cuộc viếng thăm của ông - bác sĩ nói - và nhờ tôi làm những gì có thể làm trong quyền lực của tôi để ông tiến hành thuận lợi cuộc điều tra ông đang làm.

- Tôi nghĩ rằng đấy là một đặc ân, tôi tin cậy vào ông - nhà thám tử trả lời. Nhưng, vì một số lý do, vụ việc đó dưới mắt tôi, có một tầm quan trọng đặc biệt.

- Vụ việc có tầm quan trọng sau từng ấy năm sao ?

- Đúng vậy, việc đó không phải xảy ra ngày hôm qua và tôi hoàn toàn hiểu rằng một số chi tiết đã bị quên vùi trong trí nhớ của ông.

- Tôi không nghĩ rằng có trường hợp đó. Như ông biết, tôi đã nhiều năm chuyên về một khoa nhất định.

- Và tôi nghĩ rằng ông thân sinh ra ông cũng có uy tín về khoa đó.

- Đúng. Ông cụ đã đề ra nhiều giả thiết trong đó một số đã được chứng minh là chính xác, trong khi một số khác lại thiếu khoa học. Nhưng tôi hiểu rằng ông quan tâm đến một người vào lúc nào đấy, đã từng nằm điều trị ở đây.

- Đúng thế. Đó là một thiếu nữ trẻ tên là Dorothea Preston-Grey.

- Hồi đó, tôi còn rất trẻ, nhưng tôi đã chú ý theo dõi các công việc của cha tôi, mặc dầu lý thuyết của chúng tôi đôi khi không đồng nhất. Ông muốn biết gì về người thiếu nữ đó, sau này trở thành bà Jarroo ?

- Bà ấy có một người em sinh đôi tên là Margaret có phải không ?

- Phải. Vào lúc đó cha tôi say mê theo dõi và nghiên cứu đời sống của những người sinh đôi, đã được cẩn thận lựa chọn. Một số trong họ được nuôi dưỡng trong cùng môi trường, một số khác lớn lên trong những môi trường khác nhau. Vấn đề là xem họ có giống nhau không, có cùng những điều xảy đến với họ trong cùng một lúc không. Nhưng tôi nghĩ rằng ông không phải đến đây để nghe tôi trình bày những lý thuyết.

- Tôi muốn có những chi tiết về một tai nạn xảy đến cho một đứa trẻ bốn tuổi. Chính xác là đứa con trai của bà Jarroo.

- Điều đó xảy ra ở Surrey, không xa Camberly. Lúc đó, bà Jarroo đã là một người đàn bà góa. Chồng bà mới chết trong một tai nạn. Bà bị ảnh hưởng sâu sắc, thầy thuốc gia đình có ý kiến là bà ấy không thể bình phục hoàn toàn. Cha tôi được mời đến khám bệnh, thấy rằng bệnh nhân biểu lộ những nguy cơ rõ rệt, và cho rằng tốt hơn hết là đưa bà vào một cơ sở y tế để theo dõi. Ở đó, bà có thể - trong một thời gian nhất định - được chăm sóc cần thiết. Vì vậy, việc điều trị

đã được tiến hành như thế. Sau này khi bà ấy trở về nhà, thì tai nạn mới xảy ra. Hôm đó, hai đứa con của bà chơi trong vườn và, theo lời khai của bà Jarrow, đứa con gái - chín tuổi - đã đập vào đứa em trai làm nó ngã vào bể và chết đuối.

Đó là những điều đôi khi xảy ra, mà nguyên nhân thường là vì ghen tỵ. Nhưng, trong trường hợp này lại không phải như thế, đứa con gái không hề nổi giận hoặc bực dọc một chút nào từ lúc em nó được sinh ra. Nhưng, bà Jarrow, bà ấy không muốn có đứa con thứ hai đó - Bà ấy đã hỏi ý kiến hai thầy thuốc với ý định là phá thai. Tuy nhiên, không một thầy thuốc nào trong số hai thầy thuốc đó nhận lời. Việc tiến hành bất cứ một sự can thiệp nào vào thời đó đều bị coi là bất hợp pháp.

Về tai nạn đó, một nhân viên điện báo trẻ tuổi, lúc đó vào biệt thự, đã khai là không phải chị đứa bé đánh và đẩy nó xuống bể, mà là một phụ nữ. Hơn nữa, một người đầy tớ gái xác nhận rằng khi nhìn qua cửa sổ của ngôi nhà, chị ta đã thấy chính bà chủ của chị ta xô đứa bé vào bể. Chị ta nói đại ý như sau: "Tôi nghĩ rằng người đàn bà đáng thương đó không biết là bà ấy làm gì, vì bà ấy không bao giờ thực sự bình phục sau cái chết của ông chủ". Dù thế nào đi nữa, cuộc điều tra cũng kết luận đó là một tai nạn. Tuy nhiên, cha tôi, sau đó đã nói chuyện rất lâu với bà Jarrow, đặt cho bà nhiều câu hỏi, cho làm một số thử nghiệm và đã đi đến kết luận đúng là bà ấy phải chịu trách nhiệm về tai nạn đó. Và việc, một lần nữa, đưa bà ấy vào một cơ sở y tế chuyên môn là tốt nhất. Thời gian đó có một phương pháp điều trị rất phổ thông và cha tôi tin tưởng nhiều. Người ta cho rằng sau khi được săn sóc một cách chu đáo - trong vòng một năm hay hơn thế nữa - bệnh nhân có thể sống bình thường trong khung cảnh quen thuộc của họ. Sau đó người ta cho phép họ trở về nhà với điều kiện phải có sự giám sát của gia đình và thầy thuốc. Tất cả có thể ổn thoả. Tôi phải công nhận rằng, trong nhiều trường hợp, phương pháp điều trị đó rất thành công. Nhưng cũng có khi là nó kết thúc rất tồi tệ. Có bệnh nhân tỏ ra đã chữa khỏi, khi về nhà, họ sống cuộc sống bình thường trong khuôn khổ gia đình, rồi đột nhiên đau trở lại. Đây là một ví dụ điển hình. Một thiếu phụ trẻ xuất viện trở về sống với người bạn gái mà trước đây họ đã ở cùng nhau. Ban đầu, mọi việc dường như tốt lành. Rồi, một buổi sáng, năm hay sáu tháng sau, thiếu phụ đã gọi khẩn cấp một thầy thuốc. Khi ông này đến, thiếu phụ nói với ông như sau: "Chắc chắn là ông nổi giận khi biết tôi đã hành động, và ông sẽ gọi ngay cảnh sát đến. Nhưng tôi không thể làm khác được. Tôi thấy quỷ thần hiện lên trong mắt Hilda, và tôi hiểu rằng tôi phải giết cô ấy." Người phụ nữ đáng thương đã bị bóp cổ chết trong chiếc ghế bành. Còn thủ phạm - bà ấy, vài năm sau chết trong một bệnh viện tâm thần, vẫn tin tưởng rằng tội ác bà đã phạm là rất cần thiết, rằng bốn phận của bà là phải giết con quỷ đó.

Poirot buồn rầu lắc đầu.

- Vâng, người thầy thuốc thờ dài. Tôi cho rằng Dorothea Preston-Grey cũng bị mắc một loại bệnh điên rồ nguy hiểm, dù rằng không trầm trọng như thế nhưng phải được thường kỳ coi sóc. Cha tôi cũng tán đồng ý kiến đó. Cho nên bà ấy được chăm sóc trong một nhà nghỉ dưỡng bệnh và, sau một hay hai năm, tỏ ra hoàn toàn bình phục. Bà ấy rời cơ sở chữa bệnh để về sống một cuộc sống bình thường, có một nữ y tá đi kèm để săn sóc, và một thị nữ luôn ở cạnh. Rồi một ngày kia, bà quyết định ra nước ngoài.

- Đến Ấn Độ - Poirot xác nhận.

- Đúng. Bà ấy đến nhà người em sinh đôi, phu nhân Ravenscroft.

- Và chính ở đấy đã xảy ra một tai nạn khác.

- Phải. Đứa con của một người hàng xóm bị tấn công. Mới đầu người ta nghi ngờ một người

đầy tớ gái bản xứ. Nhưng, ở đây nữa, không còn nghi ngờ gì rằng thủ phạm chính là bà Jarrow, bà bị xui khiến bởi một lý do bí ẩn mà chỉ bà ấy biết. Người ta không chứng minh được gì một cách tuyệt đối, nhưng tướng Ravenscroft cho rằng phải gửi người chị vợ trở lại nước Anh để điều trị lần nữa. Có phải đấy là điều ông muốn biết, phải không ông Poirot ?

- Vâng. Tôi có biết một phần câu chuyện đó, nhưng chỉ là phong phanh. Bây giờ tôi muốn được nói với ông về người em sinh đôi của bà Jarrow. Margaret Preston-Grey, người trở thành phu nhân Ravenscroft sau đấy. Có thể bà ấy cũng bị mắc bệnh đó ?

- Cha tôi có tự đặt cho mình câu hỏi đó. Ông đến thăm bà hai hay ba lần, nói chuyện lâu với bà, vì trước đây ông đã quan sát nhiều rối loạn giống hệt nhau ở các cặp sinh đôi, mà họ rất quyến luyến thương yêu nhau. Nhưng ông biết một cách chắc chắn rằng phu nhân Ravenscroft đầu óc rất lạnh mạnh.

- Ông nói lúc ban đầu họ rất quyến luyến thương yêu nhau phải không ?

- Đúng. Vì trong trường hợp nào đấy, có thể nảy sinh sự oán ghét giữa hai người sinh đôi. Và tình yêu ban đầu đôi khi, có thể chuyển thành sự căm thù ghê gớm. Thật ra mà nói, tôi tự hỏi trường hợp đó có thể xảy ra trong vụ việc đang làm chúng ta quan tâm không ? Khi còn làm sĩ quan cấp dưới - tôi nghĩ là đại úy - ngài Alistair Ravenscroft đã say mê Dorothea Preston-Grey, một thiếu nữ rất xinh đẹp, đẹp nhất trong hai chị em, người ta nói với tôi thế. Và thiếu nữ này đã đáp lại tình yêu của ông, Tuy nhiên, họ không kết hôn, vì viên đại úy đã chuyển tình yêu sang người em, cô Margaret, và cuộc hôn nhân đã thành. Cha tôi được biết rằng Dorothea trở nên ghen ghét em gái một cách ghê gớm trong khi đó vẫn yêu người em rể. Tuy nhiên, sau đấy ít lâu, Dorothea lấy một người khác - cuộc hôn nhân nhìn bề ngoài có vẻ hạnh phúc, cho đến ngày chồng bà bị tai nạn chết. Bà ấy đến thăm vợ chồng Ravenscroft nhiều lần, không những tại Malaixia mà cả ở Anh quốc sau khi hai vợ chồng Ravenscroft trở về nước. Bà ấy có vẻ hoàn toàn bình phục. Tôi nghĩ rằng - ít ra là cha tôi nói với tôi như vậy - phu nhân Ravenscroft tỏ ra rất gần bó với người chị, phu nhân bảo vệ bà, đỡ đỡ bà trong mọi tình huống, dịu dàng yêu thương bà. Phu nhân, có lẽ mong muốn, tôi nghĩ thế, được nhìn thấy bà thường xuyên.

Nhưng ngài Alistair hình như không sốt sắng. Rất có thể bà Jarrow hơi quẩn trí, sau khi góa chồng, đã tỏ ra với người em rể những tình cảm mà ông này thấy khó chịu. Tuy nhiên, vợ ông hình như tin rằng người chị đã thôi ghen tỵ với bà.

- Tôi biết rằng bà Jarrow ở nhà vợ chồng Ravenscroft một thời gian rất ngắn trước khi xảy ra tấn thảm kịch.

- Điều đó đúng. Bà ấy bị chết một cách thảm thương khoảng ba tuần lễ trước cái chết của em gái và em rể bà. Bà bị chứng mộng du. Một đêm nọ, bà ấy ra ngoài biệt thự, đi vào một đường nhỏ của vách núi, bước hụt chân và nhào xuống phía dưới. Mãi sáng hôm sau, người ta mới thấy thi thể của bà. Molly, như ông có thể đoán, bị đảo lộn vì sự kết thúc bi thảm đó. Tuy nhiên, tôi không nghĩ rằng người ta có thể coi tai nạn đó liên quan đến vụ tự vẫn sau đấy của ông tướng và bà vợ ông ta. Nỗi buồn về cái chết của người chị ruột, trong một số trường hợp cực đoan, đưa đến một hành động tuyệt vọng, nhưng không thể đưa đến một vụ cả hai người tự vẫn.

- Nếu không là - Poirot gợi ý - phu nhân Ravenscroft có một điều gì đấy trong cái chết của người chị bà.

- Thượng đế ! - bác sĩ Willoughby kêu lên - dù sao ông không nghĩ...

- Rằng Margaret Ravenscroft đã đi theo chị của bà đêm hôm đó và đẩy người chị từ trên vách

núi cao ?

- Tôi tuyệt đối không thể chấp nhận một giả thiết như thế.
- Với con người - Hercule Poirot thông thả nói - người ta không biết trước điều gì đâu !

CHƯƠNG XV

EUGÈNE VA ROSELYNE, PHÒNG CẮT TÓC CAO CẤP

Sau khi dạo chơi vài phút trong Cheltenham (Thành phố quận Gloucester) và ngắm nhìn hai cửa hiệu bán đồ cổ, bà Oliver bước vào một phòng cắt tóc sang trọng. Bà đưa mắt nhìn xung quanh, một thiếu phụ rời người khách và tiến đến với một cái nhìn dò hỏi.

- Tôi muốn gặp bà Roselyne mà tôi đã hẹn - nhà tiểu thuyết giải thích. Đây là một vấn đề riêng tư.

- Vâng, tôi biết rằng bà chủ đang đợi một người nào đó - cô nhân viên trả lời - Xin mời bà theo tôi...

Người chủ phòng cắt tóc, một phụ nữ ở độ tuổi trung niên, đặt tách cà phê xuống và đứng dậy chào khách.

- Bà Oliver phải không ? Tôi đang đợi bà. Bà dùng cà- phê nhé ?

Nhà tiểu thuyết lễ phép cảm ơn và đi ngay vào mục đích của cuộc viếng thăm.

- Tôi muốn được hỏi bà một việc có lẽ bà còn nhớ. Vì bà đã trông coi phòng cắt tóc này lâu ngày phải không ạ ?

- Lạy Chúa, vâng ! Và tôi rất thoải mái để bây giờ có thể nghĩ và tin cậy vào những người làm công của tôi.

Bà Roselyne mỉm cười, bà có một khuôn mặt đẹp thông minh, tóc nâu có vằn xám.

- Vấn đề gì đấy ? bà hỏi

- Tôi muốn đặt một câu hỏi về các bộ tóc giả.

- Bây giờ, chúng tôi không quan tâm đến điều đó nữa.

- Trước đây bà có một phòng cắt tóc ở Luân Đôn, phải không ?

- Phải. Trước là ở phố Bong, rồi ở phố Sloane. Nhưng chồng tôi và tôi rất sung sướng đến lập nghiệp ở một tỉnh... Nào, có phải bà là Ariane Oliver không ?

Nhà tiểu thuyết rung mình và có vẻ khó chịu.

- Quả thật... vâng.

- Tôi rất thích các sách của bà. Tôi đã đọc rất nhiều. Và bây giờ, bà cho tôi biết tôi phải làm gì cho bà. Có lẽ bà muốn có những tin tức về các bộ tóc giả ngày xưa, một cũ ?

- Không đúng như thế. Một người bạn của tôi đã chết thảm hại cách đây một vài năm, tôi nghĩ, đã mua các bộ tóc giả tại cửa hàng bà.

- Bà nói về một cái chết bí thảm. Tên người bạn của bà là gì ?

- Phu nhân Ravenscroft.

- Ô, có. Tôi hoàn toàn nhớ việc đó. Một phụ nữ rất đẹp, chồng là một cự sĩ quan phải không ?

- Đúng thế. Và người ta nghĩ rằng cả hai tự tử.

- Tôi nhớ là tôi có đọc tin đó trong các tờ báo và nghe nói nhiều về vụ đó. Một cái chết rất thương tâm. Nhưng bà muốn tôi nói cho bà biết điều gì ? Tôi không được biết chi tiết về cái chết đó.

- Như tôi nói với bà lúc nãy, phu nhân Ravenscroft là khách hàng của bà. Và trong cuộc điều tra về cái chết của phu nhân, người ta nhận thấy bà ta có bốn bộ tóc giả, điều đó hình như quá nhiều ?

- Ờ... Vâng, bà có lý. Phần nhiều các phụ nữ dùng có hai bộ tóc giả, để có thể lần lượt gửi chúng đi tu sửa, bảo dưỡng.

- Bà có nhớ lúc phu nhân Ravenscroft đặt làm hai bộ tóc giả sau cùng không ?

- Bản thân bà ấy không đến. Tôi cho là lúc đó bà ấy bệnh nên một thiếu nữ trẻ tuổi người Pháp thay bà ấy đến đây. Một thiếu nữ rất xinh đẹp, nói tiếng Anh rất chuẩn và chắc là một thị nữ của bà ta hay đại để như vậy. Cô ấy giải thích điều mà phu nhân Ravenscroft muốn như: màu tóc, kiểu, vân vân và cô ấy đặt chúng tôi làm hai bộ tóc giả.

- Hai loại khác nhau, tôi nghĩ thế ?

- Phải. Một dùng cho buổi tối còn cái kia có những chiếc vòng nhỏ người ta thường đội dưới những cái vòng nhỏ mà không làm hỏng nó. Tôi không gặp lại phu nhân Ravenscroft, nhưng tôi nghĩ rằng bà ấy rất buồn khi người chị sinh đôi chết. Trước đấy bà ấy tỏ ra rất hạnh phúc.

- Than ôi, chúng ta không bao giờ biết cái gì đang đợi ta trên con đường của chúng ta.

- Tôi nghĩ, chính vì thế có bao nhiêu người không ngừng lo lắng cho mình.

CHƯƠNG XVI

ÔNG GOBY TƯỜNG TRÌNH

Ông Goby ngồi đối diện với Hercule Poirot và rút các giấy tờ từ cặp tài liệu của ông.

- Nào — nhà thám tử hỏi - Ông có cái gì đặc biệt cho tôi không ?

- Tôi đã thu thập được một số chi tiết.

Ông Groby nổi tiếng trong toàn Luân Đôn. Người ta tự hỏi rằng bằng các điều huyền diệu, ông ấy tập hợp được tất cả thông tin. Ông cúi nhìn những tờ giấy nhỏ của ông:

“Bà Burton-Cox, đầu tiên kết hôn với ông Cécil Aldbury, sản xuất các khay cốc bán sỉ. Ông chồng chết trong một tai nạn ô-tô bốn năm sau ngày thành hôn. Đứa bé duy nhất sinh ra từ sự chung sống của họ chết ít lâu sau. Tài sản của ông Aldbury thuộc về vợ ông. Nhưng của cải đó rất ít, không quan trọng bằng điều mà người ta không ngờ tới: công ty đã suy sụp từ nhiều năm. Ông Aldbury để lại một món tiền đáng kể cho cô Kathleen Fenn nào đấy, người mà ông có quan hệ rất khăng khít và vợ ông không biết. Khoảng ba năm sau, bà Aldbury nuôi đứa con của Kathleen Fenn, cô này thề rằng, nó là đứa con của người quá cố, ông Aldbury. Điều này hình như không có bằng chứng, vì cô Fenn có khá nhiều quan hệ với các vị hào hiệp cũng như các vị giàu có. Dù thế nào đi nữa, đứa trẻ đã được nhận làm con nuôi. Và ít lâu sau, bà Aldbury tái giá với thiếu tá Burton-Cox.

“Cô Kathleen lao mình vào ngành sân khấu, sau đó trở thành một ca sĩ có tiếng và bắt đầu kiếm được nhiều tiền. Cho nên cô viết thư cho bà Burton-Cox để xin lại đứa trẻ. Bà Burton-Cox từ chối không trả lại- Hiện nay bà sống rất đầy đủ với tài sản mà người chồng thứ hai của bà bị giết ở Malaysia để lại.”

“Chi tiết cuối cùng. Cô Kathleen Fenn, chết cách đây mười tám tháng đã di chúc lại rằng toàn bộ gia tài của cô rất lớn, người ta nói thế - phải dành cho Desmond, đứa con đẻ của cô, bây giờ được biết dưới tên là Desmond Burton- Cox.”

- Rất hào phóng - Poirot bình luận. Cô ấy chết vì bệnh gì ?

- Theo những tin tức của tôi, có lẽ cô ấy bị mắc bệnh máu trắng.

- Chàng trai trẻ tuổi ấy đã được quyền nhận gia tài của người mẹ anh ta chưa ?

- Tài sản đó hiện nay được giao cho một người khác quản lý cho đến khi chàng trai trẻ đủ hai mươi lăm tuổi.

- Và anh ta sẽ được tự do sử dụng, về phía anh ta, anh ta có thảo một di chúc không ?

- Điều đó, tôi chưa biết - ông Goby trả lời - nhưng tôi có cách biết. Khi nào tôi có được tin tức, tôi sẽ báo cho ông bằng điện thoại.

Ông Goby ra về được gần nửa tiếng thì chuông điện thoại vang lên. Hercule Poirot đang ghi chép. Thỉnh thoảng, ông nhíu đôi lông mày, vờ vờ bộ ria mép, gạch xóa một vài từ rồi lại tiếp tục viết. Ông với tay cầm lấy ống nghe.

- Cám ơn ông nói, đây thật là một công việc nhanh chóng, và tôi rất biết ơn ông. Tôi tự hỏi ông làm thế nào mà tìm ra tất cả điều đó. Vâng, điều đó làm sáng tỏ tình hình. Cái đó giải thích một điều nào đấy mà trước kia không có... Vâng, vâng, tôi nghe.... ông có chắc chắn về sự việc... Anh ấy biết rằng anh ta là con nuôi, nhưng không ai nói cho anh biết ai là mẹ đẻ. Vâng, tôi hiểu... Rất tốt. Ông cũng làm sáng tỏ điểm thứ hai phải không... Cám ơn.

Poirot đặt ống nghe xuống cái kệ và lại viết. Một vài phút sau, chuông điện thoại lại reo lên.

- Tôi vừa ở Cheltenham về - một giọng nói mà nhà thám tử nhận ra ngay.

- Bà có gặp bà Roselyne không ?

- Có. Một phụ nữ thú vị. Và, ông có lý, đây là một con voi khác nữa.

- Có nghĩa là ?

- Bà ấy nhớ rất rõ về Molly Ravenscroft.

- Cả các bộ tóc giả nữa ?

- Phải.

Nhà tiểu thuyết trình bày ngắn gọn về điều mà người chủ phòng cắt tóc nói cho bà biết.

- Cái đó khớp với vụ việc, đúng với điều mà ông Garroway chỉ cho tôi. Một bộ tóc giả có vòng xoắn ngắn, 1 cái thứ hai dùng cho buổi tối và hai bộ kia thì bình thường hơn..

- Vậy tôi không bảo cho ông được điều gì ngoài các điều ông đã biết, nếu tôi hiểu như thế.

- Ồ nhưng mà có ! Bà Roselyne nói chính xác là phu nhân Ravenscroft muốn có hai bộ tóc giả nữa ngoài những bộ đã có ? Và điều đó, ba đến sáu tuần lễ trước khi xảy ra thảm kịch. Thật là thú vị, bà có thấy không ?

- Đó là điều tất nhiên. Ông biết không, thường các bà làm hỏng các bộ tóc giả của họ. Và nếu các bộ tóc đó không thể sửa được, thì phải thay chúng. Tôi không thấy trong tất cả cái đó, điều gì có thể làm ông rối trí ?

- Làm tôi rối trí không phải là từ ngữ chính xác. Nhưng mà điểm thú vị nhất là điều bà vừa nói thêm lúc này. Đó là một người Pháp đã mang các bộ tóc đến để tạo lại phải không ?

- Phải. Một hầu gái đấy, tôi nghĩ thế. Phu nhân Ravenscroft vừa bị bệnh, và bà không thể tự đến để đặt làm được. Cho nên, phu nhân đã bảo hầu gái của mình đến.

- Tôi hoàn toàn nắm được vấn đề. Bà có ngẫu nhiên biết tên cô gái trẻ ấy không ?

- Không. Bà Roselyne không nêu tên, nhưng tôi nghĩ ...bà ấy không biết. Phu nhân Ravenscroft hẹn giờ gặp thiếu nữ trẻ đó - hay là người thiếu phụ - chỉ biết mang bộ tóc giả đến để cho biết kích thước, loại tóc và cho biết những tiêu chí cần thiết.

- Vậy thì - Poirot nói - cái đó đã chỉ rõ cho tôi điều mà bây giờ tôi phải làm.

- Ông đã biết một điều gì chẳng ? Bà Oliver hỏi với giọng vẻ ngạc nhiên.

- Bà đúng là người theo chủ nghĩa hoài nghi, bà bạn thân mến của tôi ! Bà luôn nghĩ rằng tôi không làm gì khác ngoài việc ngồi nghỉ trong ghế bành của tôi.

- Tôi tin rằng ông ngồi trong ghế của ông để suy nghĩ nhưng tôi không phải không thấy rằng ông thường đi ra ngoài... để hành động.

- Tuy nhiên, trong một tương lai rất gần - nhà thám tử bình tĩnh trả lời - tôi sắp đi ra ngoài và hành động. Có thể rằng tôi sang cả bên kia biển Manche.

- Ô ! Ông có muốn tôi cùng đi không ?

- Không, cảm ơn. Tôi nghĩ rằng, lần này tốt hơn là tôi đi một mình

- Ông nói nghiêm chỉnh đấy chứ ? Thực ông sang châu lục ?

- Tất nhiên- Và chắc bà sẽ bằng lòng, bà Oliver thân mến, vì tôi sẽ hành động.

Sau khi treo ống nghe, Poirot lại quay số khác để nói chuyện với thanh tra Garroway.

- Hercule Poirot đây - ông nói - tôi có làm phiền ông nhiều lắm không ? Bây giờ ông có bận không ?

- Không bận một chút nào. Tôi đang tưới mấy cây hoa hồng, thế thôi.

- Có một chi tiết nhỏ tôi muốn hỏi ông. Một việc rất nhỏ thôi.

- Về vụ việc tự tử của chúng ta ?

- Đúng về việc đó. Tôi biết rằng trong nhà có một con chó, và ông nói rằng nó thường theo ngài Alistair và phu nhân Ravenscroft trong các cuộc dạo chơi của họ.

- Điều ấy đúng. Hình như tôi nhớ rằng bà giúp việc gia đình đã nói chính xác, khi có cuộc điều tra, rằng người chủ của bà có dắt theo con chó như thường lệ.

- Lúc khám nghiệm các tử thi, thầy thuốc có thấy những vết chó cắn không ? - không cần thiết phải mới lắm.

- Thật kỳ lạ là ông hỏi tôi điều đó. Tôi thú thật rằng tôi có thể quên nếu ông không hỏi đến. Trên chân của phu nhân Ravenscroft có những vết sẹo nhỏ do chó cắn. Và tôi nhớ bà giúp việc khai là con vật nhảy xổ vào bà chủ nó, hai hoặc ba lần, và đã cắn bà ta. Nhưng chỉ là những vết cắn không nghiêm trọng, một trong số vết cắn tương đối mới - một hay hai tuần lễ, theo lời người đầy tớ đó.

- Tôi muốn biết con chó đó - Poirot nói vẻ suy nghĩ. Nó rất thông minh.

Rồi, sau khi cảm ơn viên thanh tra và treo ông nghe điện thoại, nhà thám tử nói thầm:

- Thông minh hơn cảnh sát !

CHƯƠNG XVII POIROT LÊN ĐƯỜNG

Hercule Poirot được cô Livingstone đưa vào phòng khách của bà Oliver. Sau đấy, ông ngồi đối diện với nhà tiểu thuyết.

- Tôi chuẩn bị lên đường - ông nói hạ nhẹ giọng xuống. Tôi đáp máy bay đi Genève.
- Ông có nghĩ rằng ông sẽ phát hiện ở đó có một con voi ?
- Có lẽ hai con.
- Tôi không thấy con nào nữa. Thật thế, tôi không biết phải hỏi ai để biết nhiều hơn.
- Con gái đỡ đầu của bà có một em trai phải không ? Cậu ấy nay ở đâu ?
- Tôi nghĩ rằng nó đã tốt nghiệp đại học ở Canada. Ông cũng muốn tìm hỏi nó à ?
- Không. Tôi chỉ muốn biết cậu ấy ở đâu thôi. Nhưng tôi nghĩ rằng cậu ấy không ở trong biệt thự khi vụ tự vẫn xảy ra.
- Ông cũng không nghĩ rằng nó... rằng nó là thủ phạm ? Nó đã giết bố và mẹ nó ? Tôi biết rằng đó là những việc có thể xảy ra, nhưng... ông hãy nghĩ đến tuổi của nó khi xảy ra thảm kịch ?
- Dù thế nào đi nữa, cậu ấy không ở nhà, tôi biết điều đó qua các báo cáo của cảnh sát.
- Ông có phát hiện điều thú vị khác không ? Ông, hình như, rất xúc động.
- Đôi lúc tôi xúc động. Tôi đã phát hiện được những chi tiết có thể rọi ánh sáng mới vào các điều mà chúng ta đã biết.
- Ông hãy giải thích đi.
- Tôi có cảm giác là bây giờ tôi biết tại sao bà Burton- Cox đã bắt chuyện với bà, như bà ấy đã làm, và lẽ tại sao bà ấy muốn bà cho biết những tin tức về vụ tự vẫn của vợ chồng Ravenscroft.
- Vậy, ông nghĩ rằng cái đó không phải chỉ là vì tò mò thuần túy à ?
- Tôi chắc chắn rằng có một lý do. Và ở đây đồng tiền đã đóng vai trò của nó.
- Tiền ? Đồng tiền có liên quan gì đến đó ? Bà Burton- Cox khá giàu có, phải không ?
- Bà ấy có đủ cái để sống, đó là điều không thể chối cãi. Nhưng hình như con trai của bà, khi đến tuổi trưởng thành phải làm một di chúc có lợi cho mẹ nuôi của anh ta. Cũng có thể do bà ấy thúc đẩy. Người con lúc đó không biết để lại tiền của anh cho người nào khác.
- Tôi không biết điều đó đã xui khiến bà Burton-Cox thế nào, để tìm những chi tiết về cái chết của vợ chồng Ravenscroft.
- Bà ấy chỉ muốn làm cản trở cuộc hôn nhân. Nếu người con trai có vị hôn thê, nếu anh ta định cưới người con gái đó trong một tương lai gần, mẹ nuôi của anh ta có thể không được thừa kế số tiền mà anh để lại nếu anh mất đi. Và Desmond, có thể, làm một bản di chúc mới có lợi cho vợ mình.
- Và, theo ý kiến ông, bà Burton-Cox không muốn điều đó.
- Bà ấy mong phát hiện ra cái gì có thể làm thất vọng Desmond, cậu ấy sẽ không cưới người con gái đó. Tôi nghĩ rằng bà ấy mong - và nghĩ - rằng mẹ của Célia giết chồng mình trước khi tự tử. Đó là điều có thể làm cho người con trai suy nghĩ lại. Và ngay như ngài Alistair giết vợ của ông, điều đó cũng có thể khiến anh ta huỷ bỏ kế hoạch cưới xin.
- Ông muốn nói rằng, trong trường hợp tương tự, người con gái có thể có trong mình thiên hướng giết người. Nhưng xem nào, tất cả điều đó không đứng vững, Desmond không giàu có. Là con nuôi, anh ta có tiền ở đâu để có thể truyền lại qua di chúc ?
- Mẹ đẻ của anh ấy, mà người ta không cho anh biết tung tích, là một ca sĩ có một số tiền đáng kể và đã để lại cho anh ta tất cả tiền bà ta có. Đã có một thời gian, bà ấy muốn lấy lại đứa

con của mình, nhưng bà Burton-Cox không muốn như vậy. Tất nhiên bà ấy phải nghĩ rằng, ngay khi đó, Kathleen Fenn - đó là tên của người mẹ đẻ Desmond - để lại tất cả gia tài của mình cho con trai. Người con trai này sẽ được thừa hưởng gia tài của mẹ mình khi hai mươi lăm tuổi. Bây giờ bà hiểu tại sao bà Burton- Cox không muốn Desmond cưới vợ.

- Và bà ấy không muốn thấy ông tiến hành một cuộc điều tra sâu sắc về vụ tự tử của vợ chồng Ravenscroft.

- Có thể thế.

- Có phải đó là tất cả những điều ông đã phát hiện ra ?

- Không. Còn một điều khác, tôi biết, nhờ ông thanh tra Garroway, rằng người đàn bà quét dọn cho gia đình Ravenscroft gần như mù lòa.

- Cái đó có gì quan trọng ?

- Có quan trọng - Poirot trả lời và liếc nhìn đồng hồ của mình. Ôi, tôi nghĩ rằng đã đến giờ tôi phải đi.

- Ông ra sân bay ?

- Không. Máy bay sáng ngày mai mới cất cánh. Nhưng có một nơi mà tôi muốn đến thăm hôm nay. Một nơi mà tôi muốn nhìn tận mắt. Xe ô-tô đang đợi tôi ở cổng để đưa tôi đi.

- Vậy ông muốn xem cái gì ?

- Xem, có lẽ, không phải là từ ngữ thích hợp. Tôi muốn... cảm nhận thấy một không khí. Phải, đúng điều đó... Một không khí.

CHƯƠNG XVIII

MÀN XEN

Hercule Poirot đi qua hàng rào song sắt của nghĩa trang nhỏ, ngược lên một lối đi và dừng lại bên một bức tường pha rêu. Ông đưa mắt ngắm nhìn các đụn cát và bờ biển phía xa.

Rồi cái nhìn của ông lại bị lôi cuốn vào năm mộ, mới đây người ta đã đặt những bông hoa. Một bó hoa dại nhỏ. Loại hoa mà có thể một em bé đã hái. Nhưng ông không nghĩ rằng những hoa đó do một em bé hái. Ông bắt đầu đọc những dòng chữ khắc trên mộ.

Tưởng nhớ đến.

DOROTHEA PRESTON-GREY,

vợ JARROW

mất ngày 15 tháng 9 năm 1958

Thọ 37 tuổi

đến

MARGARET PRESTON-GREY

vợ RAVENSCROFT

mất ngày 3 tháng 10 năm 1958

Thọ 37 tuổi

ALISTAIR RAVENSCROFT

chồng bà, mất ngày 3 tháng 10 năm 1958

Thọ 56 tuổi

Họ không lìa nhau khi chết

"Hãy tha thứ cho chúng con những lời xúc phạm

Cũng như chúng con tha thứ cho những ai xúc phạm chúng con

Thượng đế hãy thương chúng con

Đức Jésus, hãy thương chúng con

Thượng đế, hãy thương chúng con."

Poirot chăm chú nhìn năm mộ một lúc nữa, ông lắc đầu rồi thông thả bước xuống lối đi.

Ra khỏi nghĩa trang, ông đi vào con đường nhỏ chạy dọc theo vách núi; bỗng ông đứng lặng im, mắt hướng ra biển, tự nói nhỏ với mình.

- Bây giờ ta chắc chắn biết cái gì đã xảy ra. Và tại sao ?

CHƯƠNG XIX MADDY VÀ ZÉLIE

- Roussel ? - Hercule Poirot hỏi và nghiêng mình.

Cô Roussel đưa tay cho ông. Khoảng năm mươi tuổi, nhà thám tử nghĩ, một người phụ nữ tài giỏi, thông minh và phải có ý chí, hài lòng về cuộc sống với những vui thích, buồn phiền và đau khổ của mình.

- Tôi nghe nói về ông - cô nói - vì ông có bạn bè ở Thụy Sĩ cũng như ở Pháp. Tuy nhiên, tôi không biết có thể giúp ông cái gì, mặc dầu ông đã giải thích cho tôi trong thư. Vụ việc đó đã quá lâu... Mời ông ngồi.

- Có một thời gian, cô trông nom trẻ ở nhà vợ chồng Ravenscroft, và chắc rằng cô không quên họ.

- Người ta không quên các sự kiện của thời tuổi trẻ. Phải, tôi rất nhớ hai đứa trẻ. Đứa con gái đầu có một tên lấy ở truyện của Shakespeare. Có phải là Rosaline hay Célia ?

- Célia.

- À, Célia. Và đương nhiên tôi cùng nhớ cha mẹ chúng.

- Cũng có cả người chị gái của phu nhân Ravenscroft.

- Phải. Nhưng bà ấy không ở đó khi tôi đến. Do sức khỏe kém, bà ấy phải nằm điều trị ở một nơi nào đấy.

- Cô có nhớ tên của hai chị em ?

- Có. Margaret và Dorothea. Nhưng người ta chỉ gọi là Molly và Dolly. Thực là hai chị em sinh đôi, họ giống hệt nhau. Cả hai đều đẹp.

- Và họ rất yêu thương nhau, tôi nghĩ thế.

- Tất nhiên. Phu nhân Ravenscroft đặc biệt gắn bó với chị bà. Khi tôi đến làm ở đấy, Célia lên sáu hay bảy tuổi; và thằng con trai, Edward, lên ba. Tôi rất vui sướng ở bên cạnh chúng.

- Tôi biết rằng chúng cũng rất sung sướng. Tôi nghe nói chúng rất thích chơi với cô.

- Tôi luôn mến yêu trẻ con.

- Chúng gọi cô là Maddy, phải không ?

Cô Roussel cười.

- A ! Ông biết tôi thích được gọi bằng tên đó ? gọi cho tôi bao kỷ niệm...

- Cô cũng biết một cậu bé tên là Desmond Burton-Cox ?

- Tất nhiên. Cậu ấy ở gần đấy, và thường đến chơi với Célia và Edward.

- Cô ở nhà vợ chồng Ravenscroft có lâu không ?

- Hai hay ba năm thôi. Sau đấy, tôi phải trở về bên châu lục vì mẹ tôi đau nặng. Bà ấy mất khoảng một năm sau khi tôi về nhà. Sau đó, tôi mở ở đấy một ký túc xá nhỏ, mục đích là cho các cô gái trẻ tuổi muốn trau dồi ngoại ngữ. Tôi không quay lại bên Anh quốc, nhưng vẫn đều đặn nhận được các tấm thiệp Noel của Celia và Edward.

- Theo ý cô, ngài Alistair và phu nhân Ravenscroft có phải là một đôi vợ chồng hạnh phúc không ?

- Rất hạnh phúc. Và họ rất yêu các con của họ.

- Họ có hợp nhau không ?

- Họ tỏ ra cố tất cả đức tính cần thiết để tạo thành một cuộc chung sống rất hòa hợp.

- Lúc này cô nói là phu nhân Ravenscroft đặc biệt quyến luyến chị bà ấy. Điều ngược lại có không ?

- Lạy Chúa, tôi không có nhiều dịp để nhận xét. Nhưng, thật mà nói, đôi khi tôi có cảm giác là Dolly hơi mất thăng bằng. Hai hay ba lần, tôi thấy bà ấy cư xử một cách kỳ lạ. Bà ấy vốn có tính ghen tuông, và tôi biết rằng bà ấy, một thời nào đấy, đã đính hôn với ngài Alistair. Nhưng ông này sau đấy chuyển tình yêu sang Molly - người hoàn toàn thăng bằng, rất dịu dàng và cũng rất tốt. Còn về Dolly, đôi khi người ta tưởng rằng, bà ấy yêu quý em bà nhưng những lúc khác, bà ấy tỏ ra gần như căm giận. Bà ấy cũng thấy rằng người ta quá quan tâm đến bọn trẻ. Nhưng, có một người có thể nói với ông tất cả điều đó vì cô ấy ở lâu hơn tôi. Đó là cô Maurat, người đến thay tôi khi tôi phải về đây, và cô ấy ở rất lâu với gia đình Ravenscroft. Lúc Célia trọ học ở Thụy Sĩ, cô Maurat có trở lại Overcliffe để làm hầu gái cho phu nhân Ravenscroft.

- Tôi có địa chỉ của cô ấy, ở Lausanne, và tôi đã quyết định đến gặp cô ấy.

- Đó là một phụ nữ xinh đẹp và hoàn toàn đáng tin cậy. Nếu trên đời có một người nào có thể cung cấp cho ông những chi tiết và nguyên nhân về thảm kịch ở Overcliffe, người đó là cô Maurat. Tuy nhiên, cô ấy rất kín đáo, không bao giờ cô ấy nói với tôi về thảm kịch đó. Cô ấy sẽ nói điều gì đó cho ông chẳng ? Có thể...

*

* *

Nếu Poirot có ấn tượng tốt về cô Roussel, ông cũng có ấn tượng như thế đối với cô Maurat bây giờ đang ở trước ông. Cô không bệ vệ lắm và có vẻ trẻ hơn nhiều, còn rất đẹp và đầy sức sống, cô có cặp mắt quan sát hình như muốn tìm hiểu người ta tận đáy tâm hồn. Nhà thám tử nhủ thầm đây là một người đàn bà đáng chú ý.

- Tôi đợi ông hôm nay hoặc ngày mai, ông Poirot - cô nói. Tôi nhận được một lá thư của một người nào đó rất quan tâm đến Célia - một người thanh niên tên là Desmond Burton-Cox- và báo cho tôi cuộc viếng thăm của ông.

- Thật thế, anh ấy khẩn nài tôi đến gặp cô.

- Tôi hiểu rằng anh ấy có một vài điều khó khăn phải vượt qua, cả Célia nữa, và anh ấy tin tưởng rằng ông có thể giúp đỡ họ.

- Vâng. Một số tình hình làm cho người mẹ của anh chàng không hoan nghênh cuộc hôn nhân của anh với Célia. Bà đã cố tìm hiểu nguyên nhân của thảm kịch ở Overcliffe bằng cách hỏi chuyện bà Oliver- người mẹ đỡ đầu của cô gái trẻ. Tất nhiên, bà ấy nghĩ rằng Célia biết mọi điều.

- Célia không hề biết chi tiết gì về thảm kịch đó. Cô ấy không biết gì ngoài những điều đã đọc ở báo cáo của cảnh sát. Cô ấy vắng mặt, và người ta xét rằng khôn ngoan hơn là giấu tình hình thật về cái chết của bố mẹ cô.

- Cô có tán thành quyết định đó không ?

- Đó là điều khó nói. Trong chừng mực mà tôi có thể biết, cô ấy không thực sự lo lắng. Tôi muốn nói là cô ấy không muốn biết tại sao các điều đó đã xảy ra và xảy ra như thế nào. Cô ấy chấp nhận sự kiện đó như là điều có thể gặp trong một tai nạn ô-tô hay máy bay. Và ông biết rằng cô ấy đi du học lâu năm ở nước ngoài.

- Trong ký túc xá mà chính cô quản lý, tôi nghĩ thế ?

- Vâng. Gần đây tôi mới nghỉ hưu và đã nhường chỗ cho một đồng nghiệp của tôi.

- Nếu tôi hiểu, trong tất cả thời gian cô ấy ở trong ký túc xá của cô, Célia đã không hỏi cô một chi tiết gì ?

- Không. Thực tế, cô ấy ở đây khá lâu, trước lúc thảm kịch xảy ra, nhưng thời gian đó tôi chưa

làm hiệu trưởng ký túc xá, mà còn ở tại gia đình Ravenscroft. Tôi làm hầu gái cho phu nhân Ravenscroft.

- Lúc đó phu nhân bị bệnh, nếu tôi không nhầm.
- Đúng. Nhưng không có gì là trầm trọng như bà ấy sợ lúc đầu.. Bà ấy chỉ vì quá lao lực.
- Vậy, cô ở Overcliffe khi xảy ra thảm kịch. Cô có thể kể cho tôi điều đó đã xảy ra như thế nào không ?

- Ông tướng và phu nhân Ravenscroft đi dạo chơi như thường lệ và người ta tìm thấy cả hai chết trên vách núi. Vũ khí là của ngài Alistair. Người ta nhận biết được vân tay của ông và của vợ ông trên báng súng, nhưng không thể xác định được ai là người đã cầm khẩu súng sau cùng. Sự giải thích hợp lý nhất đó là một vụ hai người tự tử.

- Cô không có một lý do nào để ngờ vực điều đó ?
- Tôi tưởng rằng chính cảnh sát cũng không phát hiện được lý do của thảm kịch đó.
- A ! - Poirot nói.
- Xin lỗi ông, ông nói gì ?
- Không có gì, không có gì. Tôi chỉ nghĩ đến một điều.

Nhà thám tử ngược mắt về phía cô Maurat Hoàn toàn làm chủ mình, mặt cô không phản ánh một chút xúc động gì.

- Vậy cô không thể cho tôi biết điều gì khác.
- Tôi nghĩ rằng không.
- Tuy nhiên, cô nhớ rõ thời gian đó.
- Tất nhiên, thật khó mà quên được một thảm kịch như vậy.
- Và cô đồng ý để người ta không cho Célia biết qua một chi tiết bổ sung nào ?
- Đối với tôi, tôi không có một tin tức nào.
- Cô ở Overcliffe trước khi thảm kịch xảy ra vài tuần lễ, phải không ?
- Phải. Nhưng đó là lần thứ hai tôi đến vì trước đó một thời gian lâu tôi là cô giáo dạy trẻ cho Célia. Và tôi quay trở lại giúp phu nhân Ravenscroft.

- Trong thời gian đó, người chị của phu nhân Ravenscroft có ở Overcliffe không ?

- Có. Một thời gian bà ấy đã ở nhà dưỡng bệnh, nhưng bà đã đỡ nhiều, và thầy thuốc nghĩ rằng đưa bà trở lại với cuộc sống bình thường trong môi trường gia đình sẽ có lợi hơn. Célia lúc đó ở ký túc xá, phu nhân Ravenscroft nghĩ rằng sẽ tốt hơn nếu đưa người chị về nhà phu nhân.

- Họ có gần bó với nhau lắm không ?

Cô Maurat nhíu đôi lông mày. Câu hỏi của Poirot hình như làm cô quan tâm.

- Điều đó khó mà biết. Tôi thú thật đã tự hỏi về điều đó, thời gian ấy và ngay cả sau này. Đúng là hai chị em sinh đôi, và chắc chắn giữa họ có một mối liên hệ rất thâm thiết. Họ giống nhau về nhiều điểm, nhưng cũng có những điểm mà họ tỏ ra khác nhau hoàn toàn.

- Tôi muốn được cô cho biết chính xác hơn một chút ý nghĩ của cô.

-Ồ ! Cái này không có liên quan gì đến thảm kịch. Ngày nay người ta chấp nhận rằng những anh em sinh đôi nói chung khi sinh ra có tính tình giống nhau kỳ lạ, ngay cả họ sống cách biệt nhau và nuôi dưỡng cách xa nhau, những việc giống nhau đến với họ gần như cùng một thời gian. Vài trường hợp hình như rất kỳ lạ. Ví dụ, hai chị em sinh đôi, người sống ở nước Anh và người kia ở châu lục có một con chó cùng một giống mà họ chọn mua gần như cùng một ngày tháng, họ kết hôn với cùng một loại người, sinh con cùng một tháng, vân vân. Cái đó mặc dù

không muốn, họ hầu như bị buộc theo cùng một hướng mà cuộc đời đã áp đặt vào họ. Nhưng cũng có trường hợp trái ngược, một kiểu phản ứng... , tôi có thể nói gần như là căm hờn, làm cho một trong hai người đẩy xa người kia ra, tìm cách làm khác biệt bằng mọi lẽ và gạt bỏ tất cả cái gì có thể có chung với người kia. Và điều đó có thể dẫn đến kết quả kỳ lạ.

- Phải - Poirot nói. Đúng là tình yêu có thể rất dễ dàng chuyển thành căm ghét. Khi người ta không yêu mọi người nào nữa, căm ghét người đó dễ hơn là tỏ ra lạnh nhạt. Bà chị của phu nhân Ravenscroft giống phu nhân nhiều không ?

- Bà ấy giống nhiều về ngoại hình hơn, mặc dù nét mặt bà ấy có khác. Bà ấy thường hay nhăn nhó và tỏ ra quá nóng nảy, điều mà phu nhân Ravenscroft không có. Hơn nữa bà ấy tỏ ra, tôi không hiểu tại sao, ác cảm với trẻ con.

- Đó là nguyên nhân của những sự kiện nghiêm trọng trước đây.

- Người ta cũng nói với ông điều đó ?

- Tôi được biết điều đó qua những người trước đây đã biết hai chị em khi họ ở Ấn Độ. Phu nhân Ravenscroft ở đây với chồng bà, và người chị Dolly đến thăm họ. Hồi đó, một đứa trẻ là nạn nhân một tai nạn mà người đàn bà trẻ đó hình như chịu trách nhiệm phần lớn. Không có một chứng cứ rõ ràng gì buộc tội bà ấy. Nhưng dù sao ngài Alistair cũng xét thấy cần thiết phải đưa người chị vợ về nước Anh để tái nhập viện.

- Phải. Tôi nghĩ rằng đó là một cách tuyệt diệu để tóm tắt sự việc đã xảy ra. Mặc dù tôi chỉ biết những sự kiện đó qua lời đồn đại, tất nhiên.

- Nhưng, bên cạnh cái đó, có những sự việc khác mà cô biết một cách chính xác, có đúng thế không ?

- Nếu đúng, tôi không thấy một lý do nào để nhắc lại bây giờ, tốt hơn là để những sự việc như chúng đã được công nhận.

- Ngày hôm đó tại Overcliffe, có thể có một vụ hai người tự tử, có thể có một vụ giết người. Và còn có khả năng khác nữa. Theo lời cô vừa nói, tôi nghĩ rằng cô biết chính xác cái gì đã xảy ra. Và ngay cả điều đã bắt đầu xảy ra một thời gian trước. Tôi sẽ hỏi cô một câu mà tôi mong cô trả lời một cách thẳng thắn. Không phải là một việc cụ thể, nhưng là cảm tưởng cá nhân của cô. Theo ý cô, tình cảm của tướng Ravenscroft đối với hai chị em thế nào ?

Lần đầu tiên, cô Maurat có vẻ vui lên một chút. Rồi cô bắt đầu nói, như là điều đó làm cho cô nhẹ nhõm.

- Cả hai rất xinh đẹp, điều đó là ý kiến của mọi người. Ngài Alistair lúc đầu say mê Dolly. Mặc dù cô ấy hơi gàn, nhưng về mặt tình dục, cô ấy rất hấp dẫn. Ông ấy yêu cô ta, rất yêu. Và rồi, có lẽ ông ấy nhận thấy ở Dolly có một nét cá tính nào đấy làm ông lo sợ. Có lẽ ông biết bước đầu của bệnh cuồng trí và những nguy hiểm của bệnh. Tôi chỉ là phỏng đoán thôi - ông ấy chuyển tình yêu về Molly và kết hôn với cô này.

- Vậy, ông ấy yêu cả hai. Không phải cùng một lúc, người này sau người kia. Và, trong mọi trường hợp, đó là một tình yêu chân thật.

- Đúng. Nhưng sau ông ấy rất gần bó với Molly. Ông hoàn toàn tin cậy cô ấy và cô ấy tin vào ông. Ông biết không, đó là người đàn ông rất có thiện cảm, rất hấp dẫn.

- Xin lỗi cô - Poirot dè dàng nói - nhưng mà tôi có cảm giác là cô hơi say mê ông ấy.

- Ông... dám nói với tôi câu đó à ?

- Tất nhiên. Ô, tôi không muốn nói bóng gió là cô đã có một quan hệ gì với ông ấy, còn xa thế. Tôi chỉ muốn hỏi là cô có yêu ông ta.

- Vậy thì... vâng ! - cô Maurat thú nhận - trước đây tôi có yêu ông ấy, và trong một ý nghĩa nào đấy - bây giờ vẫn còn yêu ông ta. Không có gì mà phải xấu hổ. Về phần ông ấy, ông tin cậy ở tôi. Tôi không đòi hỏi điều gì khác ngoài cái mà ông có thể cho tôi: sự tin cậy của ông và sự thiện cảm của ông...

- Cho nên cô đã làm tất cả những điều mà cô có thể làm lúc ông ấy trải qua cơn khủng hoảng ghê gớm đó. Tôi nhận thấy rằng có những điều mà cô không muốn kể cho tôi biết. Nhưng tôi, tôi sẽ nói với cô điều mà tôi biết được từ nhiều nguồn tin, điều mà những người trước kia đã biết hai chị em, họ đã tin cậy kể cho tôi. Tôi biết cuộc đời thảm thương của Dolly, điều bất hạnh của bà ấy, nỗi buồn của bà ấy. Nếu bà ấy thật sự yêu người đàn ông mà bà ấy đã đính hôn, bà ấy có thể căm giận ngay cả em bà. Có lẽ là không bao giờ bà ấy tha lỗi cho em.

- Còn Molly ? Theo cô, tình cảm của bà ấy đối với người chị thế nào ?

- Molly rất yêu chị, yêu với một tình yêu thâm thiết. Bà ấy muốn được che chở cho chị, tránh cho chị những điều bất hạnh, nguy hiểm...

Poirot giữ một lúc im lặng.

- Và bây giờ - ông nói - chúng ta hãy nêu lên, nếu cô muốn, những chi tiết khác. Trước hết, những bộ tóc giả, có bốn bộ. Tôi biết các bộ tóc ấy như thế nào, và tôi cũng biết rằng khi người ta cần hai bộ sau cùng, có một thiếu nữ trẻ tuổi người Pháp đến đặt làm tại Luân Đôn. Và cũng có một con chó đi theo ngài Alistair và vợ ông ngày xảy ra thảm kịch. Cũng con chó ấy, một thời gian trước đây đã cắn bà chủ nó.

- Nhiều con vật như thế. Người ta không thể tuyệt đối tin cậy vào chúng.

- Và tôi sẽ nói với cô cái gì, theo tôi, đã xảy ra ngày hôm đó ở Overcliffe. Cả cái gì đã xảy ra trước đó ít lâu.

- Và nếu tôi từ chối lắng nghe ông ?

- Cô sẽ lắng nghe. Sau đấy cô có thể nói rằng tất cả cái đó là không đúng, rằng đó chỉ là kết quả của trí tưởng tượng của tôi, nhưng tôi không tin rằng cô sẽ làm thế. Vì chúng ta cần sự thật. Ở một nơi nào đấy bên nước Anh, có một thiếu nữ và một chàng trai yêu nhau và sợ tương lai vì những điều đã xảy ra, điều mà người cha - hoặc là người mẹ - của người con gái, có thể di truyền lại cho cô ta. Nhưng họ có thể nhìn thẳng vào sự thật, không khiếp đảm, và dũng cảm chấp nhận có nó trong cuộc đời, nếu người ta muốn hy vọng một cái gì tốt lành, thánh thiện.

- Ông biết tất cả những điều đó rõ ràng nhiều hơn tôi tưởng. Ông hãy nói đi ông Poirot. Tôi nghe ông.

CHƯƠNG XX

HỘI ĐỒNG ĐIỀU TRA

Hercule Poirot ở trên con đường nhỏ của vách núi, vươn cao trên biển mà các ngọn sóng trắng xóa bọt vỡ tan khi đập vào các tảng đá. Chính ở nơi đó mà xác chết của hai vợ chồng đã được phát hiện. Cũng chính tại đây mà ba tuần lễ trước đó một người mộng du đã chết.

Hôm nay nhiều người đã đến họp ở đó: một chàng trai trẻ và một thiếu nữ muốn tìm hiểu sự thật và hai người biết thiếu nữ đó.

Poirot chuyển hướng cái nhìn từ biển về hướng con đường nhỏ dẫn đến một biệt thự trước kia gọi là Overcliffe. Biệt thự không xa lắm. Và ông nhìn thấy những chiếc ô-tô đỗ dọc bức tường. Ngôi nhà không người ở nổi bật trên nền trời xanh thẫm, ở trên cánh cổng là một tấm biển của Sở nhà đất thông báo bán nhà. Trên chấn song người ta đã thay tên Overcliffe thành Down House. Nhà thám tử tiến về phía Desmond Burton-Cox và Célia Ravenscroft đang cùng nhau leo lên con đường nhỏ.

- Sở nhà đất giao cho tôi chiếc chìa khóa - chàng trai trẻ nói - để phòng trường hợp chúng ta muốn vào. Nhưng mà ngôi nhà đã hai lần đổi chủ trong vòng năm năm nay, và tôi nghĩ rằng không có gì nhiều để xem.

- Em không tin - Célia trả lời. Đầu tiên ngôi nhà được bán cho người có tên là Archer, ông này lại bán lại cho gia đình Fallowfield vì ông thấy ngôi nhà cách biệt quá. Và bây giờ, đến lượt gia đình Fallowfield lại muốn thoát khỏi. Có lẽ ngôi nhà có ma ?

- Cô tin là nhà có ma thật ư ?

- Quả thật tôi không biết gì hết. Nhưng có thể là ngôi nhà có ma, phải không ? Với tất cả những điều đã xảy ra...

- Tôi không tin điều đó - Poirot nói. Ở đây có tai họa và cái chết, nhưng cũng có tình yêu.

Một chiếc taxi vừa đỗ lại ở phía dưới con đường nhỏ.

- Có thể là bà Oliver - Célia nói. Bà nói với tôi là bà sẽ đi tàu hỏa đến và sau đó đi taxi từ ga.

Hai phụ nữ ở trên xe bước xuống. Một, đích thực là bà Oliver. Người kia, ăn mặc sang trọng, to lớn và trẻ hơn. Poirot quan sát Célia bằng góc con mắt để ghi nhận phản ứng của cô. Người con gái đứng sững sốt hai hay ba giây, rồi nhào lên, mắt sáng rực vui sướng, để rơi mình vào cánh tay của cô Maurat.

- Ô ! - cô Célia kêu lên. Đây là Zélie ! Em không nhầm. Zélie ! Em sung sướng quá ! Em không ngờ rằng cô đến đây !

- Chính ông Poirot yêu cầu cô đến.

- Em hiểu. Cuối cùng... em hiểu. Desmond, có phải anh....

- Đúng tôi có viết thư cho cô Maurat cho... Zélie, nếu tôi cũng được phép gọi bằng tên ấy, cả tôi nữa.

- Tất nhiên - người thiếu phụ trẻ trả lời. Tôi đã tự hỏi rằng đến đây có phải là khôn ngoan không, và bây giờ tôi còn tự hỏi là tôi có làm đúng không ? Và tôi hy vọng thế.

- Ô vâng ! Em muốn biết - Célia tuyên bố. Tất cả hai chúng em mong biết sự thật. Desmond tin rằng cô có thể nói cho chúng em một cái gì đấy. Có phải là một vụ tự tử hay là một vụ giết người ? Họ có giết bố em và mẹ em vì một lý do mà chúng ta không biết không ?

Poirot chậm rãi đến cái ghế bằng sắt đặt ở gần ngôi nhà, dưới một cây mộc lan.

- Chúng ta ngồi ở đây - ông nói. Những người khác đã sống trong ngôi nhà này, và bây giờ nó

có một không khí khác. Chúng ta có thể, nếu chúng ta muốn, vào đó khi chúng ta đã họp hội đồng điều tra của chúng ta.

- Một hội đồng điều tra - Desmond nhắc lại.

- Phải. Về các sự kiện đã xảy ra cách đây mười bốn năm.

Rồi, quay sang phía người thiếu nữ:

- Theo cô - ông nói và ngồi xuống - đó là một vụ tự tử hay là một vụ giết người ?

- Cũng có thể là một vụ tự tử, và cũng có thể là một vụ giết người.

- Theo ý tôi, chúng ta đứng trước một vụ giết người và một vụ tự tử, nhưng tôi sẽ gọi là một vụ hành quyết, và cũng là một thảm kịch, thảm kịch của hai người yêu nhau và chết vì tình yêu. Không chỉ có thảm kịch của Roméo và Juliette. Không nhất thiết chỉ có tuổi trẻ đau khổ về tình yêu và sẵn sàng chết vì tình yêu.

- Tôi không hiểu - Célia nói khẽ.

- Chưa. Nhưng tôi sẽ nói với cô cái gì đã xảy ra và tôi đã làm thế nào để phát hiện được.

Những việc đầu tiên làm cho tôi chú ý là những việc mà điều tra của cảnh sát không thể giải thích được. Để bắt đầu, người ta thấy bốn bộ tóc giả trong đời tư của phu nhân Ravenscroft.

Ông ngừng vài giây và nhắc lại với một giọng khoa trương:

- Bốn bộ tóc giả.

Rồi ông quay sang phía Zélie với ý hỏi.

- Bà ấy luôn luôn đội một bộ tóc giả - cô Maurat giải thích. Chỉ là thời gian này đến thời gian khác. Ví dụ trong du hành hoặc là nếu lúc bà ấy về nhà mà tóc rối và muốn nhanh chóng làm gọn gàng trong trang phục. Thỉnh thoảng bà ấy đội một bộ tóc giả khi đi vào buổi tối.

- Phải - Poirot nói. Phần nhiều phụ nữ chỉ dùng hai bộ tóc giả. Nhưng mà bốn, điều đó - đối với tôi - nhiều quá. Hơn nữa, theo báo cáo của thầy thuốc khám nghiệm tử thi, bà ấy không có biểu hiện gì của chứng hói đầu. Tóc bà rất tốt. Một trong số bốn bộ tóc giả có một cái chỏm, màu sáng hơn. Một bộ tóc khác có những vòng xoắn nhỏ, chính là bộ tóc mà bà đội ngày bà chết.

- Bà ấy cũng có thể đội một bộ tóc giả khác - Célia cho nhận xét - chi tiết đó có quan trọng không ?

- Có thể. Lúc cảnh sát tiến hành cuộc điều tra, bà giúp việc gia đình cho biết là vài tuần lễ nay, phu nhân Ravenscroft gần như chỉ đội bộ tóc giả có những vòng xoắn nhỏ đó.

- Tôi không thấy...

- Và tuần lễ gần đây, trong một buổi nói chuyện, ông thanh tra Garroway có đọc cho tôi một câu ngạn ngữ xưa thời tuổi trẻ của ông; "Cùng người, mũ khác." Cái đó cho tôi một ý tưởng.

- Tôi vẫn không hiểu...

- Và rồi, sau các bộ tóc giả, có con chó - Poirot thản nhiên nói tiếp.

- Con chó ? Con chó đến làm gì ...

- Theo ý kiến của tất cả mọi người, nó xoắn xuýt với bà chủ của nó. Tuy nhiên, khoảng hai hay ba tuần trước khi xảy ra thảm kịch, nó đã cắn bà ta nhiều lần.

- Ông muốn cho biết rằng nó cảm thấy phu nhân Ravenscroft sắp tự tử à ? - Desmond hỏi.

- Không. Đơn giản hơn thế nhiều.

- Tôi không ...

- Nó biết điều mà mọi người không biết: nó biết rằng không phải là bà chủ nó.

Célia thốt lên một tiếng ngạc nhiên.

- Bà giúp việc gia đình không chỉ bị điếc mà còn nửa mù lòa - nhà thám tử nói tiếp - bà ấy thoáng thấy trong nhà một phụ nữ mặc quần áo của phu nhân Ravenscroft và đội bộ tóc giả đặc biệt nhất của phu nhân. "Cùng người, mũ khác", Garroway nói với tôi trước đây. Và một ý tưởng đã vụt qua óc tôi như một tia chớp: "Cùng bộ tóc giả, người phụ nữ khác". Con chó, nó đã không lầm. Người phụ nữ đó không phải là người chủ mà nó rất tận tụy. Đó là một người khác, người mà nó không ưa thích và nó sợ hãi. Vậy, nếu người ta nghĩ rằng người phụ nữ đó không phải là phu nhân Ravenscroft, thì người đó là ai ? Chị Dolly của bà à ?

- Nhưng không thể thế được - Célia nói.

Poirot nhẹ nhàng lắc đầu.

- Bấy giờ tôi nói đến - nhà thám tử nói tiếp, không hề tỏ ra bối rối - những tin tức mà bà Oliver đã thu thập được. Một số người được hỏi đã nói rằng phu nhân Ravenscroft gần đây đã nằm bệnh viện và có thể bị ung thư hoặc nghi là bị ung thư. Tôi phải nói ngay là, không có gì hết nếu người ta tin ở kết luận của thầy thuốc. Rồi, dần dần tôi biết hai chị em - cũng như trường hợp những cặp sinh đôi cùng trang phục và cử chỉ, đau bệnh như nhau cùng một thời gian lúc thiếu thời, cả hai cùng kết hôn với hai sĩ quan. Nhưng sau đó, thay vì là tiếp tục giữ cho giống nhau, họ muốn, ngược lại, hết sức khác nhau. Một số người chắc thấy lý do về cách xử sự đó. Thật thế, Alistair Ravenscroft, trước kia say mê Dorothea Preston- Grev lúc cô ấy còn rất trẻ. Nhưng sau đó, tình yêu của ông chuyển sang Margaret và ông cưới bà làm vợ. Dorothea tỏ ra ghen tỵ ghê gớm và bắt đầu ghét em gái. Trong khi đó, người em gái vẫn dành cho chị tất cả sự âu yếm của mình. Điều đó có thể giải thích qua nhiều việc. Thực ra, Dorothea đã bị gán cho một số phận buồn thảm, không phải là do lỗi của bà hoặc lỗi của tình huống, mà là do yếu tố di truyền. Bẩm sinh, bà không ổn định. Ngay từ lúc còn trẻ, và vì một lý do chưa được xác định, bà ghét các trẻ em. Và người ta có thể dựa vào đó để tin rằng bà chịu trách nhiệm về cái chết của một trong hai đứa con của bà, một bé trai bốn tuổi. Không có một chứng cứ xác thực để buộc tội bà, nhưng sự việc đã khá rõ ràng dưới con mắt của người thầy thuốc và ông khuyên người ta đưa bà vào một bệnh viện. Khi được coi là khỏi bệnh, bà trở lại cuộc sống bình thường, luôn đến chơi thăm em bà. Và lúc đó, trong một dịp bà ở chơi nhà phu nhân Ravenscroft tại Malaysia, một tai nạn đã xảy ra mà nạn nhân là một đứa bé hàng xóm. Ở đây cũng vậy, hình như cũng không có bằng chứng cụ thể nào là Dolly chịu trách nhiệm. Ngài Alistair đưa bà trở về nước Anh, và bà lại vào điều trị lần nữa trong một bệnh viện. Khi người ta cho bà xuất viện, một lần nữa bà cố gắng trở lại đời thường. Bấy giờ, Margaret trở về Anh quốc với chồng. Bà nghĩ rằng tốt hơn là để Dolly ở nhà mình, người hầu có thể tiện coi sóc hơn và đề phòng bệnh tái phát bất thần. Tuy nhiên, tôi không nghĩ rằng tướng Ravenscroft hoan nghênh lắm giải pháp đó. Theo tôi hiểu, ông tướng phải biết chắc chắn rằng người chị vợ của ông không thể chữa khỏi bệnh, và chắc chắn bệnh sẽ tái phát vào một ngày nào đó.

- Ông muốn nói rằng chính bà ấy đã giết hai vợ chồng Ravenscroft ? - Desmond hỏi. Không thể thế được. Bà ấy đã chết từ ba tuần lễ trước đó.

- Không - Poirot trả lời. Bà ấy đã giết em gái bà bằng cách chộp một hòn đá to nặng đập vào đầu em, rồi đẩy nạn nhân vào không gian. Việc đó xảy ra vào một hôm hai chị em dạo chơi trên con đường nhỏ của vách núi. Sự căm giận và mối oán thù đối với Molly nằm ngủ trong bà - lành mạnh và rất khỏe - bỗng chốc ngóc đầu dậy. Nhưng tôi nghĩ rằng có một người biết sự việc: một người cũng ở Overcliffe lúc đó. Cô biết sự việc phải không, cô Maurat ?

- Phải - Zélie trả lời - tôi biết. Vợ chồng Ravenscroft rất lo lắng, vì Dolly đã mưu toan làm bị

thương Edward, đứa con út của họ. Cậu bé bị bệnh và phải ở nhà sáu tháng, có một gia sư dạy học. Rồi Ngài Alistair quyết định gửi cậu bé vào trường học và Célia sang Thụy Sĩ. Còn về tôi, tôi đã trở lại để đỡ dần phu nhân Ravenscroft. Hai đứa trẻ ở xa. Mọi người cảm thấy yên ổn, cho đến ngày xảy ra thảm kịch.

- Hai chị em cùng đi ra ngoài với nhau, và chúng tôi ngạc nhiên - ngài Alistair và tôi thấy Dolly trở về một mình. Bà có vẻ quái dị và kích động hơn mọi khi. Lúc bà ngồi trước bàn mà người ta vừa uống trà, ngài Alistair nhận thấy bàn tay phải của bà có vết máu. Ông hỏi bà ấy rằng có phải bà bị ngã không, bà ấy trả lời: "Ồ ! Không có gì. Không có gì hết. Tôi bị xước tay vì cây hoa hồng"

Tuy nhiên, không có cây hoa hồng trong các đụn cát. Nếu bà ấy nói là cây kim tước chỉ thì sự giải thích của bà đối với chúng tôi có thể là thực, cho nên chúng tôi thấy lo sợ ngay. Ngài Alistair bước ra ngoài và chạy, tôi cũng chạy theo ông. Ông không ngừng nhắc lại: "Đã có gì xảy ra cho Molly, tôi tin chắc như thế". Thật thế, ông không lầm. Chúng tôi phát hiện thấy bà trên đường, ven núi. Bà còn sống nhưng mất nhiều máu. Chúng tôi không biết làm gì. Chúng tôi không dám di chuyển bà. Việc duy nhất là gọi thầy thuốc. Nhưng trước khi tôi chạy đi gọi điện thoại, bà bấu víu một cách tuyệt vọng vào chồng và nói trong hơi thở: "Phải. Chính Dolly ! Nhưng chị ấy không biết điều mình làm, anh Alistair ạ. Anh không được để chị ấy gánh chịu hậu quả của hành động này. Chị ấy không phải chịu trách nhiệm. Chị ấy không bao giờ biết tại sao mình lại làm điều ấy. Chị ấy không thể chịu nổi. Anh phải hứa với em, Alistair. Em sắp chết. Không, không, anh không kịp gọi bác sĩ. Và ông ấy cũng không thể giúp gì cho em. Em mất nhiều máu quá và em sắp chết rồi. Em biết. Nhưng anh hãy hứa với em, hứa với em rằng anh sẽ cứu chị ấy, rằng anh không để cảnh sát bắt chị ấy. Anh hãy hứa với em là người ta sẽ không xét xử chị ấy, rằng cuộc đời chị ấy sẽ không chấm hết trong nhà tù như một kẻ phạm tội ác

Anh hãy giấu em ở một nơi nào đấy; để người ta không tìm thấy thi thể em, em xin anh, đấy là điều cuối cùng mà em van anh. Anh là người mà em yêu thương hơn tất cả. Anh hãy thề với em đi. Cô cũng vậy, Zélie. Tôi biết rằng cô yêu quý tôi, tôi cũng biết rằng cô yêu quý hai đứa trẻ. Cô luôn luôn tốt với tất cả chúng tôi. Cô cũng phải cứu Dolly đáng thương. Tôi xin cả hai người. Phải cứu lấy chị ấy...".

Cô Maurat ngừng nói, nước mắt đầm đìa trên mặt.

- Cô đã làm gì ? Poirot nhẹ nhàng hỏi.

- Phu nhân Ravenscroft chết vài phút sau khi nói những lời cuối cùng đó. Tôi giúp ngài Alistair chuyển thi hài của bà vào giữa những tảng đá, nơi mà chúng tôi giấu bà một cách kín nhất. "Tôi đã hứa - ngài Alistair nói - Tôi phải giữ lời hứa của tôi. Nhưng tôi không biết phải làm thế nào ? Làm cách nào để cứu Dolly ? Chúng tôi trở về nhà.

Dolly vẫn ở đấy. Hình như bà ấy chết khiếp vì sợ nhưng đồng thời tỏ ra rất hài lòng. Tôi biết bà ấy luôn nói với chúng tôi rằng Molly là hiện thân của điều ác. "Cô ấy đã cướp anh của tôi, Alistair ạ. Chính anh phải thuộc về tôi. nhưng cô ấy đã khiến anh bỏ tôi và đã thành công để lấy anh. Tuy nhiên, tôi luôn biết có một ngày tôi sẽ trả thù. Và bây giờ tôi sợ. Người ta sẽ làm gì tôi ? Người ta không thể nhốt tôi lần nữa, không thể được. Tôi sẽ trở nên điên khùng ? Anh sẽ không để tôi bị nhốt đúng không, nói đi, Alistair ? Hay là cảnh sát sẽ đưa tôi đi và buộc tôi tội giết người ? Đó không phải là một vụ giết người. Tôi phải hành động như vậy. Tôi không thể làm khác được. Có những lúc tôi không biết tại sao tôi phải làm một cái gì đó. Tôi muốn nhìn thấy máu, anh hiểu không ? Máu của cô ấy. Và rồi, tôi không thể đợi cô ấy chết. Tôi đã bỏ chạy.

Nhưng tôi biết rằng cô ấy sắp chết. Tôi hy vọng rằng anh không tìm thấy cô ấy ngay lập tức. Người ta sẽ nói đó là một tai nạn. Cô ấy bị ngã từ trên vách núi cao xuống..."

- Thật là một câu chuyện khủng khiếp - Desmond nói.

- Vâng - Célia nói nhỏ. Tuy vậy, tôi vẫn muốn biết rõ câu chuyện. Nhưng... nhưng cô đã làm thế nào, cô Zélie ?

- Chúng tôi hy vọng rằng người ta không thể tìm được xác chết ngay lập tức, vì không có một đường nhỏ nào chạy đến nơi chúng tôi và chúng tôi nghĩ rằng có thể chuyển thi hài vào ban đêm, đến một nơi mà người ta có thể tin rằng Dolly đã ngã xuống biển. Rồi chúng tôi nghĩ đến câu chuyện về bệnh mộng du. "Thật khủng khiếp - ngài Alistair nói - nhưng tôi đã hứa. Tôi đã thề với Molly, lúc cô ấy chết. Tôi đã thề sẽ làm tất cả những gì mà cô ấy yêu cầu tôi. Có một cách để cứu Dolly, với điều kiện là cô ấy chấp nhận đóng vai Molly. Tuy nhiên, tôi tự hỏi không biết cô ấy có khả năng làm được không ?"

- Cách nào ? tôi hỏi. "Cô ấy giả là Molly và ta nói rằng chính Dolly ngã từ vách núi trong một cơn mộng du." Đó là điều chúng tôi đã làm. Chúng tôi đưa Dolly đến ngôi nhà cũ này, đã lâu không có người ở, và tôi ở gần bà ấy một vài ngày... Trước đó Alistair cho mọi người biết là vợ ông bị xúc động mạnh khi chị bà chết, đã phải chở đi bệnh viện. Và rồi vào lúc đó, chúng tôi đưa cho Dolly mặc quần áo của Molly và mang bộ tóc giả của bà ấy. Tôi đã đi Luân Đôn để đặt làm hai cái khác, có những vòng xoắn, vì những bộ tóc giả đó cải trang bà tốt nhất. Hai chị em khá giống nhau để cho Janet, bà đầy tớ già, không thể phân biệt thật giả. Và tất cả mọi người cho đó là Molly, còn bị chấn động tâm thần và cách xử sự có hơi kỳ cục. Tôi phải xác nhận rằng hai chị em cùng có giọng nói làm người ta có thể lẫn lộn. Tất cả cái đó có bình thường hay chính đó là điều ghê sợ nhất.

- Tôi không hiểu cô làm thế nào để không một ai nghi ngờ.

- Dolly không thấy vai trò của mình là khó khăn. Vì một lẽ đơn giản là bây giờ bà ấy có điều mà trước đây bà ấy mong muốn. Bà ấy có Alistair...

- Nhưng làm thế nào mà ông ấy chịu đựng được ?

- Ngày mà tôi quyết định trở về Thụy Sĩ, ông ấy thổ lộ cho tôi điều mà ông ấy sẽ làm. "Tôi đã hứa với Molly là không giao bà chị cho cảnh sát, để người ta không bao giờ biết rằng đó là một kẻ giết người, rằng con cái không bao giờ biết điều đó. Không một ai cần biết. Bà ấy bị mộng du và bà ấy ngã từ trên cao của vách núi: đó là một tai nạn, và không có gì khác. Bà ấy có thể chôn cất theo nghi thức tôn giáo dưới tên của chính bà." "Thế nào mà ông chấp nhận được điều đó ?" - tôi hỏi ông ấy lúc đó. "Tôi chịu đựng được - ông trả lời tôi - vì đó là điều mà tôi đã dự định làm. Dolly phải chấm dứt cuộc sống của bà ấy. Nếu để bà ấy gần bọn trẻ, sẽ xảy ra những điều bất hạnh khác. Bà ấy không đáng sống. Nhưng sau đấy, tôi sẽ phải trả giá cho hành động mà tôi phạm. Tôi sẽ ở với bà trong vài tuần lễ, bà ấy đóng vai vợ tôi và rồi thì... sẽ xảy ra một thảm kịch thứ hai. Tất cả mọi người sẽ tin rằng Molly và tôi, chúng tôi tự tử. Người ta sẽ nghĩ rằng một trong hai chúng tôi bị ung thư, người ta sẽ nghĩ đến tất cả các bệnh khác không chữa được, người ta đưa ra những giả thiết, nhưng sẽ không một ai biết sự thật của thảm kịch. Tôi hứa với cô là Dolly sẽ không đau đớn. Tôi sẽ giết bà ấy bằng một phát súng lục và sau đây tự giết tôi. Dấu vết tay của bà sẽ được nhận ra trên vũ khí, vì bà ấy đã mân mê nó ở bàn giấy của tôi cách đây không lâu. Công lý phải được trả lại một cách chính đáng, và tôi là người duy nhất có thể thi hành điều đó mà không bôi đen linh hồn Dolly. Điều mà tôi muốn cô biết, Zélie, là trước đây tôi yêu cả hai chị em - rằng nay tôi còn yêu họ - cả hai. Molly, hơn cả cuộc đời của tôi. Dolly, vì

tôi thương xót cho bà đã sinh ra như thế. Cô hãy luôn luôn nhớ lấy tất cả điều đó...”.

Zélie đứng lên và tiến gần lại Célia.

- Bây giờ cháu đã biết sự thật - cô nói. Cô đã hứa với bố cháu là không bao giờ tiết lộ sự thật đó. Cô đã thất hứa. Cô không có ý định hành động như thế, nhưng ông Poirot đã biết tất cả và ông ấy thuyết phục cô nói ra điều mà cô biết.

- Cháu hiểu điều mà cô cảm thấy - cô gái trẻ đáp - nhưng cháu muốn biết. Cháu có cảm giác là trút được một gánh nặng đè trĩu lên cháu. Lúc cháu còn nhỏ, Dolly làm cho cháu hoảng sợ ít nhiều, nhưng cháu không biết tại sao. Bây giờ cháu hiểu. Và cháu thấy rằng bố cháu đã can đảm làm điều đó. Nếu bố cháu sai lầm, người ta có thể tha thứ cho ông. Nhưng cháu không nghĩ rằng ông đã sai lầm. Ông đã giữ lời hứa với mẹ cháu và đã cứu Dolly.

Célia đưa mắt nhìn Hercule Poirot

- Tôi nghĩ, cô nói tiếp - rằng ông là người công giáo, và có thể là ông không đồng ý với tôi. Câu khắc trên nấm mồ của họ - Họ không lừa nhau khi Chết - không có nghĩa là họ cùng nhau chết, mà họ ở cùng với nhau bây giờ. Hai người rất thương yêu nhau và người di đáng thương của tôi. Di tôi không chịu trách nhiệm về hành động của mình, và tôi sẽ cố gắng nghĩ đến bà với nhiều thiện ý hơn.

Desmond tiến gần đến người con gái trẻ tuổi.

- Chúng ta sẽ làm lễ kết hôn càng sớm càng tốt - anh nói - anh có thể hứa với em một điều: bà mẹ nuôi của anh sẽ không bao giờ biết điều gì đã xảy ra.

Poirot đi ra xa cùng với Zélie.

- Cô không trách tôi - ông hỏi - đã đến tìm cô và thuyết phục cô đến để xác nhận sự thật mà tôi đã phát hiện ra ?

- Không. Ông đã hành động đúng. Vì những người trẻ tuổi đó họ yêu nhau. Họ thật xứng với nhau và họ sẽ hạnh phúc.

Người thiếu phụ trẻ giữ một phút im lặng trước khi nói thêm:

- Chính ở đây, nơi mà chúng ta đang đứng, có hai người đã yêu nhau, họ cũng thế, đã sống và đã chết: Tôi không biết là Alistair có sai lầm khi làm như thế, nhưng tôi không thể chê trách ông ấy được.

- Cô cũng yêu ông ấy phải không ?

- Phải. Tôi yêu ông ấy ngay từ ngày tôi đến Overcliffe. Tôi yêu ông ấy tha thiết. Tôi tin rằng ông ấy không biết. Ông ấy tin cậy ở tôi và tỏ ra trù mến tôi. Tôi, tôi yêu cả hai, ông ấy và Molly.

- Có một điều mà tôi muốn hỏi cô. Ông ấy yêu hai chị em như nhau, phải không ?

- Nói cho cùng, ông ấy yêu cả hai người, phải. Thế cho nên, ông muốn, như Molly, cứu người chị vợ ông. Ai là người ông yêu hơn ? Tôi đã không bao giờ biết và sẽ không bao giờ biết.

Poirot nhìn thẳng vào Zélie một lúc, rồi bước ra nhanh để đuổi kịp bà Oliver.

- Bây giờ chúng ta phải trở về Luân Đôn - ông nói - trở lại cuộc sống hàng ngày, quên đi những thảm kịch và những chuyện tâm tình...

- Voi, chúng nó nhớ - nhà tiểu thuyết nói. Nhưng chúng ta là người và, cảm ơn Thượng đế, người thì quên.

Chia sẻ ebook : <http://downloadsachmienphi.com/>

Tham gia cộng đồng chia sẻ sách :

Fanpage : <https://www.facebook.com/downloadsachfree>

Cộng đồng Google : <http://bit.ly/downloadsach>